Củng cố tương lai:
Thách thức và cơ hội trong Tăng cường, bổ sung vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm

Hướng đến một thế giới lành mạnh, bền vững và bao trùm hơn

BILL & MELINDA GATES foundation

IFC International Finance Corporation WORLD BANK GROUP
Creating Markets, Creating Opportunities

Nội dung:

Lễ khai mạc | Opening Ceremony 2-24

Các sáng kiến tăng cường vi chất vào thực phẩm trên toàn cầu: Bài học kinh nghiệm 24-42

Quan điểm và vị trí của WBG/IFC đối với các vấn đề về dinh dưỡng: Chương trình thách thức an ninh lương thực và dinh dưỡng toàn cầu 42-49

Tăng cường vi chất dinh dưỡng và các chương trình bữa ăn học đường - Dữ liệu toàn cầu, cơ hội và các vấn đề quan ngại 49-52

Giới tính: Vai trò then chốt của phụ nữ trong việc thúc đẩy chương trình tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm #IFCFortifyingTheFutureForum 52-55

Đánh giá tình hình thực hiện tăng cường vi chất vào thực phẩm tại Việt Nam: Những phát hiện chính 55-61

Các dự án tăng cường, bổ sung vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm của IFC 61-68

Bài học kinh nghiệm toàn cầu về giải pháp thực tiễn để tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm 68-84

Hành động của Việt Nam nhằm giải quyết tình trạng suy dinh dưỡng và tăng cường tăng cường thực phẩm 84-100

Phát biểu bế mạc | Closing Remarks 101-103

Lễ khai mạc | Opening Ceremony

MC: Vâng, xin được nồng nhiệt chào đón tất cả các quý vị, anh chị tới tham dự chương trình ngày hôm nay. Sự kiện rất ý nghĩa, diễn đàn IFC "Củng cố tương lai: Những cơ hội và thách thức trong việc tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm". Tôi là Minh Ngân, rất vui được hiện diện và đồng hành cùng với các anh chị trong chương trình ngày hôm nay. Chúng tôi cũng xin được gửi lời chào tới tất cả các quý vị và các vị đại biểu đang tham gia cùng với chúng ta trong diễn đàn ngày hôm nay thông qua hình thức trực tuyến. Chúng tôi hi vọng là quý vị anh chị sẽ có khoảng thời gian thật thú vị, ý nghĩa cũng như có một sự kết nối tuyệt vời với chương trình, dù là chúng ta đang ở đây trong khán phòng này, hay là chúng ta đang tham gia online.

I'm Vietnamese. By my name, you can tell that I'm from Vietnam. I was born and raised here, and in Vietnam, we culturally put food at the center of almost everything that we do.

"Ăn" means to eat in Vietnamese, and you often hear people say "ăn hỏi" to refer to the engagement ceremony, or "ăn tết", how to celebrate the Lunar New Year here in Vietnam, pretty much by eating. What we eat is defined by how we celebrate the Lunar New Year here in the country of Vietnam. And meeting people, maybe not people that you meet for the first time, but people who you know and love, instead of saying how are you, you may ask "ăn cơm chưa", which is have you eaten anything today, or have you had anything for lunch or dinner.

Very simple and fun sharing in order to show you that food has a very special and important place in our heart. However, like many other countries around the world, there is still an issue when it comes to micronutrient deficiencies or malnutrition in the country of Vietnam. I'm a mother myself, and I'm often worried about whether my kids are, you know, as tall as they can be, or develop and grow to their full potential physically or not.

So, this event with the topic has a very special and dear place in my heart. And today, we gather all together as all stakeholders, hoping to discuss and to take collective actions in order to address these related issues here in Vietnam.

MC: Vâng, thưa quý vị, Minh Ngân vừa mới chia sẻ một chút về một số yếu tố trong văn hóa Việt Nam. Ở miền Bắc chúng tôi nói lễ ăn hỏi, khi mà chúng ta nói đến câu chuyện mà mọi người kết hôn, thì có lễ ăn hỏi. Chúng tôi nói là ăn tết, chúng ta nói về vấn đề ăn tết. Khi mà gặp mọi người ngoài đường phố, nếu mà chúng ta thân quen với người đó thì thi thoảng chúng ta sẽ hỏi là "bác ăn cơm chưa", "chị ăn cơm chưa" thay vì hỏi là "anh chị có khỏe không" như là người nước ngoài, đúng không ạ? Vâng, là một người mẹ, cá nhân Minh Ngân cũng rất quan tâm đến việc chất dinh dưỡng của con mình có đủ không, thực phẩm mà con mình ăn có đủ cung cấp dinh dưỡng để các bạn phát triển và lớn, và đạt được một cái tầm vóc xứng đáng cho thế hệ tương lai hay không. Chính bởi vậy mà việc được đồng hành cùng chương trình ngày hôm nay là một điều rất là vinh dự. Hi vọng là chúng ta sẽ cùng với nhau bàn thảo về cách làm thế nào để chất dinh dưỡng trong thực phẩm, vấn đề suy dinh dưỡng sẽ được cải thiện hơn tại quốc gia Việt Nam của chúng ta trong thời gian tới.

MC: Vâng, chúng tôi rất vui mừng được chào đón và giới thiệu với quý vị sự hiện diện của các vị khách quý trong chương trình ngày hôm nay.

Traveling all the way from Mumbai, India to Vietnam, Mr. Ernest Bethe, Asia Upstream, Advisory Agribusiness Sector Lead of IFC.

MC: Vâng, chúng tôi rất vui mừng được chào đón ông Ernest Beth, trưởng nhóm tư vấn mảng doanh nghiệp nông nghiệp phân khúc thượng nguồn Châu Á.

MC: Vâng, kết nối online với chúng ta...

MC: Vâng, ông Mr. Darryl James Dong là Đại diện cấp cao Tổ chức Tài chính Quốc tế (IFC). Ông đã kết nối với chúng ta bằng hình thức trực tuyến từ văn phòng IFC Hà Nội.

From IFC's partners, we'd like to introduce and welcome

MC: Về phía các cơ quan và tổ chức đối tác, chúng tôi xin trân trọng giới thiệu

Dr. Truong Tuyet Mai, Deputy Director, the National Institute of Nutrition, Ministry of Health.

VIE: PGS TS BS Trương Tuyết Mai là phó viện trưởng Viện dinh dưỡng quốc gia của Bộ Y tế.

Joining us virtually, Mr. Aditya Jagati, Senior Program Officer, Nutrition, Global Growth and Opportunities from Bill and Melinda Gates Foundation.

VIE: Ông Aditya Jagati, cán bộ chương trình cấp cao, dinh dưỡng, cơ hội, tăng trưởng toàn cầu của Quỹ Bill and Melinda Gates.

Joining us also virtually, the First Secretary of the Embassy of Japan in Hanoi, Mr. Yoshihito Hidaka.

MC: Và Bí thư thứ nhất của Đại sứ quán Nhật Bản tại Hà Nội, là ông Yoshihito Hidaka.

MC: Vâng, chúng tôi xin được chào đón hiện diện của đại diện các phái đoàn ngoại giao và các tổ chức quốc tế, ví dụ như Tổ chức Y tế thế giới, Tổ chức Hợp tác và Phát triển kinh tế OECD, Quỹ Nhi đồng Liên hợp quốc, Liên minh toàn cầu về Cải thiện dinh dưỡng và chương trình lương thực thế giới tại Việt Nam, các chuyên gia, doanh nhân, nhà đầu tư, đại diện các hiệp hội thuộc các lĩnh vực liên quan như thực phẩm, dinh dưỡng, nông nghiệp, y tế, thương mại.

We also welcome members of the press at today's event.

MC: Chúng tôi cũng rất vui mừng được chào đón đại diện các cơ quan thông tấn báo chí đã tới tham dự chương trình ngày hôm nay.

Without further ado, I'd like to hand the stage over to Ernest Bethe, Asia Upstream, Advisory Agribusiness Sector Lead at IFC for the opening session.

MC: Vâng, chúng ta hãy cùng dành một tràng pháo tay thật lớn để chào đón lên sân khấu ông Ernest Bethe, trưởng nhóm tư vấn mảng Doanh nghiệp Nông nghiệp, Upstream, khu vực Châu Á và ông sẽ có đôi lời chia sẻ với chúng ta trong chương trình ngày hôm nay ạ.

Củng cố tương lai: Thách thức và cơ hội trong Tăng cường, bổ sung vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm

Hướng đến một thế giới lành mạnh, bền vững và bao trùm hơn

BILL & MELINDA GATES foundation
IFC International Finance Corporation WORLD BANK GROUP
Creating Markets, Creating Opportunities

Kính thưa quý vị đại biểu, các vị khách quý, xin chào buổi sáng. Như đã giới thiệu, tên tôi là Ernest Bethe, Trưởng nhóm tư vấn mảng doanh nghiệp nông nghiệp - Phân khúc thượng nguồn châu Á của IFC.

Thay mặt IFC và ban tổ chức, tôi rất vinh dự được chào đón quý vị tham gia diễn đàn "Củng cố tương lai: Thách thức và Cơ hội trong Tăng cường, bổ sung vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm". Đây là diễn đàn toàn cầu đầu tiên của IFC về chủ đề tăng cường, bổ sung vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm. Chúng tôi rất mong được gặp lại quý vị trong cả những sự kiện tiếp theo.

Tại đất nước của tôi, Hoa Kỳ, tăng cường vi chất dinh dưỡng bắt buộc thường được gọi là "trả lại phần vi chất dinh dưỡng đã mất đi", còn tăng cường vi chất dinh dưỡng tự nguyện bao gồm tất cả các hình thức khác để bổ sung dinh dưỡng vào thực phẩm. Tại Hoa Kỳ, khu vực tư nhân từ lâu đã tiên phong đi đầu hoạt động tự nguyện tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm.

Ví dụ, vào một trăm năm trước, cụ thể là năm 1924, iốt lần đầu tiên được chủ động thêm vào muối để giải quyết tình trạng bướu cổ lan rộng trong cộng đồng. Tiếp nối hoạt động này, vào năm 1933, vitamin D được bổ sung vào sữa. Tôi biết tham gia vào sự kiện này có cả các công ty trong ngành chế biến sữa, đây có thể là một nội dung mà quý vị quan tâm. Nhờ quan hệ hợp tác trên tinh thần tự nguyện trong ngành nướng bánh, vào giữa năm 1942, 75% bánh mì trắng ở Hoa Kỳ đã được tăng cường vi chất dinh dưỡng.

Còn có rất nhiều những ví dụ khácmà tôi không thể chia sẻ hết được, nhưng tôi hy vọng những ví dụ này sẽ góp phần định hướng cách mà khu vực tư nhân có thể cùng nhau tạo ra những tác động tích cực. Chủ đề của diễn đàn này là hướng đến một thế giới lành mạnh, bền vững và bao trùm hơn. Chúng ta hướng đến một thế giới lành mạnh hơn bằng cách ưu tiên sức khỏe thể chất, một thế giới bền vững thông qua cải thiện các hoạt động kinh tế - xã hội và một thế giới bao trùm nhờ đảm bảo các bộ phận dân cư đều có cơ hội như nhau khi tiếp cận các sáng kiến về dinh dưỡng.

Chúng ta có mặt tại đây để thể hiện cam kết trong việc giải quyết tình trạng suy dinh dưỡng và cải thiện dinh dưỡng. Diễn đàn này là cơ hội để cùng hợp tác và thảo luận sâu về việc tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm nhằm xác định các giải pháp mở rộng quy mô triển khai trên toàn cầu và thảo luận cả về khía cạnh gây tranh cãi của phương pháp này. Như quý vị đã biết, thiếu vi chất dinh dưỡng và suy dinh dưỡng là những thách thức lớn đối với sức khỏe toàn cầu, ảnh hưởng đến sức khỏe, nguồn nhân lực và sự phát triển của trẻ em, đồng thời khiến nền kinh tế toàn cầu thiệt hại hàng tỷ đô la mỗi năm do chi phí chăm sóc sức khỏe và mất năng suất lao động.

Tại Việt Nam, những thách thức về thiếu vi chất dinh dưỡng và suy dinh dưỡng cần phải được quan tâm vì ảnh hưởng nặng nề của vấn đề này đối với sức khỏe và sự phát triển của người dân Việt Nam, đặc biệt là trẻ em. Theo UNICEF, Việt Nam nằm trong số 34 quốc gia trên toàn cầu phải đối mặt với nhiều gánh nặng suy dinh dưỡng mãn tính nhất, trong đó có 1,8 triệu trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng và có nguy cơ bị tổn thương não và thể chất lâu dài. Việc tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm không chỉ giúp cải thiện sức khỏe thể chất và tinh thần mà còn có thể mở ra những cơ hội mới cho các đơn vị sản xuất thực phẩm.

Cách tiếp cận kép này không chỉ góp phần củng cố hệ thống y tế mà còn thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, đưa tăng cường vi chất dinh dưỡng trở thành một chiến lược then chốt hướng đến một Việt Nam khỏe mạnh và thịnh vượng hơn. Thông qua dự án tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm nhờ các khoản tài trợ dựa kết quả thực hiện, IFC góp phần thúc đẩy các doanh nghiệp nông nghiệp tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm. Chúng tôi cung cấp các giải pháp hỗ trợ và tư vấn riêng biệt để giúp khách hàng tư nhân thực hiện tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm, qua đó nâng tầm uy tín thương hiệu và tạo ra những tác động bền vững và lâu dài trên thị trường.

Thực hành tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm có thể mang tới cả thách thức lẫn cơ hội. Tôi hy vọng diễn đàn hôm nay sẽ chúng ta nhận ra được những thách thức để chung tay tìm kiếm giải pháp và khám phá các cơ hội mở ra. Cuối cùng, tôi muốn gửi lời cảm ơn đặc biệt đến các nhà tài trợ của chúng tôi là Chính phủ Nhật Bản và Quỹ Bill và Melinda Gates. Tôi cũng muốn gửi cảm ơn đến tất cả các tổ chức quốc tế, công ty thực phẩm và tư nhân, cũng như các đại diện của khu vực tư nhân vì đã tham gia diễn đàn đầu tiên của chúng tôi về tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm. Xin trân trọng cảm ơn các tổ chức WHO, WFP, GAIN, UNICEF, OECD, Quỹ Dinh dưỡng Trẻ em Toàn cầu, Viện Dinh dưỡng Quốc gia Việt Nam, Hiệp hội Lương thực Việt Nam, VASEP Việt Nam, Eurocham, Tập đoàn Tân Long, DSM-Firmenich, BASF Human Nutrition, Hystra, TechnoServe và Millers for Nutrition, Ngân hàng Thế giới và tất cả những đơn vị, tổ chức khác đã góp mặt vào diễn đàn này. Cảm ơn vì đã tham dự.

Cuối cùng nhưng không kém phần quan trọng, xin cảm ơn đội ngũ tại Văn phòng IFC Việt Nam và đội ngũ phụ trách mảng Tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm toàn cầu của IFC đã đứng ra tổ chức sự kiện này. Xin trân trọng cảm ơn và tôi rất đón chờ chương trình ngày hôm nay.

Xin cảm ơn ông Ernest vì phần phát biểu khai mạc diễn đàn ngày hôm nay.

MC: Vâng, kính thưa quý vị, trước khi bắt đầu thì chúng tôi xin được nhắc lại là chương trình ngày hôm nay có phần dịch cabin trong suốt sự kiện. Quý vị có thể sử dụng tai nghe để lắng nghe ngôn ngữ mà mình mong muốn ạ.

So we have the live cabin translation throughout this entire event, so please use the headphone if you wish to listen to the translation language. Thank you.

Tiếp theo, chúng tôi xin mời ông Darryl James Dong, Giám đốc quốc gia của IFC đang tham gia từ phía văn phòng Hà Nội phát biểu đôi lời nhân sự kiện trọng đại này.

Xin chào buổi sáng. Quý vị có nghe rõ tôi không? Vâng.

Kính chào quý vị đại biểu. Tôi là Darryl Dong, Giám đốc Quốc gia của IFC Việt Nam. Tôi rất vinh dự vì được trình bày trước quý vị ngày hôm nay.

Củng cố tương lai:
Thách thức và cơ hội trong Tăng cường, bổ sung vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm

Hướng đến một thế giới lành mạnh, bền vững và bao trùm hơn

Tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm và thúc đẩy thông lệ tốt nhất về dinh dưỡng trên toàn cầu là điểm mấu chốt để giải quyết tình trạng suy dinh dưỡng. Như ông Ernest đã trình bày trước đó, củng cố tương lai thông qua một thế giới lành mạnh, bền vững và bao trùm hơn là một chủ đề phản ánh đúng tinh thần của diễn đàn này. Phần phát biểu của tôi sẽ là lời kêu gọi hành động cho tất cả chúng ta.

Theo ước tính, có hơn hai tỷ người bị suy dinh dưỡng trên toàn cầu và phải đối mặt với các vấn đề sức khỏe vốn có thể phòng ngừa được. Do đó, chúng ta cần khẩn trương hành động để đẩy nhanh tiến độ xây dựng một thế giới đảm bảo chất lượng cuộc sống cho tất cả người dân.

Diễn đàn này là một ví dụ hoàn hảo của việc đưa ra đúng hành động vào đúng thời điểm. Về phía IFC, chiến lược và hoạt động tăng cường vi chất dinh dưỡng của chúng tôi là một nội dung không thể thiếu trong Chương trình Thách thức Toàn cầu về an ninh lương thực, thực phẩm và Lộ trình Phát triển của Ngân hàng Thế giới. Ngành thực phẩm là một ngành đầy trắc trở với nhiều sóng gió và đầy những trở ngại. Nhưng chúng ta không thể dậm chân tại chỗ đơn giản vì chúng ta đã quá quen hoặc ngó lơ những điểm lẽ ra cần phải cải thiện.

Trong thế giới ngày nay, không có gì là bất biến. Chúng ta chỉ có thể tiến lên hoặc tụt lại phía sau. Để giành lấy phần thắng trong ngành thực phẩm, chúng ta buộc phải tiến lên.

Trong thời đại ngày nay, để tiến lên đòi hỏi phải có những giải pháp thiết thực, ý nghĩa và khả thi để đảm bảo dinh dưỡng và tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm. Các sáng kiến của chúng tôi sẽ giúp Việt Nam nâng tầm ảnh hưởng trên toàn thế giới. Tại sao lại như vậy? Vì chúng tôi là một trong những tổ chức xuất khẩu hàng nông sản và thực phẩm lớn nhất.

Hoạt động của chúng tôi sẽ giúp Việt Nam thâm nhập sâu hơn vào các chuỗi giá trị quan trọng nhất trên toàn cầu. Tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm cũng như xóa bỏ tình trạng suy dinh dưỡng sẽ là phương tiện để đạt được mục tiêu này. Chúng ta sẽ làm được những điều mà không ai nghĩ rằng chúng ta có thể.

Con đường phía trước sẽ đầy chông gai và rất khác so với tất cả những gì chúng ta đã biết trước đây. Với cương vị là những nhà lãnh đạo doanh nghiệp, cơ quan quản lý và điều tiết nền kinh tế, chúng ta sẽ có những hành động lớn hơn, tốt hơn, nhanh chóng hơn và hơn cả thế nữa. Vào tháng 1 vừa qua tại Davos, ta đã rút ra được bài học là quy mô dân số ngày càng lớn đòi hỏi phải có nguồn lương thực, thực phẩm bổ dưỡng.

Vì vậy, cần nhanh chóng thúc đẩy tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm trên quy mô lớn để đạt được các mục tiêu về an ninh lương thực trên toàn cầu. Chúng ta cần phải kiên trì vì đây là nhiệm vụ tối thiểu phải thực hiện.

Official Use Only

Tôi tin rằng các doanh nghiệp ở đây không thiếu gì những ý tưởng bứt phá để sản xuất các loại thực phẩm lành mạnh và đảm bảo đây là một hoạt động chủ đạo trên toàn ngành. Thị trường đang ngày càng xuất hiện nhiều nhu cầu cho các loại thực phẩm dinh dưỡng đảm bảo an ninh lương thực không chỉ bền vững mà còn thích ứng với biến đổi khí hậu. Chúng ta biết rằng có một số ý tưởng tương đối dễ để thực hiện.

Những giải pháp khác mới lạ và đổi mới hơn sẽ đòi nỗ lực của toàn ngành. Chúng ta không thể trốn chạy, nhắm mắt làm ngơ hoặc cho rằng mình không có đủ kiến thức về những điều kiện tiên quyết để sản xuất và cung cấp những thực phẩm lành mạnh hơn.

Tất cả chúng ta ở đây đều có nghĩa vụ đạo đức và trách nhiệm của một doanh nghiệp, đó là đi đầu trong công tác đảm bảo nguồn dinh dưỡng bền vững vì một thế giới tốt đẹp hơn. Hành trình tăng cường vi chất dưỡng vào thực phẩm nằm ở chính quyết định của những nhà lãnh đạo tham gia diễn đàn hôm nay tại TP. Hồ Chí Minh.

Quý vị là người nắm trong tay chìa khóa đưa doanh nghiệp của mình chuyển đổi lên một tầm cao mới. Chúng ta có câu “người đi đầu là người quyết định tất cả” (the speed of the leader determines the pace of the pack), có người đi đầu thì ắt sẽ có người theo sau. Vì vậy, hãy dẫn đầu bằng hành động và mục đích để giành lấy chiến thắng.

Hãy định hình hành trình chuyển đổi nhằm thúc đẩy đổi mới sáng tạo về dinh dưỡng thực phẩm trở thành một văn hóa trong doanh nghiệp. Đây không đơn giản là một dự án của doanh nghiệp. Đảm bảo nguồn dinh dưỡng tốt là nền tảng cơ sở, bắt đầu từ việc áp dụng các thông lệ tốt nhất trên toàn cầu về thực phẩm ở quy mô toàn tổ chức từ cấp lãnh đạo cao nhất cho đến toàn thể nhân viên.

Vì vậy, hãy bắt đầu hành động ngay và dấn thân hơn nữa. Trong lĩnh vực thực phẩm dinh dưỡng, hãy là tất cả hoặc không là gì cả. Hãy làm chủ quá trình chuyển đổi và bứt phá khỏi phương pháp sản xuất truyền thống.

Chúng ta đều biết rõ phương pháp sản xuất truyền thống là gì. Đó là chỉ sử dụng chất béo, đường, muối, dầu và các chất phụ gia. Thay vào đó, tại sao không chuyển sang những nguyên liệu tốt và lành mạnh hơn? Hãy nâng cao nhận thức của người tiêu dùng để họ đòi hỏi có nhiều thực phẩm bổ dưỡng hơn cho gia đình và cộng đồng.

Hãy là nhân tố tạo nên triển vọng khác biệt trong ngành thực phẩm. Ngoài ra, cần phải tập trung vào phát triển bền vững khi đổi mới chuỗi giá trị.

Xét cho cùng, khí hậu và thực phẩm là yếu tố chính quyết định chất lượng cuộc sống của chúng ta. Hiện nay, chúng ta đang phải đối mặt với tình trạng có thêm các rủi ro về sức khỏe, nhiệt độ và mực nước biển tăng cao, hiện tượng bão tố ngày càng dữ dội, các loài sinh vật dần tuyệt chủng cũng như vấn đề nghèo đói và di cư. Hệ thống lương thực, thực phẩm ngày nay còn khiến các

vấn đề này trở nên trầm trọng hơn do chiếm tới 30% lượng khí thải nhà kính trên toàn cầu, 80% vụ việc phá rừng và mất đa dạng sinh học và sử dụng đến 70% lượng nước ngọt được tiêu thụ.

Chúng ta có vô vàn cơ hội để bắt tay giải quyết các vấn đề về lương thực và khí hậu. Theo ước tính của Diễn đàn Kinh tế Thế giới, toàn thế giới cần đầu tư 300-350 tỷ USD/năm cho đến năm 2030 để chuyển đổi sang một hệ thống lương thực, thực phẩm lành mạnh và bền vững. Đây là con số rất lớn.

Nhưng chúng ta, các quý vị đại biểu tham dự tại TP. Hồ Chí Minh hôm nay có thể tiên phong trong quá trình chuyển đổi này. Quý vị có thể đóng vai trò nòng cốt trong lãnh đạo doanh nghiệp, nhân viên, chuỗi cung ứng và cộng đồng của quý vị.

Vì vậy, chúng tôi khuyến khích tất cả quý vị cùng thúc đẩy tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm một cách bền vững và gắn với mục tiêu của doanh nghiệp. Hãy dẫn đầu để chuyển đổi trên toàn tổ chức.

Nếu làm được điều này, quý vị có thể thay đổi cả thế giới. Về phía IFC, chúng tôi một lòng cam kết với dinh dưỡng toàn cầu. Chúng tôi đánh giá từng khoản đầu tư của chúng tôi cho các doanh nghiệp nông nghiệp dưới góc độ tác động sức khỏe và sàng lọc để xem kết quả về mặt dinh dưỡng.

Bên cạnh đó, IFC thường xuyên rà soát danh mục thực phẩm để theo dõi cơ cấu tài trợ giúp đa dạng hóa chế độ ăn uống và khả năng tiếp cận các vi chất dinh dưỡng. Chúng tôi cũng huy động nguồn lực tài chính hỗn hợp để khởi xướng các dự án tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm.

Đó là công việc của chúng tôi. Như ông Ernest đã trình bày, chúng tôi cũng cung cấp các dịch vụ tư vấn và hỗ trợ kỹ thuật để giúp các công ty bồi dưỡng năng lực. Không chỉ dừng lại đó, chúng tôi còn muốn hỗ trợ khách hàng trong ngành thực phẩm thông qua các trái phiếu xanh, xanh lam và liên kết bền vững để cấp vốn phát triển kinh doanh. Trong thời gian gần đây, chúng tôi đã bắt đầu vận dụng khái niệm tín dụng carbon vào trong các dự án thực phẩm có liên quan đến quá trình phi carbon hóa. Do đó, IFC thực sự là một đối tác quan trọng trong ngành này.

Chúng tôi muốn mở rộng quy mô thông qua hợp tác với khách hàng vì họ là những người có thể tạo ra ảnh hưởng và có đủ năng lực để giải quyết những thách thức của thị trường và thôi thúc các đơn vị khác hành động. Thông điệp mà IFC muốn gửi đến toàn thể quý vị đại biểu hôm nay là hãy chung tay chuyển đổi doanh nghiệp, đây có thể là doanh nghiệp của chính quý vị, để từ đó góp phần mang lại những thực phẩm lành mạnh hơn.

Nếu chúng ta có thể chuyển đổi một doanh nghiệp thì chúng ta có thể chuyển đổi một cộng đồng, và từ cộng đồng vươn mình ra thế giới. Diễn đàn này sẽ giúp chúng ta tìm hiểu sâu hơn về những thách thức và cơ hội trong quá trình tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm một cách bền vững,

đồng thời giới thiệu một số dự án có ý nghĩa để cân nhắc đầu tư và tài trợ. Diễn đàn đã mở ra một mạng lưới kết nối chưa từng có trong lịch sử với sự tham gia của các nhà hoạch định chính sách, doanh nhân và doanh nghiệp nông nghiệp để cùng nhau tìm kiếm những giải pháp dinh dưỡng tốt hơn cho tất cả chúng ta. Vì vậy, để kết thúc bài trình bày, chúng tôi hy vọng quý vị sẽ tham gia vào tất cả các phiên thảo luận và nghiên cứu kỹ lưỡng các chủ đề chính về tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm và suy dinh dưỡng.

Chúng tôi sẽ trình bày các bài học kinh nghiệm từ các sáng kiến tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm trên thế giới cũng như một vài kết luận chính về phạm vi ứng dụng dự án tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm tại Việt Nam và cả các chủ đề khác.

Xin cảm ơn vì đã tham dự. Một lần nữa, xin gửi lời cảm ơn sâu sắc đến các nhà tài trợ của chúng tôi là Chính phủ Nhật Bản và Quỹ Bill và Melinda Gates đã hỗ trợ chúng tôi tổ chức thành công sự kiện này. Kính thưa quý vị đại biểu, hãy cùng chung tay xây dựng một khung thông lệ thực phẩm mới và tốt hơn trên toàn cầu để tài trợ cho hoạt động sản xuất và phân phối, góp phần nâng cao chất lượng và khả năng chống chịu. Hãy thật tham vọng và tiên phong trong hành trình này. Kính thưa quý vị đại biểu, theo đây, tôi xin trân trọng khai mạc diễn đàn. Xin trân trọng cảm ơn.

Xin trân trọng cảm ơn ông Darryl James Dong vì truyền tải năng lượng cùng với thông điệp vô cùng quan trọng từ phía IFC. And next, we'd like to invite onto stage Dr. Truong Tuyet Mai, Deputy Director of the National Institute of Nutrition, Ministry of Health, and she's going to share with us also a welcome remark.

MC: Kính thưa quý vị, chúng tôi xin được mời lên sân khấu PGS. TS. BS. Trương Tuyết Mai, Phó Viện trưởng Viện dinh dưỡng quốc gia Bộ Y tế, bà sẽ có đôi lời chia sẻ trong chương trình hôm nay ạ.

MC: Representatives and leaders from the International Finance Corporation, the Bill Gates Foundation, the Embassy of Japan in Vietnam, international organizations, businesses, distinguished guests and delegates, ladies and gentlemen, First and foremost, on behalf of the National Institute of Nutrition and the Ministry of Health, I would like to extend our sincere appreciation and gratitude to the International Finance Corporation for their proactive and timely support in recent food fortification efforts and for organizing today's forum: "Fortifying the Future: Challenges and Opportunities in Food Fortification." We believe that the success of this forum will bring about a deeper global understanding of food fortification for stakeholders to address child malnutrition both globally and in Vietnam, and thereby contribute to achieving the global Sustainable Development Goals.

Ladies and gentlemen, in recent years, Vietnam has achieved significant progress in improving children's nutritional status thanks to the unwavering dedication of the Vietnamese Communist Party, the Government, and support from international partners, and the entire community. We have witnessed a steady decline in malnutrition rates over the years and ensured greater food security and safety for the Vietnamese people. Vietnam achieved the Millennium Development Goal of reducing child malnutrition and underweight ahead of schedule.

However, micronutrient deficiencies remain an issue, and stunting continues to be a significant public health concern in Vietnam. According to the National Institute of Nutrition of the Ministry of Health, the national stunting rate in children is currently at 19.6%. Additionally, disparities are stark between regions. In mountainous, ethnic minority, impoverished, and disadvantaged areas, stunting rates are often double or even triple the national average.

In some areas, two out of every three children suffer from this condition. One of the reasons contributing to stunting and health-related problems in Vietnam is micronutrient deficiency. While our findings have shown progress in reducing micronutrient deficiencies such as iron, zinc, iodine, vitamin A, and vitamin D, the rate of decline remains significantly slow. These issues in deficiencies continue to pose considerable challenges to the health and nutrition of the Vietnamese people, especially for children and mothers.

Addressing these issues requires ongoing attention and the implementation of appropriate solutions. As we all know, nutrition and micronutrients are fundamental to the physical development, cognitive function, and human capital development of our country. As such, for many years, the Vietnamese Communist Party and the Government have issued various documents and policies with the aim of governing the entire system, fostering intersectoral collaboration, mobilizing resources, and recognizing the role of the private sector and the people in nutritional care towards achieving the goal of alleviating malnutrition.

One of our most notable efforts is realizing the ultimate goal of our national nutrition strategy, which is to bring the stunting rate down to less than 15% and simultaneously reduce all forms of micronutrient deficiencies in mothers, children, and even adolescents by 2030. To achieve this mandate, the National Institute of Nutrition, under the auspices of the Ministry of Health, is responsible for providing scientific research and evidence in collaboration with domestic and international experts to develop policies and guidelines for a national nutrition network dedicated to the implementation of the activities within it. By proactively cultivating partnerships among businesses, international organizations, along with both domestic and international stakeholders, we aim to target and drive nutrition efforts in Vietnam.

Joining today's forum is a crucial step in this journey. By sharing and engaging in meaningful discussions, we can set the groundwork for the overall food fortification efforts and towards the shared goal of improving the nutritional well-being of the Vietnamese people.

Ladies and gentlemen, let us stand united to advance further together and drive impactful investments for both health and nutrition. We'd like to express our deepest gratitude for the organization of this forum and the contributions of our esteemed speakers in the fields of scientific research, finance, and economics from both domestic and international organizations, along with delegates and representatives from international organizations and businesses joining us today.

We hope that the insights in today's panel discussions and presentations, especially the opening remarks by the representatives of the International Finance Corporation, will provide a deeper understanding of the current landscape, challenges, lessons learned, and actionable solutions in food fortification for both global and Vietnamese contexts. Together,

we strive towards a stronger, more sustainable, and inclusive world. Finally, on behalf of the Ministry of Health, who are unable to be here today due to other pressing engagements, and the National Institute of Nutrition, we would like to extend our warmest congratulations on this special occasion of the first month of the 2024 Year of the Dragon, I wish all our distinguished guests a year filled with health, happiness, and prosperity. May this forum be a resounding success. Thank you.

Vâng, chúng tôi xin trân trọng cảm ơn Phó Giáo sư Tiến sĩ Bác sĩ Trương Tuyết Mai, Phó Viện trưởng Viện Dinh dưỡng Quốc gia Bộ Y tế đã có những chia sẻ về thực tiễn cũng như là chiến lược để chúng ta giải quyết vấn đề về bổ sung vi chất dinh dưỡng để đảm bảo là thế hệ tiếp theo của Việt Nam sẽ phát triển tốt hơn về mặt tầm vóc.

Thank you so much Dr. Truong Tuyet Mai for sharing the valuable insights about food fortification strategy and practices in Vietnam. Thank you.

MC: Và bây giờ thì chúng tôi xin phép được kết nối với đại diện của Tổ chức Bill và Melinda Gates.

We would like to connect with Mr. Aditya Jagati, Senior Program Officer, Nutrition, Global Growth and Opportunity, at Bill and Melinda Gates Foundations. He's going to share with us a few words on this special occasion.

Vâng, xin trân trọng cảm ơn. Xin chào buổi sáng. Tôi tên là Aditya Jagati, tôi là Cán bộ chương trình cấp cao phụ trách Dinh dưỡng, Cơ hội và Tăng trưởng toàn cầu tại Quỹ Bill và Melinda Gates.

Tôi cũng rất mong được tham gia trực tiếp sự kiện này. Rất may là nhờ có công nghệ, tôi sẽ không bỏ lỡ cơ hội được giao lưu với đội ngũ chuyên gia dinh dưỡng, các nhà lãnh đạo và nhà vận động đầy nhiệt huyết. Cảm ơn IFC đã tổ chức sự kiện này. Đây là một chủ đề diễn ra rất đúng thời điểm trong một năm mà an ninh lương thực và dinh dưỡng phải đối mặt với nhiều khó khăn.

Theo dữ liệu gần đây, có hơn 3 tỷ người bị thiếu ít nhất một vi chất dinh dưỡng. Điều này cho thấy chúng ta vẫn chưa đảm bảo được tiến độ đạt được bất cứ chỉ tiêu nào về dinh dưỡng của SDG 2. Tiến độ trong tương lai có khả năng cũng sẽ bị ảnh hưởng do xung đột địa chính trị kéo dài, dư âm của đại dịch COVID-19 và những tác động ngày càng nghiêm trọng của biến đổi khí hậu. Như chúng ta đã biết, giải quyết tình trạng thiếu vi chất dinh dưỡng có lẽ là một trong những khoản đầu tư sáng suốt nhất mà chính phủ và các nhà tài trợ có thể thực hiện để cải thiện sức khỏe và thúc đẩy một nền kinh tế thịnh vượng.

Theo ước tính, tình trạng thiếu hụt axit folic, iốt, sắt, vitamin A và kẽm dẫn đến hao hụt 2-5% GDP. Mặt khác, mỗi USD đầu tư vào tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm sẽ đem lại gần 27 USD lợi nhuận nhờ ngăn ngừa bệnh tật, cải thiện thu nhập và nâng cao năng suất. Trọng tâm của Quỹ Bill và Melinda Gates là cải thiện dinh dưỡng thông qua một số biện pháp can thiệp bổ trợ, từ tư vấn và bổ sung dinh dưỡng cho đến chế độ ăn uống lành mạnh và tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm trên quy mô lớn.

Chiến lược tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm của chúng tôi nhằm mục đích mở rộng và duy trì phạm vi tiếp cận các loại thực phẩm được tăng cường đầy đủ vi chất dinh dưỡng cho những đối tượng có nguy cơ bị suy dinh dưỡng cao nhất. Chiến

lược này bao gồm mọi giai đoạn trong chuỗi giá trị, từ đổi mới sáng tạo cho đến tác động cuối cùng. Để đẩy nhanh tiến độ, chúng tôi cần kết hợp nhiều loại hình đổi mới sáng tạo trong chuỗi giá trị để khai phá toàn bộ tiềm năng của chương trình tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm trên quy mô lớn. Trước hết, cần tiếp cận theo hướng đổi mới, sáng tạo để thu thập và sử dụng dữ liệu nhằm giúp các quốc gia đảm bảo rằng họ đang tăng cường đúng loại vi chất dinh dưỡng vào đúng loại thực phẩm, đồng thời phân phối đến tay những người cần những sản phẩm này nhất.

Tiếp đến, cần đầu tư vào nghiên cứu và phát triển (R&D) để tăng hàm lượng và bổ sung thêm các loại vi chất dinh dưỡng có thể đưa vào các loại lương thực chủ lực khác nhau. Quá trình này bao gồm nghiên cứu cách bổ sung thêm chất dinh dưỡng vào muối i-ốt, mức độ khả thi của việc tăng cường vi chất dinh dưỡng vào các sản phẩm được tiêu thụ rộng rãi như viên hạt nêm, cũng như các phương pháp mới để tăng độ sinh khả dụng và khả năng hấp thụ sắt. Cần xây dựng quan hệ đối tác với khu vực tư nhân để nâng cao chất lượng sản xuất các loại thực phẩm được tăng cường vi chất dinh dưỡng và đảm bảo thị trường phát triển bền vững, đồng thời hỗ trợ khu vực công thắt chặt các quy định và tạo ra sân chơi bình đẳng cho tất cả các bên.

Ngoài ra, cần tăng cường đảm bảo và kiểm soát chất lượng để thắt chặt tuân thủ, từ đó đảm bảo phạm vi bao phủ, quy mô và tính bền vững của các chương trình. Để đạt được những mục tiêu này, cần có các phương pháp thử nghiệm hiệu quả và có tính đổi mới để đưa ra các giải pháp công nghệ số có hệ thống với chi phí phải chăng. Quan trọng nhất là cần tìm cách trao quyền và khích lệ các dây chuyền xay xát.

Sẽ "không ngoa" khi nói rằng các dây chuyền này chính là điểm mấu chốt để khai phá toàn bộ tiềm năng của quá trình tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm. Họ là những đơn vị miệt mài làm việc ở tuyến đầu để mang lại những sản phẩm chất lượng, tốt cho sức khỏe và đem lại lợi ích cho cả doanh nghiệp lẫn người dân. Tuy nhiên, các dây chuyền xay xát phải đối mặt với những thách thức chung cần phải được giải quyết.

Quy trình tăng cường vi chất dinh dưỡng tốt đòi hỏi phải đầu tư đáng kể vào thiết bị, hỗn hợp vi khoáng (premix), đào tạo nhân sự và quản lý. Chúng tôi cam kết thực hiện phần trách nhiệm của mình để giải quyết những rào cản này. Quan điểm của chúng tôi là cần phải tạo điều kiện, khích lệ, hỗ trợ và công nhận nỗ lực của các dây chuyền xay xát trong công tác cải thiện chất lượng dinh dưỡng của các loại thực phẩm chủ lực.

Đó là lý do tại sao Quỹ Gates tự hào hỗ trợ các sáng kiến như Millers for Nutrition, một nền tảng then chốt để kết nối với các dây chuyền xay xát nhằm tạo điều kiện tư vấn kỹ thuật giữa các doanh nghiệp (B2B) theo hướng phát triển bền vững dưới sự chủ trì của khu vực tư nhân, qua đó góp phần bổ sung thêm và nâng cao chất lượng của các nguồn thực phẩm được tăng cường vi chất dinh dưỡng. Bên cạnh đó, chúng tôi cũng rất vinh dự vì được hợp tác với Tổ chức Tài chính quốc tế để thúc đẩy tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm trên quy mô lớn. Thông qua phương pháp tiếp cận được thiết kế kỹ lưỡng, bồi dưỡng năng lực triển khai cho các dây chuyền xay xát, tận dụng các cơ chế ưu đãi có tính đổi mới thông qua các khoản tài trợ dựa trên kết quả thực hiện và quản lý thông tin nghiêm ngặt, chúng tôi tin rằng hiệu ứng cấp số nhân của những nỗ lực này sẽ là rất lớn.

Việc tăng cường vi chất dinh dưỡng vào các loại thực phẩm chủ lực kết hợp với các biện pháp can thiệp dinh dưỡng khác là một phần quan trọng của bất kỳ chiến lược nào để bổ sung nguồn thực phẩm và giảm thiểu chi phí cho một chế một độ ăn uống lành mạnh, đồng thời cải thiện sức khỏe của con người lẫn hành tinh. Thành bại của các biện pháp can thiệp này còn phụ thuộc vào

hợp tác giữa các chính phủ, tổ chức phi chính phủ và khu vực tư nhân để xây dựng và tạo ra môi trường chính sách thuận lợi thúc đẩy thay đổi theo hướng bền vững. Tại Quỹ Bill và Melinda Gates, chúng tôi cam kết tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm và hợp tác với tất cả các bên liên quan để cung cấp chế độ ăn uống lành mạnh, an toàn và được sản xuất tại địa phương cho mọi bộ phận dân cư.

Cảm ơn tất cả quý vị đã tham gia ngày hôm nay cũng như vì những nỗ lực không ngừng nghỉ. Tôi rất mong chờ các phiên thảo luận sôi nổi tiếp theo trong buổi hôm nay. Xin trân trọng cảm ơn.

Xin trân trọng cảm ơn phần chia sẻ của ông Aditya Jagati, đại diện của Quỹ Bill và Melinda Gates. Hy vọng rằng trong sự kiện tiếp theo, ông có thể tham gia trực tiếp tại Việt Nam như ông Bill Gates cũng đã tham dự vài ngày trước phải không ạ?

Tiếp theo, chúng tôi xin kết nối với ông Yoshihito Hidaka, Bí thư thứ nhất của Đại sứ quán Nhật Bản tại Việt Nam. Xin mời ông chia sẻ đôi lời với tư cách là nhà tài trợ của nhiều chương trình tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm nhân sự kiện vô cùng trọng đại này.

Kính thưa quý vị đại biểu, xin chào buổi sáng. Thay mặt Đại sứ quán Nhật Bản tại Việt Nam, tôi rất vinh dự được chào mừng quý vị đến với diễn đàn ngày hôm nay. Thông qua hỗ trợ phát triển song phương tại nước ngoài và các tổ chức đa phương như IFC, Nhật Bản đang tích cực hỗ trợ phát triển kinh tế và ổn định quan hệ quốc tế tại các quốc gia đang phát triển.

Nhật Bản là cổ đông lớn thứ hai và là đối tác lâu năm của IFC trong quá trình cung cấp các giải pháp cho khu vực tư nhân và giải quyết những thách thức về phát triển. Nhật Bản cam kết đóng góp vào sự phát triển chung của toàn thế giới bằng cách thiết lập quan hệ đối tác tập trung vào các lĩnh vực như sức khỏe, dinh dưỡng và khí hậu thông qua Quỹ Tín thác Toàn diện Nhật Bản (CJTF), đồng thời là đầu mối tài trợ cho các dự án tư vấn của IFC trên toàn cầu kể từ năm 1995.

Vào năm 2022 khi IFC khởi động Nền tảng An ninh Lương thực Toàn cầu, Nhật Bản đã gây quỹ dưới danh nghĩa CJTF trên cơ sở nhận thức được tính cấp thiết của việc củng cố khả năng chống chịu cho chuỗi cung ứng nông nghiệp toàn cầu và giải quyết tình trạng mất an ninh lương thực. Để góp phần vào nỗ lực này, Nhật Bản đã hỗ trợ dự án tư vấn tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm của IFC và tài trợ cho diễn đàn vô cùng quan trọng này. Đây là cơ hội quý giá để thúc đẩy các cuộc thảo luận có ý nghĩa và xác định các chiến lược khả thi để củng cố tương lai trên toàn cầu.

Chúng tôi hy vọng rằng dự án này sẽ đưa tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm trở thành một chiến lược bổ trợ hiệu quả và khả thi nhằm ngăn ngừa tình trạng thiếu vi chất dinh dưỡng, đồng thời góp phần đảm bảo sức khỏe lâu dài và thúc đẩy sự phát triển của các bộ phận dân cư dễ bị ảnh hưởng vì một xã hội khỏe mạnh hơn trên toàn cầu. Tôi xin trân trọng cảm ơn quý vị vì đã tham dự và hy vọng diễn đàn này sẽ góp phần củng cố quan hệ hợp tác giữa các bên liên quan chủ chốt để bắt tay hành động và giải quyết những thách thức về sức khỏe trên toàn cầu. Xin trân trọng cảm ơn.

Xin trân trọng cảm ơn ông Yoshihito Yahidaka. Chúng tôi hy vọng sẽ tiếp tục nhận được hỗ trợ và tài trợ từ Đại sứ quán Nhật Bản tại Việt Nam cho các chiến lược và chương trình tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm trong nước. Tiếp sau đây, chúng tôi xin chuyển sang bài trình bày đầu tiên, xin phép được kết nối với Tiến sĩ Luz Maria De-Regil,

Trưởng nhóm Hành động Đa ngành trong Hệ thống thực phẩm thuộc Phòng Dinh dưỡng và An toàn Thực phẩm của Tổ chức Y tế Thế giới. Tiến sĩ Luz Maria De-Regil sẽ chia sẻ về chủ đề - Thúc đẩy tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm: Tại sao, ở đâu và làm thế nào để giám sát tiến bộ trên quy mô toàn cầu. Tiến sĩ Luz Maria De-Regil là một nhà khoa học thực phẩm và chuyên gia dinh dưỡng với 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực công, tư nhân, phi lợi nhuận và liên chính phủ.

Bà có chuyên môn sâu rộng từ nghiên cứu dinh dưỡng cơ bản, khoa học thực phẩm cho đến chính sách và chương trình y tế công cộng được triển khai trên quy mô lớn.

[Luz Maria de Reguil] – 47:15

MC: Vâng, thưa quý vị, ngay bây giờ sẽ là bài thuyết trình đầu tiên trong chương trình ngày hôm nay: Tăng cường vi chất vào thực phẩm, giám sát tiến độ quy mô toàn cầu. Và chúng ta sẽ cùng kết nối với tiến sĩ Luz Maria De-Regil.

Ladies and gentlemen, this is the first lecture in today's program, scaling up fortification in food, monitoring global progress. And we will connect with Dr. Luz Maria De-Regil.

Xin chào tất cả quý vị. Hy vọng quý vị có thể nghe rõ tôi. Thật vinh dự khi được góp mặt cùng quý vị ngày hôm nay.

Thật tiếc vì tôi không thể tham gia trực tiếp, nhưng tôi luôn theo dõi sát sao buổi hội thảo này và cũng hy vọng mình sẽ đủ tỉnh táo để theo dõi xuyên suốt. Xin chân thành cảm ơn vì đã tổ chức buổi thảo luận quan trọng này và tạo điều kiện cho tôi được chia sẻ chuyên sâu về các nội dung: tăng cường vi chất dinh dưỡng là gì, hiện trạng ra sao và tầm quan trọng của tăng cường vi chất dinh dưỡng. trong việc củng cố quốc gia trong tương lai.

Như đã giới thiệu, tôi là Luz María De-Regil, Trưởng nhóm Hành động đa ngành trong Hệ thống thực phẩm.

Vui lòng giúp tôi chuyển sang slide tiếp theo.

Buổi hôm nay, tôi sẽ chia sẻ bảy lý do vì sao cần tăng cường vi chất dinh dưỡng thiết yếu vào thực phẩm và gia vị để nâng cao sức khỏe cộng đồng. Quan trọng hơn hết, chúng ta cần hiểu rõ rằng mục tiêu của tăng cường vi chất dinh dưỡng phải luôn hướng

đến sức khỏe cộng đồng. Đó chính là điểm mấu chốt. Đây không phải là chiến lược để tăng giá trị cho thương hiệu nào đó, mà là giải pháp vì sức khỏe của toàn dân.

Tiếp đến, tôi sẽ tóm lược các hướng dẫn hiện hành của WHO về việc tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm và gia vị. Tôi cũng sẽ giới thiệu tổng quan về một nội dung rất quan trọng, đó là các nguồn lực chính để giám sát và đánh giá hiệu quả chương trình, đồng thời sẽ điểm qua các điểm mới trong việc giám sát tiến độ quy mô toàn cầu.

Vui lòng giúp tôi chuyển sang slide tiếp theo.

Tại sao cần tăng cường vi chất dinh dưỡng? Lý do đầu tiên và quan trọng nhất lý giải tại sao cần tăng cường vi chất là do gánh nặng thiếu vi chất dinh dưỡng đang ở mức báo động. Chúng tôi có dữ liệu về bệnh thiếu máu, thiếu i-ốt, thiếu vitamin A, thiếu folate, và đặc biệt nhiều dữ liệu thu thập được về bệnh thiếu máu cho thấy gần 40% trẻ em dưới 5 tuổi bị thiếu máu. Cứ ba phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ thì có một người bị thiếu máu.

Như tôi đã trình bày, cứ ba phụ nữ thì có khoảng một người bị thiếu máu, và tỷ lệ mắc bệnh còn cao hơn ở trẻ em dưới 5 tuổi. Tuy nhiên, điều đáng lo ngại nhất là vẫn chưa có sự tiến triển nào để giảm tỷ lệ mắc bệnh thiếu máu. Mặc dù đã có nhiều bước tiến trong việc áp dụng chính sách tăng cường vi chất dinh dưỡng, nhưng dữ liệu thực tế lại không cho thấy sự suy giảm đáng kể nào về tình trạng thiếu máu.

Tạp chí The Lancet đã đăng tải một phân tích gần đây cho thấy tình hình thậm chí còn nghiêm trọng hơn: cứ hai trẻ mẫu giáo thì có một trẻ bị thiếu hụt một loại vi chất dinh dưỡng (không chỉ riêng sắt và axit folic mà còn thiếu kẽm), và cứ ba phụ nữ thì có hai người thiếu hụt vi chất. Thực tế là ít nhất một phần ba dân số đã mắc bệnh thiếu máu hoặc thiếu hụt vi chất dinh dưỡng khác.

Vui lòng giúp tôi chuyển sang slide tiếp theo.

Và vẫn chưa thấy sự tiến triển nào.

Vui lòng giúp tôi chuyển sang slide tiếp theo. Cảm ơn.

Tại sao vấn đề này lại nghiêm trọng?

Vui lòng giúp tôi chuyển về slide trước.

Bởi vì thiếu hụt vi chất dinh dưỡng ảnh hưởng đến sức khỏe, thể chất và năng suất lao động và học tập của con người. Thiếu hụt vi chất dinh dưỡng thường được gọi là "nạn đói tiềm ẩn" vì một số triệu chứng không biểu hiện rõ ràng, gây khó khăn trong việc phát hiện và khắc phục. Ví dụ: bệnh thiếu máu gây mệt mỏi, suy nhược cơ thể, khó thở và chóng mặt.

Vấn đề là những triệu chứng này thường không biểu hiện rõ ràng trên lâm sàng trong hầu hết các trường hợp, đặc biệt là khi chỉ bị thiếu máu nhẹ. Tuy nhiên, chúng có thể gây khó khăn trong công việc, học tập, thậm chí là hạn chế tham gia hoạt động thể chất và hòa nhập cộng đồng. Do đó, nguy cơ giảm năng suất lao động và học tập rất cao. Ngày nay đang có nhiều mô hình nghiên cứu được xây dựng để đánh giá tác động lâu dài của thiếu máu bên cạnh các ảnh hưởng tức thời đến sức khỏe.

Bên cạnh đó, tình trạng thiếu i-ốt nghiêm trọng có biểu hiện rõ ràng hơn. Thiếu i-ốt có thể dẫn đến tổn thương não hoặc chứng đần độn bẩm sinh. Phụ nữ mang thai thiếu i-ốt có nguy cơ sinh con bị dị tật bẩm sinh, thai chết lưu cao hơn.

Ngoài ra, thiếu i-ốt cũng là nguyên nhân gây ra bệnh bướu cổ. Hiện tại đã có những tiến bộ đáng kể trong việc giảm tỷ lệ thiếu i-ốt, và bệnh bướu cổ không còn phổ biến ở nhiều nơi trên thế giới.

Tuy nhiên, ở một số khu vực, tình trạng thiếu i-ốt vẫn còn tồn tại. Do đó, chúng ta cần đảm bảo chú trọng ưu tiên các chương trình về bổ sung i-ốt vào muối, nếu chúng ta không muốn mọi nỗ lực đổ sông đổ bể.

Thiếu vitamin A cũng là một vấn đề đáng quan tâm, mặc dù đã có những tiến triển nhất định. Đây là nguyên nhân chính gây mù lòa vốn có thể phòng tránh được ở trẻ em và phụ nữ mang thai.

Bên cạnh đó, chúng ta thường ít nhắc đến tình trạng thiếu folate, nhưng nó lại có mối liên hệ mật thiết với nguy cơ cao dị tật ống thần kinh (NTD) ở thai nhi. Phần lớn phụ nữ đều có nguy cơ thiếu folate, mặc dù dữ liệu về vấn đề này còn hạn chế.

Vui lòng giúp tôi chuyển sang slide tiếp theo.

Tại sao lại xảy ra tình trạng này?

Một số đồng nghiệp của tôi và các diễn giả trước đã đề cập đến vấn đề mất an ninh lương thực. Báo cáo gần nhất về tình trạng mất an ninh lương thực và dinh dưỡng trên thế giới cho thấy không chỉ nạn đói đang gia tăng, mà còn có nhiều người đang phải đối mặt với tình trạng thiếu ăn, đặc biệt là sau đại dịch COVID-19, một bước lùi đáng kể của toàn cầu. Có hơn 134 triệu người đang phải chịu cảnh đói kém.

Tuy nhiên, nếu xem xét mẫu số là số lượng người không đủ khả năng chi trả cho một chế độ ăn uống lành mạnh, con số này lên đến 3 tỷ người trên toàn thế giới. Điều này đồng nghĩa với việc phần lớn, hoặc ít nhất là một bộ phận dân số đáng kể trên thế giới, đang phải tiêu thụ những loại thực phẩm thiếu dinh dưỡng. Thực phẩm không lành mạnh thường rẻ hơn, người dân có thể no bụng nhưng lại thiếu chất.

Rõ ràng, thực phẩm kém dinh dưỡng đang tràn lan với giá thành rẻ hơn. Đáng buồn là nhiều người không đủ khả năng chi trả cho một chế độ ăn uống lành mạnh, dẫn đến tình trạng thiếu hụt vi chất dinh dưỡng.

Vui lòng giúp tôi chuyển sang slide tiếp theo.

Nhiều người, đặc biệt là những người làm trong ngành y tế, cho rằng có thể khắc phục tình trạng thiếu hụt vi chất dinh dưỡng bằng cách sử dụng thực phẩm bổ sung. Tuy nhiên, dữ liệu thu thập được cho thấy các chương trình về thực phẩm bổ sung còn nhiều thách thức trên toàn cầu.

Đây là số liệu từ Báo cáo Dinh dưỡng Toàn cầu năm 2020, nhưng tôi cho rằng tình hình hiện tại cũng chưa khả quan hơn.

Chỉ có 1/3 phụ nữ thực sự nhận được viên bổ sung sắt. Trong số đó, tỷ lệ phụ nữ tuân thủ đúng liệu trình bổ sung (90 viên trong suốt thai kỳ) còn thấp hơn rất nhiều. Điều này cho thấy hệ thống y tế của chúng ta chưa thể tiếp cận hiệu quả tới các đối tượng là phụ nữ để cung cấp viên uống bổ sung (VD: viên sắt) nhằm phòng ngừa thiếu máu.

Chúng ta hiểu rõ rằng phụ nữ mang thai có nhu cầu về sắt cao hơn. Tuy nhiên ngay cả khi được tiếp cận với viên uống bổ sung, tỷ lệ phụ nữ tuân thủ liệu trình còn rất thấp vì nhiều lý do.

Tỷ lệ trẻ em được tiếp cận với viên sắt bổ sung thậm chí còn thấp hơn. Mặc dù một số biện pháp can thiệp khác như tăng cường vi chất dinh dưỡng từng thu hút nhiều sự quan tâm, nhưng các biện pháp này vẫn chưa được triển khai rộng rãi trên toàn cầu.

Do đó, tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm trở thành một lựa chọn phù hợp để tăng nguồn cung vi chất dinh dưỡng cho nhóm dân số có nhu cầu cao nhất.

Chuyển giúp tôi sang slide tiếp theo.

Rõ ràng, biện pháp tăng cường vi chất dinh dưỡng chứng minh tính hiệu quả trong việc cải thiện tình trạng thiếu sắt, i-ốt và folate. Ngoài ra, có một số minh chứng cho thấy phương pháp này cải thiện tình trạng thiếu vitamin A khi đo bằng nồng độ retinol. Tuy

nhiên, tôi cần nhấn mạnh rằng chúng ta vẫn cần thực hiện thêm nhiều nghiên cứu để củng cố bằng chứng cho những kết luận hiện tại.

Ví dụ, trong trường hợp của axit folic, việc tăng cường vi chất tiếp cận hiệu quả tới người dân có thể làm giảm đáng kể tỷ lệ mắc dị tật ống thần kinh.

Nội dung trên slide có khá nhiều thông tin.

Nhưng nhìn chung, nếu quý vị quan sát tỷ lệ mắc dị tật ống thần kinh trên 10.000 người (cột màu cam), quý vị sẽ thấy rằng ở 13 quốc gia hiển thị trong biểu đồ này, tỷ lệ mắc dị tất ống thần kinh ban đầu đều ở mức cao. Sau đó, khi nhìn vào cột màu xanh lá cây, thể hiện tỷ lệ mắc dị tật ống thần kinh sau khi tăng cường vi chất dinh dưỡng, quý vị sẽ thấy tỷ lệ này giảm rõ rệt.

Do đó, việc tăng cường axit folic một cách nhất quán giúp giảm tỷ lệ mắc dị tật ống thần kinh. Dữ liệu về độ hiệu quả của tăng cường vi chất phụ thuộc vào tỷ lệ mắc dị tật ống thần kinh ban đầu cũng như phạm vi bao phủ của biện pháp can thiệp. Một số nghiên cứu có thể ghi nhận mức giảm đáng kể lên tới 80%. Một số nghiên cứu khác có thể ghi nhận mức giảm thấp hơn. Tuy nhiên, nhìn chung, đều ghi nhận mức giảm đáng kể về tỷ lệ dị tật. Có nhận định cho rằng trung bình sau khi triển khai biện pháp tăng cường axit folic, tỷ lệ mắc dị tật ống thần kinh có thể giảm khoảng 40%.

Tại sao vấn đề này lại quan trọng? Trên toàn cầu, có hơn 200.000 ca mang thai bị ảnh hưởng bởi dị tật ống thần kinh, một căn bệnh hoàn toàn có thể phòng ngừa được. Những đứa trẻ sinh ra mang theo dị tật có thể phải đối mặt với khuyết tật về thể chất, thậm chí là tử vong. Những khó khăn về thể chất này có thể ảnh hưởng đến toàn bộ cuộc đời của trẻ.

Chuyển giúp tôi sang slide tiếp theo.

Ngoài ra, việc tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm, cụ thể là bổ sung i-ốt vào muối, đã tạo ra hiệu quả rõ rệt trong việc cải thiện tình trạng thiếu i-ốt trên toàn cầu. Chương trình bổ sung i-ốt vào muối đã được triển khai rộng rãi. Sau 20 năm triển khai, chúng ta đã có thể đo lường được những tiến triển đáng kể.

Theo báo cáo dữ liệu quốc gia, chỉ còn 18 quốc gia ghi nhận tình trạng thiếu i-ốt. Phần lớn các quốc gia trên thế giới đều đạt đủ mức i-ốt cần thiết khi đo nồng độ i-ốt trong nước tiểu. Như tôi đã đề cập trước đó, bệnh bướu cổ gần như đã biến mất, đây thực sự là một tín hiệu đáng mừng. Qua đó chúng ta nhận thấy rằng việc bổ sung i-ốt vào thực phẩm là một giải pháp hiệu quả.

Chuyển giúp tôi sang slide tiếp theo.

Về tình trạng thiếu máu, tuy dữ liệu sẵn có còn hạn chế, nhưng sau khi triển khai chương trình tăng cường vi chất dinh dưỡng, tình trạng thiếu sắt đã được cải thiện và tỷ lệ thiếu máu có xu hướng giảm. Bên cạnh hiệu quả về sức khỏe, phương pháp này còn mang lại hiệu quả về chi phí.

Những chi phí trên slide là con số ước tính.

Một số chi phí do Quỹ Bill & Melinda Gates thống kê, như quý vị có thể thấy bên phải màn hình.

Ví dụ: Chi phí bổ sung i-ốt vào muối chưa đến 12 cent USD/người/năm.

Lợi tức đầu tư (ROI) từ việc tăng cường axit folic, xét về khía cạnh chi phí ngăn ngừa cho mỗi ca tử vong, lên tới gần 1.000 USD (cụ thể là 957 USD). Lợi ích kinh tế từ việc đầu tư tăng cường vi chất, tùy thuộc vào loại thực phẩm được chọn, có thể đạt 27 USD cho mỗi 1 USD đầu tư.

Tỷ lệ này thậm chí còn cao hơn đối với trường hợp của axit folic. Rõ ràng, tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm là một giải pháp hiệu quả về mặt chi phí. Khi so sánh với các biện pháp can thiệp khác trong lĩnh vực y tế, có thể thấy phương pháp này có tỷ lệ chi phí-lợi ích tương đương hoặc thậm chí cao hơn.

Liệu rằng đây có phải là một giải pháp dễ dàng? Câu trả lời là không. Chúng ta sẽ cùng thảo luận về những thách thức của phương pháp này, nhưng trước hết, tôi khẳng định phương pháp này mang lại hiệu quả rất cao về mặt chi phí.

Chuyển giúp tôi sang slide tiếp theo.

Lý do thứ bảy lý giải tại sao cần tăng cường vi chất dinh dưỡng chính là làn sóng mới từ quốc tế. Năm 2023, Đại hội đồng Y tế Thế giới đã thông qua nghị quyết thúc đẩy nỗ lực phòng ngừa thiếu hụt vi chất dinh dưỡng và hệ quả của vấn đề này, trong đó có gai đôi cột sống - một dạng dị tật ống thần kinh và các dạng dị tật khác, thông qua tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm một cách an toàn và hiệu quả.

Các quốc gia thành viên sau khi tham gia các cuộc thảo luận chuyên sâu đã đi đến sự đồng thuận rằng tăng cường vi chất dinh dưỡng là một trong những giải pháp quan trọng để cải thiện tình trạng thiếu hụt vi chất dinh dưỡng. Đây thật sự là một bước tiến quan trọng.

Bên cạnh các quốc gia thành viên, các tổ chức xã hội dân sự cũng đã tham gia tích cực vào quá trình thảo luận và cùng đồng thuận về giá trị của việc tăng cường vi chất dinh dưỡng và cách thức đẩy mạnh những nỗ lực này.

Chúng ta đã có bằng chứng khoa học, có hướng dẫn chi tiết, và hiện tại là lúc cần đảm bảo rằng việc tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm được triển khai một cách bài bản và hiệu quả.

Chuyển giúp tôi sang slide tiếp theo.

Bên cạnh nghị quyết trên, Tổng thư ký Liên Hợp Quốc đã triệu tập Hội nghị Thượng đỉnh về Hệ thống Lương thực của Liên Hợp Quốc cách đây vài năm. Kết quả hội nghị cho thấy nhiều quốc gia đã cam kết thúc đẩy tăng cường vi chất dinh dưỡng. 40 trong số 110 quốc gia đã xác định lộ trình cải thiện hệ thống lương thực quốc gia và khẳng định tăng cường vi chất dinh dưỡng là một trong những biện pháp can thiệp chủ chốt. Cần phải nhấn mạnh rằng tăng cường vi chất dinh dưỡng thường gắn liền với an toàn thực phẩm. Khoảng 80 quốc gia, tức 2/3 số quốc gia tham gia hội nghị đã đưa an toàn thực phẩm trở thành một trong những giải pháp chủ chốt để chuyển đổi hệ thống lương thực quốc gia.

Ngoài ra, chúng ta cũng nhận thấy những cam kết tài chính cho việc tăng cường vi chất dinh dưỡng trên toàn cầu. Đây là một tin tốt, bởi chương trình này còn thiếu hụt nguồn vốn đầu tư và nhiệm vụ của chúng ta là cần đảm bảo triển khai việc tăng cường vi chất dinh dưỡng một cách hiệu quả. Như đã đề cập trước đó, tăng cường vi chất dinh dưỡng là giải pháp hiệu quả về mặt chi phí, nhưng vẫn cần có nguồn vốn đầu tư.

Để triển khai và duy trì chương trình tăng cường vi chất dinh dưỡng, chúng ta cần có đầu tư lâu dài. Chính phủ các nước cũng cần được hỗ trợ để tiếp cận những nguồn lực tài chính cần thiết cho hoạt động này. Ngoài ra, Hội nghị thượng đỉnh Nutrition for Growth ở Nhật Bản cách đây vài năm đã đặt nền móng cho những cam kết tài chính ban đầu.

Tôi hy vọng rằng, với làn sóng ủng hộ mới từ quốc tế, các Hội nghị sau sẽ ghi nhận thêm nhiều cam kết hơn trong thời gian tới.

Do đó, tôi xin tóm lược lại các nội dung đã trình bày sau đây, để đảm bảo quý vị nắm rõ lý do tại sao lại cần tăng cường vi chất dinh dưỡng.

Chuyển giúp tôi sang slide tiếp theo.

Đầu tiên, nhu cầu tăng cường vi chất dinh dưỡng trên toàn cầu là rất lớn.

Thứ hai, thiếu hụt vi chất dinh dưỡng ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, đời sống tinh thần, thể chất và khả năng lao động và học tập của con người.

Bên cạnh đó, phần lớn người dân không đủ khả năng chi trả cho một chế độ ăn uống lành mạnh, cung cấp đầy đủ vi chất dinh dưỡng cần thiết.

Lý do thứ tư là hệ thống y tế của chúng ta chưa thể tiếp cận và cung cấp viên uống bổ sung vi chất dinh dưỡng cho mọi đối tượng.

Vì vậy, chúng ta cần xây dựng hệ thống lương thực vững mạnh, phối hợp chặt chẽ với hệ thống y tế, để hỗ trợ người dân được tiếp cận nguồn thực phẩm giàu vi chất dinh dưỡng.

Tăng cường vi chất dinh dưỡng được chứng minh là giải pháp mang lại hiệu quả rất cao. Phương pháp này góp phần cải thiện tình trạng thiếu sắt, i-ốt, folate và vitamin A (thông qua tăng cường các vi chất này vào dầu ăn). Bên cạnh đó, đây là giải pháp tiết kiệm và nhận được làn sóng ủng hộ từ quốc tế.

Do đó, chúng ta có đủ cơ sở để khẳng định rằng tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm là một giải pháp thiết thực nhằm nâng cao sức khỏe cộng đồng.

Vui lòng giúp tôi chuyển sang slide tiếp theo.

Vậy chúng ta cần làm gì?

Trong vòng 20-25 năm qua, WHO đã dày công nghiên cứu và xây dựng một hệ thống tài liệu đồ sộ về tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm. Phía bên trái màn hình, quý vị có thể thấy cuốn "Cẩm nang hướng dẫn tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm" (còn được gọi là "Orange book"), và một hình ảnh khác về hướng dẫn tăng cường vi chất dinh dưỡng vào bột mì. Những tài liệu này đóng vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy hành động, triển khai và áp dụng chính sách tăng cường vi chất dinh dưỡng tại các quốc gia. Sau khi công bố những tài liệu này, chúng tôi nhận thấy số lượng quốc gia ban hành chính sách về tăng cường vi chất dinh dưỡng ngày càng tăng.

Ngoài ra, WHO cũng đã xây dựng nhiều tài liệu hướng dẫn khác liên quan đến hành động triển khai can thiệp, đánh giá hiệu quả của việc tăng cường vi chất dinh dưỡng vào các loại thực phẩm khác nhau, cũng như xây dựng các chỉ số đo lường tác động của việc tăng cường vi chất ở các nồng độ folate tối ưu khác nhau trong huyết thanh và tế bào máu ở phụ nữ. WHO đã phát triển các công cụ theo dõi biện pháp can thiệp và xây dựng cơ sở dữ liệu để đánh giá và giám sát tiến độ quy mô toàn cầu.

Chúng ta đã có một hệ thống được xây dựng bài bản, toàn diện, đảm bảo cung cấp hướng dẫn triển khai, đánh giá hiệu quả và tính an toàn phương pháp tăng cường vi chất dinh dưỡng. Bước tiếp theo chúng tôi hướng đến mục tiêu giám sát và đánh giá trên phạm vi toàn cầu.

WHO luôn hợp tác chặt chẽ với các đối tác. Chúng tôi cộng tác với các đối tác đã trình bày trước đó trong hội nghị này, nhóm chuyên gia kỹ thuật, các tổ chức phi chính phủ, và cố gắng đảm bảo rằng mọi tài liệu hướng dẫn của WHO đều dựa trên những bằng chứng khoa học và thông lệ tốt nhất.

Chuyển sang slide tiếp theo giúp tôi.

Hiện nay, WHO đã công bố các tài liệu hướng dẫn cập nhật mới nhất. Nhiệm vụ của chúng tôi là luôn cập nhật tài liệu hướng dẫn dựa trên những bằng chứng khoa học mới và đáng tin cậy nhất. Trong vòng 5 năm qua, WHO đã cập nhật các tài liệu hướng dẫn bổ sung i-ốt vào muối, tăng cường sắt và axit folic vào cả bột mì và bột ngô cũng như tăng cường sắt, axit folic và vitamin A vào gạo. Hiện tại, chúng tôi đang hoàn thiện hướng dẫn tăng cường vitamin A và D vào các loại dầu ăn và chất béo ăn được.

Như đề cập trước đó, quý vị hoàn toàn có thể tìm thấy các bằng chứng khoa học trình bày chi tiết trong tài liệu hướng dẫn. Thông tin được cung cấp dựa trên các đánh giá có hệ thống được công bố rộng rãi, bao gồm bằng chứng về độ hiệu quả và tính an toàn của phương pháp này, đồng thời cung cấp bản tóm tắt minh bạch về các quyết định của các nhóm tư vấn kỹ thuật tư vấn trong lĩnh vực này.

Chuyển sang slide tiếp theo giúp tôi.

Ngoài những nghiên cứu mang tính tiêu chuẩn, chúng tôi cũng đang xây dựng một số báo cáo chính sách. Bởi vì trong bối cảnh dinh dưỡng hiện nay, chúng ta không thể chỉ tập trung vào vấn đề thiếu hụt vi chất dinh dưỡng mà cần phải thừa nhận rằng thế giới đang phải chịu gánh nặng kép của suy dinh dưỡng cùng sự gia tăng của các bệnh không lây nhiễm (NCD).

Tuy muối là một phương tiện quan trọng để bổ sung i-ốt, nhưng chúng ta cũng cần giảm lượng muối tiêu thụ để phòng ngừa sự gia tăng của bệnh tăng huyết áp và các ca tử vong do tăng huyết áp.

Theo truyền thống trước đây, cộng đồng thúc đẩy tăng cường vi chất dinh dưỡng và cộng đồng phòng chống bệnh không lây nhiễm thường ít khi thảo luận với nhau. Tuy nhiên, WHO có nhiệm vụ kết nối hai cộng đồng này và nỗ lực đề xuất những phương án chính sách phối hợp để cùng nâng cao hiệu quả về chi phí cho biện pháp can thiệp này trên mọi phương diện.

Vì vậy, nỗ lực giảm lượng muối tiêu thụ không nên ảnh hưởng đến chương trình bổ sung i-ốt vào muối, mà ngược lại, hai hành động này cần được thực hiện đồng bộ ở các cấp độ lập ngân sách, xây dựng chính sách, thiết lập chỉ số và triển khai giám sát.

Ví dụ, hướng dẫn mà chúng tôi đang hoàn thiện về việc tăng cường vi chất vào dầu ăn và chất béo ăn được không chỉ đảm bảo việc cung cấp vitamin A mà còn góp phần thúc đẩy việc loại bỏ chất béo xấu (trans fat) và khuyến khích sử dụng những loại dầu ăn lành mạnh hơn.

Chuyển sang slide tiếp theo giúp tôi.

Vậy thực trạng của việc tăng cường vi chất dinh dưỡng hiện nay ra sao?

Tôi chưa đề cập đến vấn đề này cách đây vài phút, nhưng tôi sẽ trình bày nhanh về bản đồ toàn cầu.

Chuyển sang slide tiếp theo giúp tôi.

Tôi sẽ mở đầu với tin tốt.

Hầu hết thế giới đều tiêu thụ muối i-ốt. Việc bổ sung i-ốt vào muối đã đạt được những bước tiến đáng kể, đó không phải là thành tựu của riêng quốc gia nào mà là kết quả của việc chia sẻ kiến thức với sự hỗ trợ từ các nhóm chuyên gia kỹ thuật.

Do đó, hầu hết các quốc gia trên thế giới đều được tiếp cận với muối i-ốt. Dù phạm vi bao phủ trong mỗi quốc gia cao, tuy nhiên đó vẫn chưa phải là kịch bản tốt nhất.

Chúng ta cần duy trì nỗ lực và đồng thời đảm bảo bổ sung đủ lượng i-ốt vào muối. Một số quốc gia đã thực hiện bổ sung i-ốt vào muối, nhưng không đạt được mức độ tạo ra tác động cao nhất. Nhưng nhìn chung, chương trình bổ sung i-ốt vào muối vẫn đang có những tiến triển tích cực.

Chuyển sang slide tiếp theo giúp tôi.

Chúng ta thấy có 104 quốc gia đã công bố dữ liệu về việc áp dụng chính sách tăng cường sắt và axit folic vào loại thực phẩm thiết yếu bột mì. Hơn 50% trong số đó đã áp dụng chính sách này sau năm 2010. Điều đó đồng nghĩa rằng kinh nghiệm áp dụng chính sách này ở một số quốc gia còn tương đối mới. 91 quốc gia ban hành chính sách bắt buộc, đặc biệt là đối với việc tăng cường sắt và axit folic. 13 quốc gia ban hành chính sách tự nguyện. Và quan trọng là chỉ có 21 quốc gia công bố dữ liệu về phạm vi bao phủ.

Tuy tỷ lệ áp dụng chính sách rất cao, nhưng chúng ta không đo lường được mức độ hiệu quả của việc tăng cường vi chất dinh dưỡng cũng như độ bao phủ của biện pháp này ở cấp hộ gia đình hoặc thậm chí ở cấp bán lẻ trong một số trường hợp.

Bởi vì chúng ta chưa quan sát được tác động đến sức khỏe như mong đợi trong tất cả các trường hợp, do đó cần nâng cao chất lượng thông tin.

Chuyển giúp tôi sang slide tiếp theo.

Ngoài ra, tình hình tăng cường vi chất dinh dưỡng vào bột ngô kém khả quan hơn so với bột mì. Chỉ có 21 quốc gia tăng cường vi chất dinh dưỡng vào bột ngô, và hầu hết trong số đó thực hiện trên cơ sở bắt buộc. Tương tự, chúng ta vẫn không có thông tin về phạm vi bao phủ.

Vì vậy, vấn đề không chỉ nằm ở việc đảm bảo rằng đã áp dụng chính sách, mà còn phải đo lường phạm vi bao phủ ở cấp độ dân số.

Chuyển giúp tôi sang slide tiếp theo.

Một số quốc gia đang tăng cường vitamin A vào dầu ăn và chất béo, trong đó chủ yếu là 34 quốc gia thực hiện trên cơ sở bắt buộc, 9 quốc gia trên cơ sở tự nguyện, và chỉ có 9 quốc gia, đặc biệt là ở Châu Phi, có dữ liệu về phạm vi bao phủ.

Quý vị muốn truy cập thông tin này có thể xem trên trang công cụ cơ sở dữ liệu về tăng cường vi chất dinh dưỡng.

Đã có nhiều nỗ lực trong việc giám sát tất cả thông tin trên trang công cụ này, bao gồm việc áp dụng chính sách, luật pháp và tiêu chuẩn. Việc áp dụng đúng theo hướng dẫn WHO trong các chính sách hiện hành đang gặp khó khăn, do nhiều chính sách này được ban hành trước khi có hướng dẫn mới nhất.

Do đó, không chỉ cần ban hành các chính sách tăng cường vi chất dinh dưỡng, mà còn phải đảm bảo các chính sách đó dựa trên khuyến nghị tốt nhất, được triển khai và giám sát đúng cách.

Vui lòng giúp tôi chuyển sang slide tiếp theo.

Chỉ có một số ít quốc gia áp dụng biện pháp tăng cường vi chất dinh dưỡng vào gạo và tương tự, vẫn chưa có dữ liệu về phạm vi bao phủ.

Do đó, WHO đang nỗ lực để truyền tải thông điệp rằng việc giám sát tiến độ ở cấp độ quốc gia rất quan trọng. Việc ban hành chính sách chỉ là bước khởi đầu, và không thể giao hết trách nhiệm cho khu vực tư nhân. Cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa khu vực tư nhân, các nhà máy xay xát đang tham gia tăng cường vi chất dinh dưỡng, và cả chính phủ, với vai trò và trách nhiệm quản lý giám sát.

Tuy nhiên, chúng ta cần biết phải giám sát những gì. WHO đã hợp tác với các đối tác khác để xây dựng một cẩm nang giám sát việc tăng cường vi chất dinh dưỡng vào bột mì nhằm tối ưu hóa lợi ích sức khỏe. Đồng thời chúng tôi đã phối hợp chặt chẽ với các đối tác nhằm xác định các chỉ số chính và cung cấp hướng dẫn phù hợp.

Ngoài ra, có một danh mục các chỉ số cho các chương trình vi chất dinh dưỡng, bao gồm các chỉ số thường được sử dụng nhất kèm theo ví dụ minh họa, cách tính toán, và các nguồn dữ liệu cho các chương trình bổ sung i-ốt vào muối và tăng cường vi chất dinh dưỡng vào bột mì. Các chỉ số này đã được phát triển dựa trên hoạt động hợp tác của WHO cùng Trung tâm Dự phòng và Kiểm soát Bệnh tật Hoa Kỳ (CDC) và các tổ chức khác như Sáng kiến Tăng cường Vi chất dinh dưỡng vào Thực phẩm (FFI), một mạng lưới hỗ trợ và tư vấn kỹ thuật toàn cầu nhằm mở rộng quy mô các chương trình tăng cường vi chất dinh dưỡng.

Vui lòng giúp tôi chuyển sang slide tiếp theo.

Theo nghị quyết đã đề cập trước đó, Tổng Giám đốc WHO đã nhận được yêu cầu xây dựng hướng dẫn kỹ thuật và đảm bảo chất lượng, đồng thời xây dựng báo cáo về tiến độ của việc tăng cường vi chất dinh dưỡng. Hiện tại chúng tôi đang cập nhật hướng dẫn về việc tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm trên "Orange book" , đặc biệt là hướng dẫn về phần triển khai. Dựa trên kinh nghiệm phong phú tích lũy trong 20 năm qua, chúng tôi cần tái cấu trúc lại nội dung để hỗ trợ các quốc gia xây dựng chương trình hiệu quả hơn, với cơ sở pháp lý vững chắc, cơ chế giám sát chặt chẽ và quy trình theo dõi bài bản.

Ngoài ra, chúng tôi đang bắt đầu nghiên cứu để xây dựng một báo cáo toàn cầu về việc tăng cường vi chất dinh dưỡng để có thể đo lường tiến độ toàn cầu và đánh giá được độ hiệu quả của biện pháp can thiệp này đối với sức khỏe và các kết quả khác. Mặc dù đang có sự tiến triển tốt, nhưng chúng tôi vẫn cần tiếp tục nỗ lực và mở rộng quy mô để đạt được mục tiêu.

Tôi xin kết thúc phần chia sẻ của mình. Chuyển giúp tôi sang slide tiếp theo.

Quý vị muốn kết nối hoặc muốn biết thêm thông tin có thể truy cập trang web của WHO.

Quý vị sẽ tìm thấy thông tin về tăng cường vi chất dinh dưỡng. Chỉ cần gõ vào trình duyệt, quý vị sẽ thấy trang thông tin về tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm xuất hiện đầu tiên, hoặc quý vị có thể kết nối với tôi qua LinkedIn. Tôi luôn sẵn lòng hỗ trợ và sẽ cố gắng trả lời mọi thắc mắc của quý vị.

Tôi xin dừng lại ở đây và chân thành cảm ơn quý vị đã cho tôi cơ hội chia sẻ tất cả thông tin này.

Các sáng kiến tăng cường vi chất vào thực phẩm trên toàn cầu: Bài học kinh nghiệm

Hiện sân khấu đang được chuẩn bị cho phiên thảo luận đầu tiên của chương trình ngày hôm nay, với chủ đề mang tên "Các sáng kiến tăng cường vi chất vào thực phẩm trên toàn cầu: Bài học kinh nghiệm", cùng với sự góp mặt của đông đảo diễn giả tham dự. Sau đây, chúng tôi xin giới thiệu và mời tất cả diễn giả lên sân khấu.

Trước hết, tôi xin trân trọng giới thiệu Tiến sĩ Roland Kupka, Cố vấn về Dinh dưỡng của UNICEF tại khu vực Đông Á và Thái Bình Dương. Ông hiện đang công tác tại Bangkok và tham gia hỗ trợ chiến lược cho chương trình dinh dưỡng của UNICEF tại 14 quốc gia ở khu vực Đông Á và Thái Bình Dương.

Tiếp theo, chúng tôi xin kính mời lên sân khấu đại diện của OECD, Tiến sĩ Kumiko Takanashi, Chuyên gia phân tích chính sách của Dự án Quản lý quy định tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm trên quy mô lớn. Thông qua những nỗ lực có trọng tâm vào Dự án này, bà Kumiko đã góp phần xây dựng các chỉ báo về quy định tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm cũng như điều phối công tác thu thập thông tin tại một số quốc gia châu Á.

Tham gia trực tuyến trong phiên thảo luận ngày hôm nay, chúng tôi xin trân trọng giới thiệu Tiến sĩ Ashek Mahfuz, Trưởng nhóm phụ trách Chương trình tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm và chuỗi giá trị của Liên minh Cải thiện Dinh dưỡng Toàn cầu. Ông Ashek là chuyên gia công nghệ thực phẩm có chuyên môn và kinh nghiệm về tăng cường vi chất dinh dưỡng, chế biến thực phẩm và dinh dưỡng con người.

Ông từng đảm nhận vị trí Giám đốc sáng lập nhà máy PRAN, là công ty chế biến thực phẩm lớn nhất tại Bangladesh. Kính mời ổn định chỗ ngồi. Tiếp theo, chúng tôi xin kính mời đại diện tham gia trực tiếp từ phía Chương trình Lương thực Thế giới (WFP), ông Arvind Betigeri, cố vấn về tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm tại khu vực Châu Á và Thái Bình Dương, là người phụ trách cấp hỗ trợ kỹ thuật và bồi dưỡng năng lực tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm trên quy mô lớn cho Chương trình Lương thực Thế giới tại 17 quốc gia ở khu vực Châu Á và Thái Bình Dương. Ngoài ra, ông còn phụ trách xây dựng quan hệ đối tác chiến lược với chính phủ, khu vực tư nhân và các tổ chức phi chính phủ chủ chốt; hỗ trợ củng cố hệ thống lương thực, thực phẩm và mở rộng danh mục tăng cường vi chất dinh dưỡng của WFP tại khu vực. Chúng tôi xin kính mời lên sân khấu Tiến sĩ Deepika Anand, cán bộ vận hành của nhóm tư vấn về Sức khỏe, Dinh dưỡng và Dân số tại Ngân hàng Thế giới từ New Delhi, Ấn Độ đến tham gia trực tiếp vào phiên thảo luận hôm nay. Deepika Anand là chuyên gia dinh dưỡng sức khỏe cộng đồng với hơn 12 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực sức khỏe cộng đồng và dinh dưỡng ở các quốc gia đang phát triển.

Và ngay sau đây, tôi xin trân trọng giới thiệu điều phối viên của phiên thảo luận đang đứng trên bục phát biểu, bà Kateryna Onul, Trưởng nhóm Chính sách của Mảng tư vấn về An toàn thực phẩm, Giảm tổn thất lương thực và Tăng cường, bổ sung vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm. Bà Kateryna Onul đã đồng hành với Nhóm Ngân hàng Thế giới từ năm 2007 và tham gia hỗ trợ chương trình nghị sự về an toàn thực phẩm cho các chương trình quốc tế của IFC và Ngân hàng Thế giới.

Bà là tác giả của bộ tài liệu Hướng dẫn rà soát của IFC mới ra mắt gần đây nhằm hỗ trợ phân tích khía cạnh chính sách và quy định của hệ thống lương thực, thực phẩm quốc gia. Tôi xin nhường lại sân khấu cho bà Kateryna Onul, điều phối viên của chúng ta. Xin trân trọng cảm ơn.

[Kateryna Onul] – 3:37

Xin chào, tôi mong rằng đã phát âm đúng từ này. Kính thưa quý vị đại biểu, tôi rất hân hạnh được bắt đầu phiên thảo luận về "Các sáng kiến tăng cường vi chất vào thực phẩm trên toàn cầu: Bài học kinh nghiệm". Như đã giới thiệu, tên tôi là Kateryna Onul, Trưởng nhóm Chính sách của Mảng tư vấn về doanh nghiệp nông nghiệp của IFC. Một trong những nội dung chính của chương trình nghị sự về an toàn thực phẩm của chúng tôi chính là tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm.

Tôi rất vinh dự được làm điều phối viên cho phiên thảo luận ngày hôm nay. Chúng ta đã nghe phần trình bày về lý do tại sao việc cường tăng vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm lại đóng vai trò quan trọng và thu hút được sự quan tâm từ các cơ quan quản lý nhà nước, các tổ chức quốc tế và ngành thực phẩm nói chung và tầm quan trọng tại Việt Nam nói riêng.

Đây là chiến lược đã chứng minh được hiệu quả trong việc giải quyết tình trạng thiếu hụt chất dinh dưỡng ở các nhóm đối tượng dễ bị ảnh hưởng. Hiệu quả của các chương trình này phụ thuộc vào các yếu tố như hiệu lực sinh học của thực phẩm được tăng cường vi chất dinh dưỡng và tác động, tính bền vững của công tác triển khai, mà điều này đòi hỏi phải liên tục giám sát, kiểm soát, đảm bảo chất lượng và áp dụng các biện pháp khắc phục để tuân thủ một cách nghiêm ngặt. Mục tiêu của phiên thảo luận hôm nay là nhằm xác định các yếu tố quyết định thành công của các chương trình tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm, cũng như các công cụ giúp nâng cao hiệu quả chương trình và thúc đẩy sự tham gia của các doanh nghiệp thực phẩm.

Để đạt được mục tiêu này, cần phải xem xét các chương trình tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm dưới góc độ kinh nghiệm quốc tế. Chúng tôi rất may mắn vì có được các diễn giả đến từ các tổ chức quốc tế đóng vai trò then chốt trong việc định hình và triển khai Chương trình nghị sự Thế giới về Tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm. Hãy truy cập trang chủ của sự kiện để biết thêm thông tin về các diễn giả và cách thức liên hệ.

Như quý vị có thể thấy, danh sách các diễn giả có sự cân bằng hoàn hảo về giới. Các quý đồng nghiệp thân mến, sau đây, tôi xin chính thức bắt đầu phiên thảo luận. Tôi xin bắt đầu với câu hỏi đầu tiên dành cho Arvind đến từ WFP.

Anh có thể cho chúng tôi biết tại sao các sáng kiến tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm lại nhận được nhiều sự quan tâm trong những năm gần đây? Và tại sao cần phải lồng ghép nội dung này vào trong chương trình nghị sự của các quốc gia có thu nhập thấp và trung bình? Xin mời anh.

[Arvind] – 6:14

Xin cảm ơn vì đã đặt câu hỏi cho tôi. Về cơ bản, việc tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm đã được áp dụng từ lâu, như có thể thấy ở các mặt hàng chủ lực như muối, dầu thực vật từ trước đây và cả bột mì. Các sáng kiến tăng cường vi chất vào thực phẩm thực chất đã được triển khai từ lâu.

Tuy nhiên, đang ngày càng có nhiều minh chứng hơn và như chị Onul đã trình bày trước đó, chúng ta có thêm các bài học kinh nghiệm từ các quốc gia khác nhau, nhờ đó mà các bên liên quan, bao gồm cả khu vực tư nhân và chính phủ, đã có cơ sở vững chắc hơn về tính thiết thực của phương pháp này trên quy mô lớn và nắm rõ được toàn bộ chuỗi cung ứng. Ngoài ra, nhờ có nhiều minh chứng về tác động đối với dân số, sáng kiến này ngày càng đánh giá cao về khả năng triển khai. Là một chiến lược được xây dựng qua nhiều năm dựa trên kinh nghiệm triển khai tại các quốc gia có thu nhập thấp và trung bình, tăng cường vi

chất dinh dưỡng vào thực phẩm là một giải pháp vô cùng hữu hiệu có thể cân nhắc để giải quyết tình trạng thiếu hụt vi chất dinh dưỡng.

Chính phủ của các quốc gia đang rất quan tâm về việc triển khai giải pháp này trên quy mô lớn. Tại nhiều quốc gia trong khu vực châu Á - Thái Bình Dương, các chương trình này đang ngày càng thu hút được nhiều tài trợ từ khu vực công. Tất cả những nỗ lực này cộng lại cùng với bài học kinh nghiệm từ các sáng kiến được triển khai tại các quốc gia khác nhau đã tạo dựng cơ sở vững chắc và hướng sự chú ý đến việc bổ sung vi chất dinh dưỡng sau nhiều năm đúc rút kinh nghiệm.

[Kateryna Onul] – 8:14

Xin cảm ơn phần trình bày của anh Arvind. WFP là một trong những tổ chức có đóng góp tích cực nhất trong công cuộc tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm, không chỉ thông qua việc phân phối các loại thực phẩm được tăng cường vi chất mà còn qua hỗ trợ kỹ thuật.

Chúng tôi rất vinh dự được hợp tác với WFP. Tiếp theo về phía UNICEF, tôi muốn đặt câu hỏi tương tự cho anh, Roland.

UNICEF hiện đang thúc đẩy đưa tăng cường vi chất vào thực phẩm trở thành chiến lược chính nhằm giải quyết tình trạng suy dinh dưỡng và cải thiện sức khỏe của trẻ em. Theo như tôi được biết, UNICEF đang hợp tác với các chính phủ, các nhà hoạch định chính sách và các bên liên quan khác nhằm nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của việc tăng cường vi chất dinh dưỡng cũng như lồng ghép nội dung này vào các chính sách và chương trình dinh dưỡng quốc gia. Vậy, tại sao chúng ta lại cần đưa nội dung này vào các chương trình nghị sự quốc gia, không chỉ riêng ở các quốc gia có thu nhập thấp và trung bình mà còn trên toàn cầu?

[Roland] – 9:15

Xin cảm ơn vì đã đặt câu hỏi. Như một số diễn giả cũng đã nhấn mạnh, tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm trên quy mô lớn là một chiến lược đầy hứa hẹn vì đây là một trong những khoản đầu tư tốt nhất cho sức khỏe và sự phát triển của mỗi quốc gia. Về phía UNICEF, chúng tôi đã và đang thúc đẩy chiến lược này trên quy mô lớn vì đây là giải pháp vô cùng hữu hiệu để giải quyết tình trạng thiếu hụt vi chất dinh dưỡng như chúng ta đã biết.

Đây cũng được coi là một công cụ quan trọng do chi phí phải chăng khi được triển khai trên quy mô lớn. Theo một số thống kê, chi phí trung bình để giải quyết tình trạng thiếu hụt vi chất dinh dưỡng rơi vào khoảng 1.000-5.000 VND/người/năm. Tỷ lệ lợi ích-chi phí như vậy là rất tốt.

Chiến lược này cũng đến vào đúng thời điểm khi giá lương thực đang tăng. Nhiều người dân vẫn đang cố gắng khắc phục hậu quả sau đại dịch COVID cũng như các tác động kinh tế kéo theo, do đó, họ không có đủ khả năng chi trả để đảm bảo chế độ ăn uống lành mạnh.

Vì vậy, việc tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm, đảm bảo các loại thực phẩm thiết yếu có nhiều vi chất dinh dưỡng hơn là một biện pháp phòng ngừa quan trọng để bảo vệ người dân. Đây cũng là một biện pháp can thiệp tốt vì không đòi hỏi phải

phổ cập kiến thức trên diện rộng cho người dân và thay đổi thói quen ăn uống. Ngoài ra, các quốc gia thành viên cũng đã đưa ra cam kết và ban hành các quy tắc, quy định về việc tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm. Từ các đồng nghiệp tại WHO, chúng ta biết rằng các quốc gia thành viên của tổ chức này đã cam kết tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm trong một cuộc họp tại Geneva cách đây không lâu.

Phần trình bày của Arvind cũng đã đề cập đến việc tạo dựng cơ sở, niềm tin vững chắc hơn. Trên toàn thế giới có đến hơn 120 chương trình trên bắt buộc bổ sung i-ốt vào muối

và hơn 90 quốc gia bắt buộc tăng cường vi chất dinh dưỡng vào bột mì. Thực tiễn cũng cho thấy các đơn vị chế biến thực phẩm hoàn toàn có thể tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm. Các pháp nhân là đơn vị chế biến thực phẩm có thể đưa các nguyên tắc tăng cường vi chất dinh dưỡng vào trong quy trình sản xuất.

Đây là bài học đúc rút được từ rất nhiều quốc gia. Tôi muốn bổ sung thêm một ý đã nêu ở phần giới thiệu, đó là việc tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm trên quy mô lớn không chỉ áp dụng cho các quốc gia nghèo khó có thu nhập thấp mà còn cho cả các quốc gia có thu nhập cao.

Ví dụ, Thụy Sĩ sẽ phải đối mặt với tình trạng thiếu i-ốt nghiêm trọng nếu muối không được bổ sung thêm iốt. Trước đây, 1/3 nam giới tại quốc gia này không đủ điều kiện nhập ngũ do khối bướu cổ quá lớn. Thụy Sĩ đã giải quyết vấn đề này bằng cách đảm bảo bổ sung đủ i-ốt vào muối.

Hãy lấy Hoa Kỳ lm ví dụ. Phải đến những năm 1990, Hoa Kỳ và Canada mới nhận ra cần phải bổ sung một số chất dinh dưỡng nhất định là sắt và axit folic vào bột mì để giải quyết tình trạng dị tật ống thần kinh lan rộng trong cộng đồng.

Có thể thấy những quốc gia có thu nhập cao này mới quyết định bắt buộc tăng cường vi chất vào thực phẩm trong thời gian gần đây. Chúng ta cũng biết rằng nhiều nền kinh tế mới nổi khác, chẳng hạn như Ấn Độ, đã đưa ra cam kết mạnh mẽ nhằm đảm bảo bổ sung đủ i-ốt vào muối. Hiện, Ấn Độ đã có thể kiểm soát hiệu quả tình trạng thiếu i-ốt trong dân số. Tôi hy vọng qua sự kiện này, chúng ta có thể vận dụng các bài học kinh nghiệm trên thế giới vào bối cảnh Việt Nam.

Chúng ta đã xem slide của WHO cho thấy Việt Nam là một trong số ít quốc gia trên thế giới gặp tình trạng thiếu i-ốt. Chúng tôi cũng biết rằng Việt Nam đã có quy định bắt buộc tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm từ năm 2016, nhưng những quy định này chưa được triển khai hiệu quả. Vì vậy, tôi hy vọng rằng sự kiện ngày hôm nay sẽ thúc đẩy đưa ra những cam kết và giải pháp đúng đắn để đảm bảo triển khai hiệu quả các phương pháp tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm theo quy định tại Việt Nam.

Xin trân trọng cảm ơn.

[Kateryna Onul] – 14:04

Xin cảm ơn anh Roland. Tôi đã ghi lại khá nhiều ý từ các nhận định của anh và tôi rất tâm đắc với nội dung về tầm quan trọng của việc phổ cập kiến thức cho người dân và nhận thức về chế độ ăn uống lành mạnh. Cảm ơn anh vì đã chia sẻ các ví dụ về các quốc gia phát triển vì thực chất, tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm là một chương trình nghị sự toàn cầu. Anh cũng có đề cập đến Ấn Độ. Chúng ta có diễn giả Deepika từ Ấn Độ của Ngân hàng Thế giới, người có thể cung cấp thêm thông tin về các chương trình tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm tại Ấn Độ.

Vì vậy, tôi xin phép chuyển tiếp sang diễn giả Deepika. Ngân hàng Thế giới hỗ trợ và vận động tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm nhằm góp phần giải quyết tình trạng suy dinh dưỡng và cải thiện sức khỏe cộng đồng trên toàn cầu, đồng thời tài trợ cho các quốc gia để triển khai các chương trình tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm, trong đó bao gồm cung cấp hỗ trợ tài chính, cấp vốn cho cơ sở hạ tầng và nâng cao năng lực.

Dựa trên kinh nghiệm của chị, đâu là các điều kiện tiên quyết để triển khai thành công các sáng kiến tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm ở cấp độ toàn cầu, quốc gia và khu vực? Và đâu là các cơ chế ưu đãi cho các bên liên quan khác nhau, bao gồm khu vực công, các doanh nghiệp và người tiêu dùng? Xin mời chị.

[Deepika] 15:32

Vâng. Xin trân trọng cảm ơn.

Xin chào buổi sáng và cảm ơn vì đã mời tôi tham gia vào phiên thảo luận này. Như đã giới thiệu, hôm nay, tôi sẽ trả lời câu hỏi dựa trên nội dung làm việc của chúng tôi với cơ quan quản lý thực phẩm tại Ấn Độ, tức Cơ quan Tiêu chuẩn và An toàn Thực phẩm Ấn Độ.

Sáng nay, chúng ta cũng đã nghe phần trình bày về mối quan hệ chặt chẽ giữa tăng cường vi chất dinh dưỡng và an toàn thực phẩm, cũng như lý do tại sao cần phải tăng cường vi chất dinh dưỡng và phương hướng triển khai tại các quốc gia khác nhau. Tôi nghĩ tôi có thể bổ sung thêm về cách thức triển khai và điểm làm nên sự khác biệt tại Ấn Độ.

Một điểm mà theo tôi không phải là điều kiện tiên quyết nhưng là bài học kinh nghiệm về việc tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm, đó là chúng ta cần phải lồng ghép nội dung này vào chương trình nghị sự chung. Cần phải coi tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm là một chiến lược bổ trợ hiệu quả để phòng, chống hoặc giải quyết vấn đề thiếu hụt vi chất dinh dưỡng.

Tất cả những người trong ngành thường coi đây là chiến lược duy nhất để giải quyết triệt để vấn đề thiếu hụt vi chất dinh dưỡng. Bài học kinh nghiệm quan trọng nhất đó là cần phải luôn coi đây là một chiến lược bổ trợ hiệu quả đã được áp dụng thành công ở những nơi khác và có thể giảm thiểu mức độ thiếu hụt vi chất dinh dưỡng. Vậy tại Ấn Độ, đâu là những điều kiện tiên quyết? Tôi nghĩ điều kiện tiên quyết quan trọng nhất và đây có lẽ cũng chính là bài học cho toàn thế giới và khu vực, đó là chúng ta cần phải có sự tham gia của lãnh đạo cấp cao nhất cũng như ý chí và cam kết vững vàng nhất để thực hiện chương trình nghị sự này.

Đây là một điểm thể hiện rất rõ tại Ấn Độ khi cơ quan quản lý thực phẩm được giao nhiệm vụ tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm trên toàn quốc. Đây là bài học quan trọng nhất. Bước thứ hai là sẽ ra sao nếu như có cơ quan đầu mối? Ở những nơi khác, chúng ta có thể thấy có rất nhiều cơ quan, cơ quan quản lý nhà nước và những đơn vị khác là cơ quan đầu mối.

Tuy nhiên, cơ quan quản lý thực phẩm tại Ấn Độ có điểm gì khác biệt mà trong vòng từ 8 đến 10 năm, chương trình tăng cường vi chất dinh dưỡng của họ đã đi từ bước thí điểm sang triển khai trên quy mô lớn? Chúng tôi đã gói gọn các biện pháp can thiệp của họ thành ba chữ E, hay còn gọi là phương pháp 3E, là phương pháp có thể được xem xét dưới góc độ toàn cầu, khu vực và quốc gia. Tất nhiên, cần phải điều chỉnh phương pháp này theo bối cảnh và thách thức đặc thù của từng quốc gia.

Chữ E thứ nhất là Excite - vận động. Vận động là gì? Điểm mấu chốt của công tác vận động ở đây nằm ở cơ quan quản lý thực phẩm. Họ không coi đây là một biện pháp can thiệp riêng biệt để giải quyết tình trạng suy dinh dưỡng mà thay vào đó đưa vào một chương trình có quy mô lớn hơn ở cấp quốc gia. Chương trình này là gì? Đây là một chương trình về chế độ ăn uống lành mạnh

mang tên Eat Right India (Ăn uống đúng cách cho Ấn Độ). Chương trình không chỉ đề cập đến tình trạng suy dinh dưỡng và thiếu vi chất dinh dưỡng mà còn hướng đến chế độ ăn uống lành mạnh dưới góc độ thừa cân và béo phì.

Do vậy, tăng cường vi chất dinh dưỡng không được coi là một biện pháp can thiệp riêng biệt cần có thêm thông tin đầu vào để thực hiện mà được lồng ghép vào chương trình quốc gia có quy mô lớn hơn về chế độ ăn uống lành mạnh. Yếu tố thứ ba góp phần vận động là gắn kết tất cả các bên liên quan.

Sau khi vận động chúng ta sẽ chuyển sang chữ E thứ hai, đó là Engaging - thu hút sự tham gia. Sau khi đã thực hiện công tác vận động cho chương trình, chúng ta sẽ chuyển sang bước thu hút sự tham gia.

Chúng ta bắt đầu bằng việc phân tích bối cảnh. Ở bước này, tất cả các đối tác phát triển, ngân hàng và các đơn vị khác hỗ trợ cơ quan quản lý thực phẩm xác định đâu là các bên liên quan cần phải trao đổi và thu hút sự tham gia. Để thu hút sự tham gia, cơ quan quản lý thực phẩm đã thành lập một phòng ban riêng biệt, không phải một phòng ban mà là một đơn vị trong cơ quan quản lý thực phẩm nhằm kết nối các bên liên quan.

Tại Ấn Độ, có nhiều bộ và ban ngành khác nhau hoạt động trong lĩnh vực này. Dinh dưỡng là một lĩnh vực đa ngành và ở đâu cũng vậy. Không có một ban ngành duy nhất phụ trách lĩnh vực này.

Chúng ta có ban ngành về nông nghiệp, giáo dục, phúc lợi xã hội, y tế, nước và phát triển nông thôn. Tất cả các ban ngành này phải hợp tác với nhau để tích hợp chiến lược của họ. Nhưng vấn đề nằm ở chỗ hợp tác như thế nào.

Việc thu hút sự tham gia được thực hiện thông qua một nền tảng, một trung tâm nguồn lực gắn kết tất cả, không chỉ riêng các đơn vị trong khu vực công mà còn cả các hiệp hội ngành nghề để hiểu được những thách thức của họ và cách để chuyển sang giai đoạn tiếp theo. Tại sao cần phải thu hút sự tham gia của cả các học giả, nhà nghiên cứu và các trường đại học để giải quyết vấn đề đặc thù của một quốc gia? Mỗi quốc gia đều có những vấn đề và thách thức riêng, vì vậy cần phải phân tích nhu cầu tăng cường vi chất dinh dưỡng dựa trên bối cảnh riêng của Ấn Độ. Đâu là loại lương thực chủ lực có thể phát huy tác dụng và đâu là những bằng chứng khoa học thu được trong nước mà có thể áp dụng để giải quyết các vấn đề, thách thức đặc thù của quốc gia. Đó là về thu hút sự tham gia.

Chữ E cuối cũng là Enabling - tạo điều kiện, tức tạo điều kiện cho các bên liên quan đạt được chỉ tiêu hoặc mục tiêu. Tạo điều kiện nghĩa là cân nhắc xem đâu là các bên liên quan, vai trò của họ là gì và cách mà họ có thể tham gia và đóng góp.

Để tạo điều kiện, cơ quan quản lý thực phẩm đã thực hiện hai bước quan trọng. Thứ nhất là điều chỉnh, thiết lập hệ thống quy định. Cho đến năm 2017, Ấn Độ vẫn chưa đặt ra tiêu chuẩn cho các loại thực phẩm được tăng cường vi chất dinh dưỡng. Các tiêu chuẩn này được thiết lập vào năm 2017 và được thông báo trong vòng một năm sau đó, tức vào năm 2018,

qua đó thiết lập các tiêu chuẩn chung mà tất cả phải tuân theo. Hệ thống quy định còn đi kèm với các khía cạnh về chất lượng và an toàn thực phẩm. Thách thức thứ hai là thiết lập và điều chỉnh cơ sở hạ tầng thử nghiệm, tức là các phòng thí nghiệm để tiến hành tăng cường vi chất dinh dưỡng.

Điều này không chỉ đòi hỏi phải đảm bảo cơ sở hạ tầng vật chất cho các phòng thí nghiệm mà còn phải đào tạo, cố vấn và bồi dưỡng năng lực để xét nghiệm các vi chất dinh dưỡng cụ thể cho từng mặt hàng. Tại Ấn Độ, có 5 mặt hàng được tăng cường vi chất dinh dưỡng, trong đó, mặt hàng bắt buộc phải tăng cường vi chất là muối, muối bổ sung i-ốt.

Bốn mặt hàng còn lại thì không bắt buộc. Yếu tố giúp tạo điều kiện thứ hai là thiết lập môi trường thử nghiệm. Tiếp đến là truyền thông để thay đổi hành vi và xã hội,

đây cũng chính là yếu tố quan trọng nhất trong việc tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm. Việc thay đổi hành vi không chỉ nằm ở cung mà còn ở cầu, đặc biệt là ở giai đoạn đầu triển khai chương trình tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm. Vì vậy, khi thu hút sự tham gia của các doanh nghiệp vừa và nhỏ, đối với họ, bất cứ phụ phẩm nào thêm vào thực phẩm có sẵn trong tự nhiên thường được coi là gian lận thực phẩm. Vậy, cần phải làm như thế nào khi các nhà cung cấp cho rằng đây là hành vi gian lận thực phẩm? Đây là yêu cầu đặt ra khi xây dựng năng lực cho cả cung và cầu. Làm cách nào để thuyết phục người tiêu dùng, đây vẫn đang là một vấn đề nan giải, và làm thế nào để tạo ra nhu cầu cho các loại thực phẩm được tăng cường vi chất dinh dưỡng?

Để giải quyết vấn đề này, cơ quan quản lý đã đưa ra sáng kiến logo F+. Những thực phẩm được tăng cường vi chất dinh dưỡng sẽ có logo F+ để dễ dàng nhận diện. Cơ quan quản lý còn hợp tác với các ngôi sao Bollywood để quảng bá về việc tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm, qua đó góp phần thay đổi hành vi, hoặc chí ít là đưa các chủ đề về thực phẩm được tăng cường vi chất dinh dưỡng vào các cuộc trò chuyện trong bữa ăn.

Nói tóm lại, tôi cho rằng đây là 3E giúp đưa chương trình tăng cường vi chất dinh dưỡng từ giai đoạn thí điểm sang giai đoạn triển khai trên quy mô lớn. Vậy, tôi không biết, Katie, liệu tôi đã trả lời được câu hỏi của chị chưa?

[Kateryna Onul] 24:46

Xin cảm ơn. Các điểm chính từ câu trả lời của diễn giả Deepika cũng chính là gợi ý cho các nhà hoạch định chính sách và ra quyết định đang có mặt trong hội trường này. Hãy liên hệ với diễn giả Deepika để tìm hiểu thêm về phương pháp 3E, bao gồm vận động, thu hút sự tham gia và tạo điều kiện bằng cách tạo ra môi trường thuận lợi trên mọi khía cạnh để triển khai chương trình tăng cường vi chất vào thực phẩm trong nước. Tôi cũng rất tâm đắc với nhận định của chị về tầm quan trọng của cam kết và lãnh đạo cấp cao nhất trong quá trình triển khai chương trình tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm trên quy mô lớn hơn. Xin trân trọng cảm ơn.

Tiếp theo, tôi xin chuyển sang đại diện của GAIN, anh Ashek, xin mời anh trả lời câu hỏi tương tự. Cảm ơn anh vì đã tham gia cùng chúng tôi qua kênh trực tuyến. Nhờ đội ngũ kỹ thuật mà chúng tôi đã có thể mời anh tham dự, dù anh đang ở cách đây khá xa.

Tôi tin rằng không chỉ có tôi mà tất cả những người tham dự ở đây đều muốn lắng nghe quan điểm của anh về các điều kiện tiên quyết để triển khai thành công các sáng kiếntăng cường vi chất vào thực phẩm ở các cấp độ khác nhau. Xin mời anh, Ashek.

[Ashek] 26:07

Xin cảm ơn Katie. Xin chào từ Bangladesh. Tôi rất vinh dự được tham gia vào phiên thảo luận.

Đây là một phiên thảo luận rất thú vị. Tôi rất tiếc vì không thể trực tiếp tham dự do có công việc trong nước. Xin cảm ơn.

Các điều kiện tiên quyết, à không, là phương pháp 3E mà diễn giả Deepika đã trình bày cũng đã bao trọn ý của tôi. Vì vậy, tôi muốn chia sẻ một số bài học kinh nghiệm với những người tham dự rằng ở Bangladesh, chúng tôi đang tiến hành tăng cường vi chất dinh dưỡng cho bốn mặt hàng chủ lực và gia vị.

Thứ nhất là muối, cụ thể là phủ muối i-ốt cho toàn dân (USI), thứ hai là dầu ăn bổ sung vitamin A và thứ ba là tăng cường vi chất dinh dưỡng vào gạo thông qua cả biện pháp sinh học và công nghiệp. Chúng tôi cũng đang thực hiện một số hoạt động tăng cường vi chất dinh dưỡng vào cả bột mì. Tại Bangladesh, muối và dầu ăn là hai thực phẩm bắt buộc phải tăng cường vi chất dinh dưỡng còn bột mì và gạo thì không bắt buộc.

Phần trình bày của Deepika cũng đã nêu rõ chúng ta cần vận động, thu hút sự tham gia và tạo môi trường thuận lợi. Tôi nghĩ rằng môi trường thuận lợi đóng vai trò rất quan trọng vì thông thường, tất cả các sáng kiến tăng cường vi chất dinh dưỡng đều là do các doanh nghiệp thực hiện, mà mục tiêu chính của các doanh nghiệp lại là lợi nhuận.

Dù vậy, họ cũng có gia đình và nghĩa vụ với đất nước nên họ thực hiện các sáng kiến này để giúp đỡ toàn xã hội. Vì vậy, môi trường thuận lợi đóng vai trò rất quan trọng. Tại Bangladesh, tất cả hỗn hợp vi khoáng (premix) và vi chất dinh dưỡng đều được nhập khẩu, do đó, chất lượng của các mặt hàng là cực kỳ quan trọng.

Chính phủ cần thiết lập sẵn các công cụ quản lý hoặc giám sát nghiêm ngặt để kiểm tra hoặc kiểm nghiệm xem liệu các hỗn hợp vi khoáng và vi chất dinh dưỡng được nhập khẩu để tăng cường vi chất dinh dưỡng có đảm bảo chất lượng hay không. Đó là điểm thứ nhất và điểm này đóng vai trò rất quan trọng. Ngoài ra, nhiều sáng kiến tăng cường vi chất dinh dưỡng còn mới nên chưa có công cụ, văn bản hướng dẫn cụ thể.

Chẳng hạn như mức độ tăng cường vi chất như thế nào cũng như các yêu cầu và cách sử dụng. WHO đang có nhiều đóng góp hữu ích thông qua các văn bản và sổ tay hướng dẫn cách tăng cường vi chất dinh dưỡng. Tại Bangladesh, chúng tôi đã bổ sung vitamin A vào dầu ăn. Tuy nhiên, qua cuộc khảo sát gần đây nhất vào năm 2019 và 2020, chúng tôi phát hiện ra rằng khoảng 70% dân số bị thiếu vitamin D, đây là mức rất cao.

Vì vậy, chính phủ đã quyết định bổ sung thêm vitamin D cùng với vitamin A nhưng chúng tôi lại không có cơ sở và kinh nghiệm để thực hiện. Sau đó, chúng tôi cử một số cá nhân như cán bộ quản lý đến Ấn Độ để khảo sát hoạt động tại một số cơ sở. Chuyến đi nhằm mục đích học hỏi này đã giúp họ hiểu được tầm quan trọng của vitamin D đối với con người cũng như cách thức bổ sung vitamin D tại Ấn Độ và các quốc gia khác.

Vì vậy, đối với bất kỳ quyết định mang tính chính trị nào của chính phủ, cơ sở và bằng chứng đóng vai trò rất quan trọng. Tiếp đến là đánh giá chương trình.

Chúng tôi bắt đầu tăng cường vi chất dinh dưỡng vào dầu ăn từ năm 2013. Các nhà máy lọc dầu đã hỏi chúng tôi rằng, sau 10 năm hoạt động trong lĩnh vực này, chúng tôi muốn thu được lợi ích gì? Do vậy, cần phải đánh giá hiệu quả chương trình dựa trên cơ sở khoa học để tạo động lực cho khu vực tư nhân rằng họ đang có những đóng góp to lớn cho toàn xã hội.

Việc giám sát cũng rất quan trọng. Các cơ quan quản lý của chính phủ là đơn vị chịu trách nhiệm giám sát.

Tuy nhiên, chúng ta từ lâu đã biết chính phủ có những hạn chế trong công tác giám sát. Đây là một vấn đề trong nước và đòi hỏi phải có hệ thống giám sát phù hợp. Các đối tác phát triển cần phải tập trung vào việc kích cầu.

Sản phẩm đòi hỏi phải có cầu. Người dân cần phải biết mình đang thiếu vi chất dinh dưỡng gì và tầm quan trọng của vi chất đó. Nếu có nhu cầu tương xứng, các doanh nhân chắc chắn sẽ đáp ứng.

Đối với doanh nghiệp, như tôi đã đề cập trước đấy, vấn đề của họ nằm ở chuyên môn kỹ thuật. Vì vậy, cần phải có trình độ kỹ thuật và tài liệu hướng dẫn phù hợp để các doanh nghiệp triển khai hiệu quả chương trình trong nước.

Tôi xin kết thúc ở đây. Xin trân trọng cảm ơn.

[Kateryna Onul] – 32:19

Vâng, xin cảm ơn anh Ashek vì đã chia sẻ góc nhìn.

Anh cũng đã một lần nữa nhắc lại thông điệp của diễn giả Deepika về tầm quan trọng của môi trường thuận lợi cũng như sự hợp tác giữa các đối tác phát triển và doanh nghiệp. Trong trường hợp của chị, Deepika, đó là về sự tham gia của tất cả các bên liên quan trong quá trình tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm. Cảm ơn anh Ashek vì đã trình bày góc nhìn của anh.

Tiếp đến, tôi muốn đặt một câu hỏi khác. Arvind, câu hỏi này dành cho anh. Có điểm gì khác biệt giữa các điều kiện tiên quyết mà anh vừa được nghe và các điều kiện tiên quyết mà WFP tuân theo trong nước và trong khu vực khi tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm?

[Arvind] – 33:15

Vâng. Đối với Chương trình Lương thực Thế giới mà nói, trọng tâm của chúng tôi là phân tích các chương trình an sinh xã hội và bữa ăn học đường có sự can thiệp của chính phủ cũng như tận dụng các chương trình này để triển khai và nhân rộng các sáng kiến tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm. Bên cạnh đó, chúng tôi cũng xem xét môi trường pháp lý ở cấp quốc gia và cố gắng thiết lập tiêu chuẩn nếu chưa có. Chúng tôi cũng xem xét bối cảnh tổng thể, tình trạng manh mún và sự phụ thuộc vào nhập khẩu của hệ thống thực phẩm trong nước hoặc đánh giá hiện trạng của ngành công nghiệp thực phẩm tại quốc gia đó.

Chúng tôi cũng cố gắng phân tích mong muốn triển khai các sáng kiến này của chính phủ các nước và liệu có cần thí điểm hay chuyển tiếp sang giai đoạn tiếp theo không. Đối với khu vực tư nhân, chúng tôi cố gắng đánh giá mức độ quan tâm và cách để kết nối với họ. Đây là một số khía cạnh mà chúng tôi phải đặc biệt lưu ý khi triển khai các chương trình tăng cường vi chất dinh dưỡng. Nếu bỏ qua các khía cạnh này thì giai đoạn nhân rộng sẽ gặp khó khăn vì thời gian chuẩn bị sẽ lâu hơn.

Chi phí cũng là một nhân tố liên tục được nhấn mạnh vì mục tiêu cuối cùng của Chương trình Lương thực Thế giới là thúc đẩy cấp vốn đầu tư công cho các chương trình tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm có quy mô lớn. Đây là mục tiêu cuối cùng. Vậy, bây giờ, cần phải làm thế nào để đảm bảo chính phủ có đủ nguồn lực tài chính cần thiết và cơ cấu chi phí phù hợp để

cảm thấy rằng đây là một sáng kiến có thể thực hiện được và lồng ghép sáng kiến này vào các chương trình an sinh xã hội có quy mô rộng lớn hơn.

Ở các quốc gia, đặc biệt là Đông Nam Á, nơi mà chính phủ chưa triển khai các chương trình bữa ăn học đường hoặc an sinh xã hội trên diện rộng và đơn thuần phụ thuộc yếu tố thị trường, chúng tôi sẽ cố gắng kích cầu trong ngắn hạn để thu hút sự quan tâm và đầu tư của khu vực tư nhân cho các sáng kiến, chẳng hạn như dinh dưỡng cho lực lượng lao động, lương thực dự trữ hoặc các sáng kiến tiềm năng khác. Để tóm tắt câu trả lời của tôi, cần phải có môi trường pháp lý, sự tham gia của khu vực tư nhân, đánh giá mức độ sẵn sàng của chính phủ và đảm bảo các khía cạnh về chất lượng và an toàn thực phẩm. Đây là một số khía cạnh cần phải cân nhắc để triển khai thành công các chương trình này trong lâu dài.

[Kateryna Onul] – 36:22

Xin cảm ơn anh Arvind. Phần trình bày của anh có đề cập đến các yêu cầu và khuôn khổ pháp lý. Nhân đây, tôi muốn đặt câu hỏi cho diễn giả Kumiko đại diện cho OECD. Tôi muốn hỏi về vai trò của khuôn khổ pháp lý khi tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm ở cấp quốc gia.

Xin mời chị.

[Kumiko] – 36:44

Vâng, xin cảm ơn. Về khía cạnh quy định và chính sách, OECD đã và đang tích cực phân tích chính sách, nghiên cứu quy định, luật lệ và xác định các thách thức và thông lệ tốt về quy định, đồng thời chia sẻ các thông lệ tốt nhất.

Với chuyên môn trong lĩnh vực này, chúng tôi đã khởi động dự án về quy định tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm trên quy mô lớn, với trọng tâm là ở hệ thống quy định. Dự án này được tài trợ bởi Quỹ Bill & Melinda Gates. Chúng tôi cũng đã và đang hợp tác với nhiều bên liên quan, bao gồm cả IFC, là đơn vị tổ chức sự kiện này. Như đã trình bày trước đó, tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm là một chiến lược không tốn kém giải quyết tình trạng thiếu vi chất dinh dưỡng. Tuy nhiên, chiến lược này vẫn chưa phát huy được toàn bộ tiềm năng do một số thách thức.

Chúng tôi tin rằng hệ thống quy định là một trong những thách thức chính. Vai trò của quy định là để đảm bảo các thực phẩm được tăng cường vi chất dinh dưỡng đáp ứng được các tiêu chuẩn về an toàn và chất lượng, tránh bổ sung không đủ hoặc quá nhiều vi chất dinh dưỡng và gia tăng số lượng của các thực phẩm có vừa đủ vi chất dinh dưỡng. Đó là vai trò của các quy định về tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm.

Chúng tôi cũng tin rằng việc thiết lập và áp dụng các quy định phù hợp là yếu tố quyết định thành công của các chương trình tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm. Khi hệ thống quy định phát huy được hiệu quả, các thực phẩm được tăng cường vi chất đáp ứng đủ tiêu chuẩn sẽ được phân phối rộng rãi đến người tiêu dùng, góp phần đẩy nhanh quá trình giảm thiểu tình trạng thiếu vi chất dinh dưỡng.

[Kateryna Onul] – 38:59

Xin cảm ơn chị. Tiếp nối chủ đề này, theo như tôi được biết, trong thời gian gần đây, OECD đã bắt đầu xây dựng khung đánh giá hiệu quả của các văn bản quy phạm pháp luật và đạo luật để hiểu được cách thức hoạt động của hệ thống tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm quốc gia.

Chị có thể cho chúng tôi biết thêm về khung đánh giá này không?

[Kumiko] – 38:59

Vâng. Trong khuôn khổ dự án quy định tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm trên quy mô lớn, cho đến nay, chúng tôi vẫn đang tập trung xây dựng khung đo lường các quy định. Đây cũng chính là tài liệu cơ sở nhằm mục đích áp dụng cho mọi quốc gia. Tiếp đến, chúng tôi sẽ cố gắng xác định các yếu tố chính quyết định hiệu quả của khung quy định. Chúng tôi đã thực hiện dự án này trong gần một năm, vì vậy, vẫn còn khá sớm để chia sẻ bài học kinh nghiệm. Tuy nhiên, chủ đề của phiên thảo luận này là "Bài học kinh nghiệm". Thông qua tổng hợp nghiên cứu và thông tin có được từ một số quốc gia, trong đó có cả Việt Nam, ở điểm hiện tại, chúng tôi đã đúc rút được một số thông tin chuyên sâu về các yếu tố chính của khung quy định về tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm trên quy mô lớn.

Tôi sẽ chia sẻ một số yếu tố chính điển hình phù hợp với bối cảnh của Việt Nam được xác định thông qua thí điểm tại một số quốc gia. Yếu tố chính thứ nhất là chính sách. Chính phủ cần phải coi việc tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm trên quy mô lớn là một chiến lược hiệu quả để giảm thiểu tình trạng thiếu hụt vi chất dinh dưỡng. Để làm được điều này, cần phải nắm rõ được thực trạng của vấn đề thiếu hụt vi chất dinh dưỡng. Đâu là những thực phẩm thường xuyên được tiêu thụ? Đồng thời lựa chọn vi chất tăng cường dinh dưỡng phù hợp trên cơ sở khoa học. Đây là một trong các yếu tố chính.

Yếu tố chính thứ hai mà các quốc gia đều có chung đó là chính phủ cần phải tạo dựng môi trường pháp lý thuận lợi cho công tác tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm, chẳng hạn như thông qua các tiêu chuẩn. Cần phải thiết lập tiêu chuẩn rõ ràng để ngành thực phẩm có thể dễ dàng tuân thủ các yêu cầu về tăng cường vi chất dinh dưỡng và hỗ trợ công tác thanh tra theo quy định của các cơ quan chính phủ. Yếu tố tiếp theo là cần phải tiến hành thanh tra và đảm bảo việc thực thi tại các chợ, khu vực sản xuất, nhập khẩu và buôn bán.

Để làm được điều này, cần phải có các công cụ thích hợp và được diễn giải rõ ràng, chẳng hạn như quy trình thanh tra, danh sách kiểm tra và quy trình lấy mẫu. Thanh tra là một hoạt động quan trọng nhằm xác minh thực phẩm được tăng cường vi chất dinh dưỡng có đáp ứng được các yêu cầu về tăng cường vi chất dinh dưỡng hay không. Vì vậy, việc thiết lập, triển khai và thực hiện các chính sách, tiêu chuẩn và quy định, hay còn gọi là hệ thống quy định nói chung, là rất quan trọng để đảm tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm một cách hiệu quả và bền vững.

Xin trân trọng cảm ơn.

Xin cảm ơn chị. Tôi rất mừng vì IFC cũng tham gia vào tổ công tác hoàn thiện khung quy định này.

[Kateryna Onul] – 43:10

Hướng dẫn rà soát của IFC cũng được dùng làm tài liệu tham khảo để phát triển khung quy định này. OECD là một đơn vị mới gia nhập còn UNICEF từ lâu đã có kinh nghiệm về tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm. Vậy anh Ronald, anh có thể chia sẻ thêm về các hoạt động tăng cường vi chất vào dinh dưỡng thực phẩm trong khu vực nói chung và tại Việt Nam nói riêng hay không? Xin mời anh.

[Ronald]

Xin cảm ơn. Trọng tâm của UNICEF là tìm cách đưa nội dung tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm thành một yêu cầu bắt buộc trên toàn khu vực. Cần phải xuất phát từ các loại thực phẩm nào đang được sản xuất tập trung và phân phối đến phần lớn dân số.

Tiếp đến, các chính phủ cần phải nghiêm túc cân nhắc đưa ra quy bắt buộc tăng cường vi chất dinh dưỡng vào các sản phẩm này. UNICEF từ lâu đã ủng hộ các chương trình bổ sung i-ốt vào muối trong khu vực. Chúng tôi đã gặt hái được một số thành công nhất định, song, chúng tôi cũng hiểu rằng bản thân không được phép ngủ quên trên chiến thắng.

Vì vậy, phần lớn công việc của chúng tôi là đảm bảo việc tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm luôn là một mối ưu tiên của các chính phủ và nhà hoạch định chính sách, đồng thời duy trì các chương trình đã triển khai thành công và mở rộng sang các loại thực phẩm khác.

[Kateryna Onul]

Xin cảm ơn anh Ronald.

Tôi thấy rằng chúng ta cũng không còn nhiều thời gian và cần phải kết thúc phiên thảo luận. Thay vì phần kết luận, tôi muốn hỏi từng diễn giả về những điểm nên và không nên khi tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm. Tôi xin bắt đầu từ diễn giả Kumiko.

[Kumiko]

Vâng, xin cảm ơn. Tôi nghĩ cần phải đưa ra tiêu chuẩn rõ ràng về tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm cũng như trách nhiệm thanh tra và thực thi. Đồng thời, cần phải xác định cơ quan chủ trì giám sát quá trình thanh tra và thực thi và trao quyền cơ quan này để quản lý các cơ quan chịu trách nhiệm nếu có. Đấy là điểm nên. Về các điểm không nên, tôi cho rằng đây là về cách nhìn nhận. Thông thường, khung quy định và các quy tắc về tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm có thể khá nặng về mặt kỹ thuật hoặc phức tạp và dẫn đến khó hiểu. Vì vậy, không nên coi các quy định này là rào cản hay vấn đề gây nhức đầu

trong quá trình tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm. Thay vào đó, nên coi các quy định này là yếu tố then chốt để đảm bảo tăng cường vi chất dinh dưỡng đúng mức nhằm giảm thiểu tình trạng thiếu vi chất dinh dưỡng.

Tiếp đó, cần đảm bảo công tác thanh tra và đảm bảo thực thi các yêu cầu về tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm do các cơ quan nhà nước tiến hành sẽ không tạo ra gánh nặng không cần thiết cho các đơn vị sản xuất thực phẩm được tăng cường vi chất dinh dưỡng. Quy định được triển khai tốt thường sẽ giúp giảm thiểu nỗ lực và chi phí cho cả ngành và các cơ quan quản lý. Vì vậy, không nên coi quy định là khó khăn.

Xin trân trọng cảm ơn.

[Kateryna Onul]

Xin cảm ơn chị. Tôi rất thích cách chị so sánh các quy định với một vấn đề gây nhức đầu.

Đôi khi đây thực sự là một vấn đề cực kì nhức đầu. Tiếp đến, tôi xin mời anh Ashek. Đâu là những điểm nên và không nên khi tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm ở cấp quốc gia?

[Ashek]

Vâng, xin cảm ơn. Trên thực tế, như tôi đã trình bày trước đó, việc tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm là do doanh nghiệp thực hiện và còn tùy theo khu vực. Vì vậy, cần phải tạo điều kiện thuận lợi và thống nhất các yêu cầu về tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm, đồng thời xây dựng tiêu chuẩn chung trong khu vực để xúc tiến thương mại và xuất khẩu thực phẩm giữa các nước. Ngoài ra, không nên khuyến khích tăng cường vi chất dinh dưỡng một cách tự nguyện mà cần phải bắt buộc để giám sát chỉ tiêu.

Ngoài ra, không nên tăng cường vi chất dinh dưỡng trên quy mô nhỏ lẻ vì rất khó để giám sát chất lượng. Đây là một vài điểm tôi muốn chia sẻ. Xin cảm ơn

[Kateryna Onul] – 48:30

Xin cảm ơn anh Ashek. Tiếp đến xin mời anh, Roland. Xin mời anh nêu một số điểm nên và không nên.

[Roland]

Xin trân trọng cảm ơn. Như đã trình bày trước đó, tôi nghĩ chúng ta cần nghiêm túc cân nhắc việc triển khai những chương trình tăng cường vi chất dinh dưỡng bắt buộc nào cho các thực phẩm được sản xuất tập trung và tiêu thụ rộng rãi vì đây là cách hiệu quả nhất để bảo vệ người dân và tạo sân chơi bình đẳng cho các đơn vị trong ngành.

Tất nhiên, để xây dựng sân chơi bình đẳng đòi hỏi phải triển khai hiệu quả và giám sát tập trung các chương trình tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm bắt buộc song song với các chương trình kiểm soát thực phẩm khác. Đây là điều vô cùng quan trọng.

Tiếp đến là cân nhắc có thể đưa ra các biện pháp bổ trợ nào khác. Ví dụ, nhiều quốc gia đã chọn miễn thuế nhập khẩu hỗn hợp vi khoáng. Theo tôi, đây là một biện pháp tuyệt vời hoặc chúng ta có thể cân nhắc các công cụ để tạo điều kiện miễn thuế. Đây là một trong những cách mà chính phủ có thể thúc đẩy tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm trong ngành.

Tôi nghĩ chúng ta cũng cần nhận thức được rằng mặc dù có triển khai chương trình tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm bắt buộc, một bộ phận dân cư vẫn chưa được hưởng lợi từ chương trình này. Do đó, cần có một số chương trình hướng tới các đối tượng nhất định và cân nhắc có nên đưa thực phẩm được tăng cường vi chất dinh dưỡng vào các chương trình an sinh xã hội hay không. Đây là một ví dụ. Do vậy, tôi mong rằng chúng ta sẽ thật cẩn trọng về những kỳ vọng đối với tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm tự nguyện, đặc biệt là ở khu vực này. Tôi không nghĩ rằng việc tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm tự nguyện sẽ giúp chúng ta tiếp cận được các bộ phận dân cư cần tiếp cận. Hoặc hướng đi này đôi khi có thể bị lạm dụng như một chiêu trò marketing để tăng doanh số cho một số sản phẩm nhất định nhưng lại không có đóng góp gì cho sức khỏe cộng đồng.

Tiếp nối ý trên, tôi mong rằng chúng ta sẽ hết sức thận trọng về bối cảnh của việc bắt buộc tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm, cũng như việc khuyến khích, kích cầu hoặc chú trọng nhiều vào công tác vận động trên toàn xã hội. Tăng cường vi chất dinh dưỡng bắt buộc tức là nên tăng cường vi chất dinh dưỡng cho các thực phẩm này, do đó không nhất thiết phải kích cầu quá mức. Khi triển khai chương trình tăng cường vi chất dinh dưỡng bắt buộc vào thực phẩm, cần phải nâng cao nhận thức của người dân và vận động đúng cách. Song, trong quá trình triển khai, việc kích cầu không nên là ưu tiên hàng đầu vì chúng tôi không muốn khuyến khích người dân tăng cường tiêu thụ các loại thực phẩm được dùng để bổ sung vi chất dinh dưỡng như muối, dầu ăn và cả ngũ cốc tinh chế.

Chúng tôi không muốn tăng cường tiêu thụ các loại thực phẩm này. Mục tiêu của chúng tôi là đảm bảo rằng nếu được tiêu thụ, các thực phẩm này sẽ được tăng cường vi chất dinh dưỡng. Xin trân trọng cảm ơn.

[Kateryna Onul]

Xin cảm ơn anh Roland. Tôi hoàn toàn đồng ý với các điểm anh đã nêu đồng thời cũng muốn nhấn mạnh tầm quan trọng của việc chú trọng hơn vào công tác tăng cường vi chất dinh dưỡng tự nguyện trước khi quảng bá do có những yếu tố cần phải xem xét và đây không phải là câu trả lời cho mọi vấn đề. Tôi nghĩ rằng tăng cường vi chất dinh dưỡng tự nguyện so với bắt buộc có thể là một chủ đề riêng cho sự kiện tiếp theo. Chúng ta cũng sẽ có thêm thông tin từ các quốc gia khác nhau để thảo luận về vấn đề này. Tiếp theo, Arvind, xin mời anh.

[Arvind] – 52:08

Vâng, theo tôi, cần phải xác định cơ hội tạo ra nguồn cầu ổn định khi có cơ hội xem xét các biện pháp an sinh xã hội hoặc phương pháp tiếp cận dựa trên thị trường. Nếu nguồn cầu ổn định, sẽ rất khó để thu hút sự quan tâm và đầu tư của các đơn vị tư nhân cho chương trình tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm trên quy mô lớn. Đó là kinh nghiệm của chúng tôi. Như chúng tôi đã đề cập trước đó, môi trường pháp lý đóng vai trò rất quan trọng đối với sự thành công của các chương trình tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm trên quy mô lớn. Khu vực tư nhân sẽ muốn hoạt động trong một môi trường pháp lý càng ổn định càng tốt. Nếu có thể tạo dựng một môi trường pháp lý ổn định và mạnh mẽ, điều này sẽ góp phần đảm bảo thành công của các chương trình tăng cường vi chất vào thực phẩm.

Chất lượng và an toàn thực phẩm cũng có thể ảnh hưởng đến chương trình. Nếu không chú ý đến chất lượng và an toàn thực phẩm trong quá trình thực hiện, các chương trình tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm trên quy mô lớn sẽ có thể bị ảnh hưởng nặng nề. Theo kinh nghiệm của chúng tôi, tại các quốc gia như Ấn Độ, nơi mà chỉ một biến cố cho dù là ở chương trình bữa ăn học đường hay an sinh xã hội đi chăng nữa cũng có thể kéo theo các vấn đề khác. Trên thực tế, đã từng có một cuộc khủng hoảng y tế khiến toàn bộ nỗ lực tăng cường vi chất dinh dưỡng trong nhiều thập kỷ bị đình trệ hoàn toàn. Vì vậy, cần chú trọng vấn đề chất lượng và an toàn thực phẩm khi triển khai các chương trình tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm trên quy mô lớn. Đừng bao giờ quên mất điểm này. Về những điểm không nên, cần lưu ý việc tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm trên quy mô lớn không phải là giải pháp triệt để, do đó không nên truyền tải giải pháp này theo hướng đó. Thay vào đó, đây là một trong những chiến lược nhằm giải quyết tình trạng thiếu vi chất dinh dưỡng. Do đó, cần hết sức cẩn trọng về cách truyền tải chương trình tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm trên quy mô lớn.

Cần lưu ý đây không phải giải pháp triệt để để giải quyết tất cả các vấn đề liên quan đến thiếu vi chất dinh dưỡng. Không nên bỏ qua khu vực tư nhân. Nếu không có sự tham gia của khu vực tư nhân thì chương trình này sẽ không thể khả thi. Vì vậy, cần duy trì sự quan tâm và khuyến khích họ tiếp tục đầu tư cũng như xác định họ là các bên liên quan ngay từ đầu. Do đó, không thể bỏ qua khu vực tư nhân.

Không nên quên mất năng lực của hệ thống lương thực, thực phẩm của từng quốc gia. Đây là một cuộc tranh luận quan trọng cho cả tăng cường vi chất dinh dưỡng bắt buộc và tự nguyện. Nếu mục tiêu cuối cùng của chúng ta là vận dụng chiến lược tăng cường vi chất dinh dưỡng bắt buộc vào bối cảnh của từng quốc gia nhưng hệ thống lương thực, thực phẩm còn manh mún hoặc không có đủ năng lực cần thiết, chúng ta sẽ phải đối mặt với nhiều thách thức khó lường. Nếu sau bao nỗ lực xây dựng quy định bắt buộc tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm cùng với các bên liên quan mà trong quá trình triển khai, hệ thống lương thực, thực phẩm lại không có đủ năng lực đáp ứng các quy định này, thì đây sẽ là một thách thức vô cùng nghiêm trọng. Do đó, cần phải lưu ý cân nhắc cả năng lực của hệ thống lương thực, thực phẩm khi tiến tới tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm trên quy mô lớn. Đây là một số quan điểm của tôi.

[Kateryna Onul]

Xin cảm ơn anh Arvind. Anh đã nêu bật lên rằng bối cảnh và năng lực của quốc gia đóng vai trò vô cùng quan trọng. Tôi cũng rất vui vì tại IFC, chúng tôi đã xây dựng công cụ đánh giá khung chính sách và quy định cũng như khung xây dựng năng lực trong nước và tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm. Hôm nay, chúng tôi sẽ trình bày công cụ này cùng với những kết luận từ

đánh giá thực hiện tại Việt Nam dựa trên Hướng dẫn rà soát của IFC, qua đó chúng tôi đã xác định được các vấn đề và thách thức trong lĩnh vực tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm tại Việt Nam.

Ngoài ra, tôi cũng rất tâm đắc với quan điểm của anh Arvind về tầm quan trọng của việc kết nối an toàn thực phẩm với tăng cường vi chất dinh dưỡng vì nếu thực phẩm không an toàn thì không có gì để tăng cường vi chất dinh dưỡng. Vì vậy, khi thực hiện tăng cường vi chất dinh dưỡng ở bất kỳ quốc gia nào, cần phải luôn chú trọng đến an toàn thực phẩm vì đây là yếu tố nền tảng. Tiếp theo, tôi xin mời diễn giả Deepika.

[Deepika] – 56:19

Cảm ơn chị Katie . Lợi ích mà chị đã nêu ở phần cuối đã tóm gọn tất cả các ý được trình bày. Tất nhiên, tôi đồng ý với tất cả quan điểm của các diễn giả trước đó về những điểm nên và không nên. Có hai điểm tôi mà muốn bổ sung.

Thứ nhất, đang có một cuộc tranh luận lớn về việc tăng cường vi chất dinh dưỡng tự nguyện so với bắt buộc. Chúng ta biết rằng việc tăng cường vi chất dinh dưỡng tự nguyện có thể đem lại những bước tiến nhất định, còn tăng cường vi chất dinh dưỡng bắt buộc sẽ tạo ra sân chơi bình đẳng cho tất cả.

Chúng ta có thể nghĩ cách xây dựng một chiến lược kết hợp giữa tăng cường vi chất dinh dưỡng tự nguyện và bắt buộc. Ví dụ, chính phủ Ấn Độ đã bắt đầu thí điểm chương trình tăng cường vi chất dinh dưỡng bắt buộc vào lúa gạo tại các quận có tỷ lệ thiếu máu cao. Đây là một chương trình bắt buộc nhưng khuyến khích tất cả các bên liên quan tham gia một cách tự nguyện.

Chương trình này đã tạo ra thị trường ổn định cho khu vực tư nhân, đồng thời phân phối đúng loại thực phẩm đến đúng người. Chúng ta có thể đưa vào một chút đổi mới sáng tạo và cân nhắc áp dụng cách tiếp cận kết hợp cho đến khi tương đối đạt được mục tiêu cuối cùng của việc bắt buộc tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm.

Đây là điểm thứ nhất. Thứ hai, ý tưởng của tôi là liệu chúng ta có thể tạo ra thị trường quốc tế cho các thực phẩm được tăng cường vi chất dinh dưỡng hay không. Chúng ta có đủ năng lực sản xuất thực phẩm được tăng cường vi chất dinh dưỡng nhưng chưa đủ cho quy mô thị trường lớn như vậy.

Chúng ta có thể tìm cách loại bỏ những rào cản này để xây dựng thị trường cho các đơn vị tư nhân và đảm bảo người tiêu dùng trên toàn thế giới có thể tiếp cận đúng loại thực phẩm được tăng cường vi chất dinh dưỡng. Điểm thứ ba và đây có lẽ cũng là một bài học kinh nghiệm, đó là cần phải cân nhắc chiến lược SPCC ngay từ đầu. Cần đảm bảo xây dựng và suy xét kỹ lưỡng chiến lược này ngay từ khi bắt đầu quá trình tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm, thay vì vừa làm vừa hoàn thiện.

Điểm cuối cùng là về chiến lược. Các chiến lược thường là dài hạn. Tuy nhiên, theo quan điểm của tôi và dựa trên kinh nghiệm tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm, không nên cứng nhắc với một chiến lược cố định. Cần tiếp cận theo hướng liên tục cải thiện: nhìn nhận lại và xác định chúng ta đã làm tốt và chưa tốt điểm gì.

Vì vậy, cần nhìn nhận, tận dụng lại và làm mới chiến lược, miễn sao đừng giữ nguyên một chiến lược cố định. Đó là cách chúng ta cải thiện. Tất nhiên, trong ngắn hạn, chiến lược cố định sẽ mang lại hiệu quả nhưng cần phải xem xét, nhìn nhận lại và nắm được xuất phát điểm, các thách thức và cách giải quyết. Vì vậy, cần liên tục cải thiện. Cuối cùng, không nên chỉ đưa các thực

phẩm được tăng cường vi chất dinh dưỡng vào các chương trình của khu vực công hoặc chính phủ mà phải là yêu cầu bắt buộc đối với tất cả mọi người. Bên cạnh đó, cần phải khai thác tiềm năng của nguồn lực sẵn có trong thị trường mở để phân phối các loại thực phẩm được tăng cường vi chất dinh dưỡng đến bộ phận dân cư nhất định.

Đây cũng phải là bộ phận dân cư duy nhất cần các loại thực phẩm này. Tất cả, đặc biệt những đối tượng bị thiếu máu, đều cần những thực phẩm được bổ sung sắt. Vì vậy, đừng chỉ đưa các thực phẩm này vào các chương trình phòng ngừa của chính phủ mà phải đảm bảo đây là yêu cầu bắt buộc đối với tất cả mọi người để khai thác toàn bộ tiềm năng như đã trình bày vào sáng nay.

Tôi xin hết. Xin trân trọng cảm ơn.

[Kateryna Onul]

Cảm ơn chị Deepika.

Theo tôi, danh sách những điểm nên và không nên này cũng chính là danh sách khuyến nghị mà chính phủ Việt Nam có thể cân nhắc để củng cố công tác tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm. Nhân tiện đây, tôi cũng xin dùng các từ ngữ về chủ đề thực phẩm để nêu quan điểm của mình: Chúng ta có thể tìm cách "vào bếp" để tạo ra một bữa ăn có cả thực phẩm được tăng cường vi chất bắt buộc và tự nguyện, đồng thời xác định tất cả nguyên liệu cần có để đảm bảo công thức được ngon miệng và hiệu quả. Thưa các vị khách quý, để kết luận, chúng ta đã được lắng nghe rất nhiều góc nhìn chuyên sâu từ các diễn giả. Đây là những thông tin và bài học kinh nghiệm vô cùng quý báu cho chính phủ của bất kỳ quốc gia nào đang quan tâm đến việc thúc đẩy tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm và đặc biệt là đối với Việt Nam.

Ngoài ra, tôi cũng muốn nhấn mạnh tầm quan trọng của sự hợp tác giữa tất cả các bên liên quan nhằm nâng cao hiệu quả của các chương trình tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm tại mọi quốc gia. Phiên thảo luận hôm nay là minh chứng cho mối quan hệ hợp tác này và tôi tin rằng chúng ta sẽ giữ vững tinh thần này ngay cả sau diễn đàn. Tôi mong chúng ta sẽ sớm gặp lại để thảo luận về những thành tựu ban đầu của những nỗ lực chung của tất cả chúng ta. Tôi xin trích lời một nhà văn nổi tiếng người Nhật tên Satoro: Đóng góp của mỗi người như từng giọt nước nhỏ làm nên đại dương lớn. Góc nhìn này cũng phản ánh sát mục tiêu của diễn đàn, đó là thúc đẩy chương trình tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm tại Việt Nam nói riêng và trên toàn thế giới nói chung.

Tôi xin trân trọng cảm ơn các diễn giả vì đã tham gia và thảo luận sôi nổi. Tôi hy vọng quý vị khán giả đã có thêm được nhiều thông tin thú vị và bổ ích từ phiên thảo luận. Xin trân trọng cảm ơn.

[Kết thúc – 1:02:42]

Quan điểm và vị trí của WBG/IFC đối với các vấn đề về dinh dưỡng: Chương trình thách thức an ninh lương thực và dinh dưỡng toàn cầu

MC: Vâng, chúng tôi xin được trân trọng kính mời các quý vị, các anh chị, chúng ta sẽ quay trở lại khán phòng và ổn định chỗ ngồi để phần 2 của diễn đàn ngày hôm nay, chúng ta sẽ chính thức bắt đầu trong ít phút.

Now ladies and gentlemen, we'd like to invite you all to make the way to your seats and make yourself comfortable. The second part of this morning's agenda is about to begin.

Xin mời quý vị, các anh chị, chúng ta sẽ quay trở lại khán phòng và ổn định chỗ ngồi. Phần thứ 2 của chương trình sáng nay chuẩn bị bắt đầu.

Since the break was relatively short, if any of you would like to enjoy a bit more food or drink, you are welcome to leave the hall during the discussion sessions and presentations to have some tea, coffee, and snacks.

MC: Chào mừng đến với phần thứ 2 của chương trình sáng nay. Xin giới thiệu đến quý vị bà Kyoko Shibata, Chuyên gia cấp cao về Dinh dưỡng tại Nhóm công tác Toàn cầu về Sức khỏe, Dinh dưỡng và Dân số của Ngân hàng Thế giới, với hơn 20 năm kinh nghiệm nghiên cứu chính sách sức khỏe, quản trị dinh dưỡng đa ngành, quản lý các chương trình dinh dưỡng quy mô lớn và các sáng kiến kiểm soát thiếu hụt vi chất dinh dưỡng. Cùng với TS. Natia Mgeladze, Trưởng dự án tư vấn về tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm toàn cầu của IFC.

Hai diễn giả sẽ chia sẻ với chúng ta về quan điểm của Ngân hàng Thế giới và IFC về các thách thức về dinh dưỡng và an ninh lương thực toàn cầu. Xin mời các diễn giả ạ.

[Kyoko] 2:25

Okay, thank you. Xin cảm ơn phần giới thiệu của MC. Tôi rất hân hạnh có cơ hội trình bày quan điểm của Ngân hàng Thế giới về dinh dưỡng, bao gồm tầm quan trọng của giải pháp tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm. Hôm nay, tôi cùng đồng nghiệp Natia xin chia sẻ với quý vị về Chương trình thách thức an ninh lương thực và dinh dưỡng toàn cầu hiện đang được xây dựng, hoàn thiện vào tháng tới và sẽ được ủy ban phê duyệt. Khi đó, chúng ta có thể thảo luận cởi mở và công khai về chương trình này.

Bài trình bày hôm nay, tôi xin phép giới thiệu sơ nét về nội dung của Chương trình thách thức toàn cầu. Đầu tiên, Chương trình Thách thức Toàn cầu (GCP) là nỗ lực đáng kể và cam kết của Nhóm Ngân hàng Thế giới về việc giải quyết các thách thức phát triển lớn nhất toàn cầu.

Hiện có 6 chương trình GCP, bao gồm khí hậu và nước, rừng và khí hậu, năng lượng, y tế khẩn cấp, số hóa và an ninh lương thực và dinh dưỡng. An ninh lương thực và dinh dưỡng là một trong 6 chương trình GCP trọng điểm trong những năm tới. Cụ thể,

chương trình hướng tới thu hút sự chú ý và phối hợp cùng các quốc gia và các bên liên quan để chuyển hướng tập trung và giải quyết các vấn đề rất quan trọng này thông qua các giải pháp đột phá, có thể áp dụng rộng rãi mà hiện vẫn chưa được thúc đẩy triển khai.

Tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm là một trong những giải pháp đấy. Sáng nay, như các diễn giả đã trình bày, tăng cường vi chất dinh dưỡng là một trong những giải pháp can thiệp hiệu quả về chi phí nhất, có thể cải thiện tình hình dinh dưỡng của người dân. Nếu quý vị còn nhớ, một nhóm nhà kinh tế toàn cầu đã cùng nhau thành lập quỹ Copenhagen Consensus Group vào năm 2008 với mục tiêu xếp hạng các ưu tiên phát triển theo tiêu chí mức đầu tư và lợi ích thu về.

Tăng cường vi chất dinh dưỡng đứng thứ 3 trong danh sách các ưu tiên phát triển này do lợi ích thu về lớn cũng như nhu cầu thiết thực đối với người dân. Chính vì thế mà tôi khuyến khích mọi người hãy cân nhắc đầu tư dinh dưỡng và tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm. Chúng ta đã nói nhiều về các vấn đề kỹ thuật, cách thức thực hiện, tầm quan trọng, v.v. Mỗi chủ đề này đều quan trọng cần thảo luận thêm và cần phối hợp để giải quyết từng chủ đề một.

Nhưng chúng ta cũng cần biến các chủ đề này thành chuẩn mực của xã hội, của chính phủ, của khu vực tư nhân và rằng nếu không giải quyết chúng thì chúng ta sẽ gánh chịu nhiều mất mát.

Vui lòng chuyển sang slide sau. Hãy cùng nhìn lại tầm quan trọng của dinh dưỡng thông qua hai bức ảnh gây chấn động bên tay trái đây. Bức ảnh trên là não bộ của trẻ suy dinh dưỡng mãn tính. Bức dưới là của trẻ khỏe mạnh, không mắc sinh duy dưỡng mãn tính. Chúng ta có thể thấy rõ sự khác biệt và rằng dinh dưỡng không chỉ liên quan đến vấn đề sức khỏe và phát triển thể chất mà còn liên quan đến phát triển nhận thức và não bộ. Nếu chúng ta không giải quyết các vấn đề dinh dưỡng thì chúng ta đang đánh mất tương lai của thế hệ sau. Vấn đề này không chỉ ảnh hưởng trẻ trong thời thơ ấu mà suốt cuộc đời của trẻ. Ở độ tuổi đến trường, trẻ suy dinh dưỡng mãn tính không học tốt bằng trẻ không bị suy dinh dưỡng mãn tính.

Đến khi lớn, thu nhập của chúng cũng thấp hơn so với những người không bị suy dinh dưỡng lúc nhỏ. Chính vì vậy mà trẻ có đầy đủ dinh dưỡng có cơ hội thoát nghèo cao hơn. Nhìn chung, nếu chúng ta đầu tư vào dinh dưỡng cho trẻ và tối đa hóa khả năng phát triển nhận thức và thể chất thì chúng ta cũng đang thúc đẩy nền kinh tế.

Vui lòng chuyển sang slide sau. Thế khu vực tư nhân đóng vai trò gì trong việc này? Đâu là động lực thúc đẩy khu vực tư nhân chung tay cải thiện dinh dưỡng? Đã có nghiên cứu về thu nhập mà người lao động khu vực tư nhân bị mất vì lý do suy dinh dưỡng mãn tính. Nghiên cứu khảo sát Ethiopia, Nepal và Pakistan và đưa ra số liệu về tổng thu nhập hàng năm mà người lao động tư nhân bị mất do suy dinh dưỡng. Nguyên nhân là do giảm năng suất vì suy dinh dưỡng, ví dụ như ở Pakistan, con số này có thể lên đến 11, chính xác là 10,6 tỷ USD/năm. Đây là tổn thất lớn đối với nền kinh tế và lợi nhuận của doanh nghiệp tư nhân. Trước đó, vào năm 2020, Chatham House (Vương quốc Anh) cũng đã có nghiên cứu về chi phí phát sinh do tình trạng suy dinh dưỡng mà doanh nghiệp tại 19 nước thu nhập thấp-trung bình phải chịu.

Nghiên cứu chỉ ra các doanh nghiệp nói chung mất từ 130-850 tỷ USD/năm do giảm năng suất vì tình trạng suy dinh dưỡng, tương đương với 0,4-2,9% tổng GDP. Nghiên cứu cũng cho thấy, chỉ riêng bệnh thiếu máu đã làm giảm thêm trung bình 0,8% GDP sản lượng kinh tế của khu vực tư nhân. Thiếu máu là một trong những triệu chứng chủ yếu phát sinh do thiếu sắt. Và còn nhiều loại vi chất dưỡng khác mà nếu thiếu hụt cũng sẽ gây ra gánh nặng kinh tế. Nên thiết nghĩ số liệu ước tính này thật ra vẫn chưa phản ánh hoàn toàn thực tế.

Vui lòng chuyển sang slide sau. Nhân đây tôi cũng muốn quý vị cân nhắc chiều ngược lại với suy dinh dưỡng, tình trạng béo phì và thừa cân. Bức ảnh sau cũng cho thấy các số liệu chấn động rằng chi phí, tình trạng thừa cân và béo phì đang tăng phi mã tại các nước thu nhập thấp-trung bình. Năm 2020, lần đầu tiên Ngân hàng Thế giới công bố báo cáo về tình trạng béo phì cũng như các tác động về mặt kinh tế và sức khỏe tại các nước thu nhập thấp-trung bình.

Đây cũng là một nghiên cứu mới đây, tìm hiểu về chi phí kinh tế của tình trạng thừa cân và béo phí và rõ là gánh nặng kinh tế từ tình trạng thừa cân/béo phì đang và sẽ tiếp tục tăng chóng mặt tại các nước thu nhập thấp - trung bình. Chúng ta có thể thấy rõ qua kích cỡ của bong bóng trong hình. Ví dụ như ở Trung Quốc, chi phí phát sinh do thừa cân/béo phì trong năm 2019 là 260 tỷ USD, dự kiến tăng lên 10 nghìn tỷ USD vào năm 2060, tương đương 3% GDP.

Brazil là 37 tỷ USD vào năm 2019 và tăng lên 218 tỷ USD vào năm 2060, tương đương 4,7% GDP. Việt Nam thì sao ạ? Con số này vào năm 2019 là 4 tỷ USD, tương đối thấp hơn so với các nước khác. Tuy nhiên, 4 tỷ vẫn là con số không nhỏ. Đến năm 2060, ước tính chi phí phát sinh này lên khoảng 103 tỷ USD, tương đương với 2,8% GDP. Vì vậy, nếu như muốn duy trì hoặc đạt chỉ tiêu tăng trưởng GDP hàng năm 5-6% thì ta phải giải quyết tình trạng thừa cân/béo phì nếu không thì đã mất nửa mức tăng trưởng GDP hàng năm.

Vui lòng chuyển sang slide sau. Vì sao việc này lại quan trọng như vậy? Vì trải qua các cuộc khủng hoảng nối tiếp nhau, bắt đầu từ dịch COVID-19 đến khủng hoảng kinh tế và lương thực, chúng ta thấy rằng khi giá thực phẩm tăng mạnh hoặc khi có cú sốc kinh tế, các hộ gia đình thu nhập thấp nhanh chóng chuyển sang các loại thực phẩm thiết yếu giá rẻ, không tốt cho sức khỏe hay các loại thực phẩm chế biến không tốt sức khỏe. Họ bắt đầu chấp nhận các loại thực phẩm có chất lượng thấp hơn, sau đó là bắt đầu giảm lượng thực phẩm tiêu thụ.

Và trước khi kịp nhận ra tình cảnh thiếu thốn lương thực của họ thì họ đã phải đang chấp nhận dùng các loại thực phẩm chất lượng thấp rồi. Chính vì vậy mà thiếu hụt vi chất dinh dưỡng tăng rủi ro thừa cân và thiếu chất, và trước khi kịp nhận ra thì tình trạng thừa cân/béo phì và các bệnh không truyền nhiễm (NCD) liên quan đến chế độ ăn uống đã bộc phát. Vì thế mà trong giai đoạn khủng hoảng, quan trọng là phải xem xét chất lượng thực phẩm và hỗ trợ người dân, đặc biệt là những người thu nhập thấp để đảm bảo họ có chế độ ăn uống lành mạnh.

Bên cạnh đó, cú sốc khí hậu khiến mọi chuyện tồi tệ hơn, bởi nó không chỉ ảnh hưởng an ninh lương thực của hộ gia đình thu nhập thấp mà còn giảm hàm lượng dinh dưỡng của sản phẩm nông nghiệp. Nó khiến rủi ro thiếu hụt vi chất dinh dưỡng và các vấn đề dinh dưỡng ngày càng gia tăng.

Khi người dân chuyển sang dùng thực phẩm chế biến, đặc biệt là thực phẩm siêu chế biến, đây là những loại thực phẩm có phát thải carbon cao hơn thực phẩm tự nhiên. Đến đây, một vòng tròn luẩn quẩn bắt đầu hình thành, ảnh hưởng cả con người và trái đất. Điều mà chúng tôi thật sự mong muốn là kêu gọi mọi người xem xét những vấn đề trong hệ thống lương thực và vai trò của dinh dưỡng đầy đủ, chế độ ăn uống lành mạnh cũng như hệ thống lương thực.

Vui lòng cho tôi quay lại slide trước đó. Trong bối cảnh tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm thì chúng tôi đang cố gắng tăng lượng vi chất dinh dưỡng tiêu thụ. Tuy nhiên, nếu như việc này làm tăng rủi ro thừa cân/béo phì và các bệnh NCD liên quan đến chế độ ăn uống mà sẽ ảnh hưởng lớn đến con người, cộng đồng, hệ thống y tế và xã hội về lâu dài, thì cần cân nhắc lại cách thức tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm sao cho tối đa hóa lợi ích ròng thu về.

Vui lòng chuyển sang slide sau. Sau khi cân nhắc những thách thức này, Nhóm Ngân hàng Thế giới và IFC đã xây dựng Chương trình thách thức an ninh lương thực và dinh dưỡng toàn cầu (FNS GCP). Chúng tôi đang nỗ lực xây dựng giải pháp đột phá, có thể áp dụng rộng rãi để nâng cao sức khỏe của người dân, nền kinh tế và trái đất.

Có 3 chủ đề hành động được đề xuất. Đầu tiên là phòng ngừa, chuẩn bị và ứng phó với tình trạng khủng hoảng an ninh lương thực và dinh dưỡng. Thứ hai là giải pháp dinh dưỡng liên ngành mới mẻ. Thứ ba là hệ thống lương thực thực phẩm ít phát thải và thích ứng với khí hậu. Đây là 3 chủ đề liên đới nên cần giải quyết cả ba, đưa ra giải pháp tích hợp, thống nhất giữa các bên. Và một trong những điểm chính của FNS GCP là chuyển hướng sử dụng nguồn lực công lẫn tư sang các chủ đề này nhằm giảm thiểu tác động đến khí hậu, sức khỏe và kinh tế và tối đa hóa lợi ích dài hạn cho người dân, nền kinh tế và trái đất.

Chuyển hướng sử dụng ở đây, ví dụ như ngân sách công hỗ trợ ngành nông nghiệp - thực phẩm, bao gồm trợ cấp cây trồng là trên 800 tỷ USD. Nhưng khoản đầu tư này thường để tối đa hóa lợi nhuận và năng suất. Câu hỏi đặt ra là làm thế nào để chuyển hướng chính sách sang đầu tư các loại thực phẩm tốt cho sức khỏe hơn, bền vững cho xã hội hơn. Đây là nội dung chính của chương trình GCP.

Vui lòng chuyển sang slide sau. Có 2 nhóm giải pháp chính trong chủ đề hành động về giải pháp dinh dưỡng liên ngành mới mẻ. Một là nhóm giải pháp cung cấp dịch vụ, hai là nhóm giải pháp hệ thống. Bắt đầu với nhóm giải pháp hệ thống,

với mục tiêu tăng cường các chính sách và chương trình liên ngành nhằm giải quyết gánh nặng gấp đôi/gấp ba về suy dinh dưỡng như thừa cân/béo phì, NCD liên quan đến chế độ ăn uống và thiếu chất dinh dưỡng, v.v. Bên cạnh đó, mối liên hệ với khí hậu và chế độ ăn uống lành mạnh cũng được cân nhắc. Nhóm giải pháp này đặc biệt quan trọng vì đây là các sáng kiến của khu vực công và tư nhân nhằm tái định hình đầu tư vào hệ thống lương thực thực phẩm.

Giải pháp đầu tiên cũng là giải pháp hàng đầu mà chúng tôi đề xuất là mở rộng quy mô tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm thông qua kết hợp đầu tư của khu vực tư nhân, xây dựng chính sách như đã thảo luận nhiều sáng nay, gồm có giám sát khung quy định, và tài trợ thương mại. MIGA, tổ chức thành viên của Nhóm Ngân hàng Thế giới, có thể hỗ trợ miễn thuế, giảm thuế giao dịch, thuế xuất nhập khẩu, v.v. để xây dựng cơ cấu thị trường thuận lợi cho việc tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm. Chúng tôi cũng cân nhắc chuyển hướng hỗ trợ trong toàn hệ thống lương thực, do ngành nông nghiệp có nhiều biến chuyển và hệ thống thực phẩm là yếu tố ảnh hưởng hành vi tiêu dùng của người dân và cơ cấu thị trường.

Chúng tôi cũng tập trung tăng cường khả năng tiếp cận dinh dưỡng của các hộ gia đình nhỏ do đây là nhóm người dễ bị tổn thương nhất, cần tiếp cận các dịch vụ y tế và dinh dưỡng cũng như các loại thực phẩm tốt cho sức khỏe hơn. Về nhóm giải pháp cung cấp dịch vụ, chúng tôi mở rộng, ví dụ như, cung cấp bổ sung nhiều vi chất dinh dưỡng cho phụ nữ mang thai do nhu cầu của họ cao hơn. Chương trình tăng cường vi chất dinh dưỡng hướng đến nâng cao lượng vi chất dinh dưỡng tiêu thụ của toàn dân nhưng có một số nhóm đối tượng cần có các biện pháp bổ sung như phụ nữ mang thai.

Đã có bằng chứng cụ thể cho thấy bổ sung dinh dưỡng bằng lipid số lượng nhỏ cho nhóm trẻ em dễ bị tổn thương giúp giảm tỷ lệ mắc bệnh thiếu máu, giảm tình trạng gầy còm và tử vong và thậm chí cải thiện phát triển nhận thức ở trẻ, thông qua các sản phẩm được tăng cường vi chất dinh dưỡng.

Hoạt động hỗ trợ xã hội chú trọng về dinh dưỡng, tôi nhớ một trong những diễn giả sáng nay đã nói về hoạt động này, nếu hỗ trợ xã hội theo hình thức thực phẩm thì chúng phải tốt cho sức khỏe, đầy đủ chất dinh dưỡng và bao gồm thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng. Nếu hỗ trợ bằng tiền thì cần có hoạt động trao đổi nhằm tạo ra thay đổi ở cấp độ hành vi và xã hội để các gia đình có khả năng mua các loại thực phẩm tốt cho sức khỏe hơn.

Vui lòng chuyển sang slide sau. Tóm lại, tôi khuyến khích mọi người đầu tư tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm để đặt nền tảng phát triển vốn con người và kinh tế. Vài điều cần cân nhắc như sau và cũng như tôi đã trình bày, tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm chính là khoản đầu tư cho gia đình, nhân viên và nền kinh tế.

Thứ hai, tình trạng béo phì đã trở thành vấn nạn đáng quan ngại thật sự và ngày càng có nhiều bằng chứng về tác động tiêu cực của các loại thực phẩm siêu chế biến. Chúng ta cần cân nhắc cẩn thận đâu là loại thực phẩm cần tăng cường vi chất dinh dưỡng để đảm bảo không gia tăng rủi ro thừa cân/béo phì và các bệnh NCD, tuy chưa phổ biến hiện nay nhưng sẽ bộc phát trong 10, 20 năm tới.

Cuối cùng, cần đưa hệ thống lương thực thực phẩm vào giải pháp tháo gỡ các thách thức liên quan đến biến đổi khí hậu. Hệ thống lương thực thực phẩm là một trong những hệ thống lớn nhất đang ảnh hưởng tiêu cực đến khí hậu. Hiện có nhiều nguồn tài trợ và chính sách phòng chống biến đổi khí hậu và chúng ta cần đưa hệ thống lương thực thực phẩm vào giải những giải pháp đó, không thể để lỡ cơ hội. Chúng ta cần phối hợp cùng các nhóm phòng chống biến đổi khí hậu và các bên liên quan trong ngành nông nghiệp-thực phẩm để lồng ghép dinh dưỡng và chế độ ăn lành mạnh, bao gồm tăng cường vi chất dinh dưỡng, vào các giải pháp đó.

Phần của tôi đến đây là hết và xin nhường lại cho Natia.

[Natia] - 23:35

Cảm ơn Kyoko. Xin chào quý vị.

Trước hết, xin chân thành cảm ơn quý trị đã đến tham dự sự kiện hôm nay. Tôi là đại diện của Tổ chức Tài chính Quốc tế (IFC), một đơn vị thành viên của Nhóm Ngân hàng Thế giới mà chắc hẳn quý vị đã nghe qua. Tôi hiện là trưởng dự án tư vấn về tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm, phòng chống thất thoát thực phẩm và an toàn thực phẩm toàn cầu của IFC.

Kyoko đã trình bày về chương trình thách thức toàn cầu này rồi. IFC hiện đang trong quá trình trao đổi và hy vọng chương trình sẽ sớm được phê duyệt. Hiện nay, IFC đã chủ động cân nhắc và nghiên cứu về tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm và tiếp cận các tổ chức tài trợ. Dự án tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm cũng vừa được phê duyệt tháng trước. Sự kiện

hôm nay thuộc khuôn khổ chương trình tư vấn tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm của IFC với sự hỗ trợ của chính phủ Nhật Bản và Quỹ Bill & Melinda Gates. Xin chân thành cảm ơn các nhà tài trợ.

Sau khi trao đổi trong nội bộ IFC về những thách thức liên quan đến dinh dưỡng, chúng tôi nhận thấy được nhu cầu đánh giá lại các hành động và hoạt động liên quan đến dinh dưỡng đang được triển khai. Cụ thể hơn, cân nhắc tập trung vào chủ đề này và thúc đẩy cải thiện sức khỏe, an sinh và thực phẩm dinh dưỡng thông qua các chương trình tư vấn và dự án đầu tư. Quý vị chắc hẳn đã biết IFC là một trong những những tổ chức phát triển lớn nhất, chuyên hỗ trợ khu vực tư nhân tại các thị trường đang phát triển.

IFC thu hút và hỗ trợ đầu tư cũng như cung cấp dịch vụ tư vấn trong suốt chuỗi giá trị nông nghiệp. Về vấn đề dinh dưỡng, chúng tôi nhận thức được đây là một thách thức lớn trên toàn cầu và vì thế quyết định thúc đẩy cải thiện dinh dưỡng lành mạnh qua các chương trình khác nhau. Trên slide là một số định hướng mà IFC hiện đang tập trung cũng như các dự án đầu tư chú trọng dinh dưỡng dưới nhiều hình thức khác nhau.

Ví dụ như tăng cường dinh dưỡng thực phẩm thông qua tăng cường vi chất dinh dưỡng hoặc tăng nguồn cung ứng thương mại các loại thực phẩm dinh dưỡng tại các thị trường thiếu hụt thực phẩm bằng cách đầu tư vào các lĩnh vực như trái cây & rau củ, sữa, protein động vật, trứng, và các dự án liên quan đến kinh doanh ngũ cốc tăng cường vi chất dinh dưỡng. IFC cũng đầu tư cải thiện khả năng tiếp cận các loại thực phẩm dinh dưỡng dành riêng cho các nhóm dễ bị tổn thương bằng cách đầu tư vào các công ty thực phẩm sản xuất các sản phẩm này. Các loại thực phẩm này bao gồm thực phẩm điều trị suy dinh dưỡng ăn liền (RUTF), bổ sung dinh dưỡng bằng lipid (LNS), và các loại thực phẩm ngũ cốc được tăng cường vi chất dinh dưỡng.

Ngoài ra, IFC cũng cân nhắc cải thiện khả năng tiếp cận chế độ ăn uống lành mạnh hơn. Trước đó chúng ta có đề cập đến vấn đề với các hộ nông dân nhỏ và có thể cải thiện chế độ ăn uống tốt hơn bằng cách mở rộng sản xuất các loại thực phẩm giá rẻ có giá trị dinh dưỡng cao cho thị trường địa phương và hỗ trợ cải tiến các loại thực phẩm nhiều chất béo, đường, muối. IFC cũng cân nhắc lại việc tài trợ các dự án thực phẩm mà WHO khuyến cáo hạn chế tiêu thụ. Tất cả những định hướng này mà các đồng nghiệp phụ trách đầu tư đang cân nhắc lại và nỗ lực chuyển hướng với hy vọng cải thiện sức khỏe và dinh dưỡng người dân.

Bên cạnh các định hướng đầu tư, IFC cũng ra mắt 4 chương trình tư vấn kinh doanh nông nghiệp toàn cầu. Chương trình đầu tiên, và sự kiện hôm nay cũng thuộc khuôn khổ chương trình này, là Tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm/An toàn thực phẩm và ngăn ngừa thất thoát lương thực thực phẩm. Bên cạnh đó, 3 chương trình tư vấn toàn cầu còn lại của IFC bao gồm Trồng trọt bền vững, Protein bền vững, Chuỗi cung ứng của hộ gia đình nhỏ.

Tất cả các chương trình này đều có mục đích riêng như được trình bày trên slide. Tuy nhiên, tất cả chúng đều có chung một chủ đề xuyên suốt chính là dinh dưỡng và giới tính. Dinh dưỡng chính là chủ đề xuyên suốt của cả 4 chương trình.

Hãy quay lại một chút và đi sâu hơn về chương trình tư vấn tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm. Hiển nhiên là hiện tôi chưa thể chia sẻ các bài học kinh nghiệm do như đã nói, dự án này chỉ mới được phê duyệt vào ngày 9/2, thậm chí vẫn chưa được một tháng nữa nhưng chúng tôi cũng đã bắt đầu tổ chức sự kiện này, tìm hiểu và thảo luận tầm quan trọng của chủ đề này. Đây là sự kiện đầu tiên và sẽ còn nhiều sự kiện tiếp nữa, do dự án kéo dài 4 năm, tập trung vào hỗ trợ, tư vấn khu vực tư nhân

triển khai các thông lệ tốt nhất về tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm. Ngoài ra, dự án cũng sẽ tập trung vào ngành xay xát do hiệu quả xay xát cũng rất quan trọng.

Kyoko đã đề cập đến mối liên hệ giữa an ninh lương thực và biến đổi khí hậu, nên chúng ta đã biết rằng nếu như không đánh giá hiệu quả của ngành xay xát thì sẽ không thể thảo luận về vấn đề dinh dưỡng thông qua tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm. Và dĩ nhiên là an toàn thực phẩm là chủ đề xuyên suốt trong các thành phần chương trình, bởi nếu không an toàn thì không thể dùng làm thực phẩm được, nên yếu tố này cũng sẽ được cân nhắc đến trong quá trình làm việc. Tuy nhiên sự kiện này tập trung vào tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm nên chúng ta sẽ không đề cập đến an toàn thực phẩm nhiều. Dự án được xây dựng nhằm hướng tới các thị trường đang phát triển, chủ yếu là các nước thu nhập thấp, các khu vực dễ bị tổn thương và bị ảnh hưởng bởi xung đột, thì chúng tôi sẽ hỗ trợ khách hàng, ví dụ như tài trợ để tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm, khuyến khích khách hàng.

Ở các thị trường như Việt Nam, nước có thu nhập trung bình hoặc các nước mà tăng cường vi chất dinh dưỡng, thiếu hụt vi chất dinh dưỡng vẫn là một vấn đề, thì chúng tôi có thể sẽ tiếp tục cung cấp các dịch vụ tư vấn. Hỗ trợ thúc đẩy áp dụng các thông lệ tốt nhất về tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm thông qua đánh giá, hỗ trợ xây dựng năng lực, xây dựng đội ngũ trong nước, đào tạo cho khách hàng, hay các đại diện từ khu vực tư nhân, cũng như xác định hệ thống phù hợp, như chất dinh dưỡng phù hợp nhất theo tình trạng dinh dưỡng của đất nước. Việc này sẽ phụ thuộc vào đất nước nơi hoạt động của khách hàng. Bên cạnh đó, chúng tôi sẽ cân nhắc thúc đẩy mối quan hệ giữa các đơn vị xay xát/chế biến hoặc với chính phủ cũng như khu vực tư nhân và thúc đẩy đối thoại với các bên liên quan, như việc mời các đại diện từ các tổ chức quốc tế có cùng chung mục tiêu.

Ngoài ra, chúng tôi cũng sẽ có hỗ trợ đặc thù cho từng khách hàng, như marketing, ghi nhãn và đóng gói, những chủ đề mà có thể còn mới mẻ đối với khách hàng do đây là các yêu cầu không bắt buộc hay chưa có quy định, nên có thể là khách hàng chưa biết đến. Chính vì vậy mà chúng tôi sẽ làm việc với các cơ quan để hỗ trợ nội dung này.

Cuối cùng, quan trọng là hỗ trợ triển khai các quy trình thu thập, phân tích dữ liệu để hiểu rõ tình hình thương mại hóa thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng. Như tôi có đề cập, bên cạnh hỗ trợ đặc thù cho từng khách hàng, dự án cũng hướng tới quản lý, chia sẻ tri thức và nâng cao năng lực ngành thông qua tổ chức các sự kiện, diễn đàn, hội thảo trực tuyến (webinar) cũng như cân nhắc và xây dựng các tài liệu kỹ năng vận hành, bao gồm tài liệu đào tạo và các kinh nghiệm của chúng tôi tại các thị trường đang phát triển. Chúng tôi nhận thấy rằng việc xây dựng năng lực luôn quan trọng cho các nước, không chỉ cho khu vực tư nhân, các đơn vị chế biến, sản xuất, xay xát mà còn cho các doanh nghiệp tư vấn. Do IFC không thể hỗ trợ vĩnh viễn và dự án mà chúng ta mới bắt đầu đây cũng sẽ kết thúc trong 3 hay 4 năm tới. Nhưng tôi nghĩ, ví dụ như các chuyên gia, họ nên tiếp tục ở lại để hỗ trợ khu vực tư nhân hay khu vực công. Đó là lý do vì sao mà hạng mục công việc đào tạo đội ngũ giảng viên này cho các công ty tư vấn tư hay doanh nghiệp tư vấn nói chung cũng như hỗ trợ cơ quan quản lý của chính phủ hay cơ quan giám sát hiểu được các thông lệ tốt nhất hay phương pháp kiểm tra, đặc biệt là việc tăng cường vi chất dinh dưỡng, là rất quan trọng. Dĩ nhiên là chúng tôi sẽ hợp tác với các đồng nghiệp của Ngân hàng Thế giới và các tổ chức khác cũng đang triển khai hoạt động và công việc tương tự.

Tôi cũng muốn đề cập tới và nội dung này sẽ nằm ở các slide sau do tôi biết sau khi ăn trưa sẽ có phần trình bày của đồng nghiệp tôi là Tiago, chuyên gia ngành cấp cao về tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm. Anh ấy sẽ chia sẻ cụ thể hơn về các thông lệ tốt nhất trong tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm và đánh giá ngành xay xát, giới thiệu nhanh về tăng cường vi chất dinh dưỡng vào gạo, đây là những điểm quan trọng nhằm giúp quý vị hiểu được cách chúng tôi phối hợp cùng khách hàng. Tuy nhiên, các nội dung đó sẽ được trình bày sau, còn bây giờ tôi xin chuyển sang giới thiệu về các sự kiện khác mà IFC tổ chức

trong khuôn khổ chương trình An toàn thực phẩm và Phòng ngừa thất thoát thực phẩm. IFC là một trong các đơn vị tổ chức các diễn đàn An toàn thực phẩm quốc tế và trong 2 diễn đàn trước đó, chúng tôi luôn dành riêng một phiên thảo luận về dinh dưỡng và tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm với đông đảo thành phần tham dự từ nhiều quốc gia. Quý vị cũng có thể thấy phía bên tay phải, phía tay trái của tôi và phía tay phải của quý vị, hình ảnh hội thảo với đông đảo các đại diện từ nhiều nước, tại đây, chúng tôi đã nỗ lực thúc đẩy các thông lệ tốt nhất về an toàn thực phẩm như giảm thiểu thất thoát và tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm nói chung trên toàn cầu. Đây là sự kiện diễn ra hai năm rưỡi rồi và khi ấy chúng tôi đã bắt đầu thúc đẩy việc tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm trên thế giới. Quý vị cũng thấy thông tin về một số tài liệu kỹ năng vận hành hoàn toàn miễn phí mà chúng tôi đang xây dựng và công bố trên trang web. Chúng tôi sẽ rất vui nếu có ai đó trong số các khán giả hôm nay tò mò và tải xuống để xem qua các tài liệu này. Chúng tôi sẽ còn xây dựng thêm nhiều tài liệu khác, đặc biệt là về tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm và dinh dưỡng nói chung. Và dĩ nhiên là chúng tôi sẽ phối hợp cùng đồng nghiệp và các tổ chức khác trong quá trình này. Phần của tôi đến đây cũng hết. Như tôi đã nói, dự án chỉ mới bắt đầu một tháng trước thôi và chúng ta chắc chắn sẽ còn trao đổi nhiều về chủ đề này trong những diễn đàn sắp tới sẽ được tổ chức đâu đó tại châu Á hay châu Phi. Tôi xin kết thúc phần trình bày của mình tại đây. Chân thành cảm ơn quý vị và rất hân hạnh được chào đón quý vị tại diễn đàn hôm nay.

Tăng cường vi chất dinh dưỡng và các chương trình bữa ăn học đường - Dữ liệu toàn cầu, cơ hội và các vấn đề quan ngại

Tiếp theo, chúng tôi xin trân trọng kính mời bà Heidi Kessler lên sân khấu. Bà là Phó Giám đốc của Quỹ Dinh dưỡng Trẻ em Toàn cầu (GCNF). Bà đã di chuyểnmột chặng đường dài từ Hoa Kỳ để đến tham gia sự kiện của chúng ta ngày hôm nay.

Bà là người chủ trì các dự án trọng điểm của Quỹ với sứ mệnh đảm bảo chính phủ các nước và các đối tác của họ có được kiến thức, công cụ, mối quan hệ và kết nối cần thiết để triển khai các chương trình bữa ăn học đường chất lượng cao. Bà sẽ chia sẻ thông tin về Tăng cường vi chất dinh dưỡng và các chương trình bữa ăn học đường - Dữ liệu toàn cầu, cơ hội và và các vấn đề quan ngại.

Xin chào! Tôi xin trân trọng cảm ơn. Tôi rất vinh dự khi có mặt tại đây ngày hôm nay. Tôi sẽ cố gắng nói chậm để các phiên dịch viên có thể theo kịp. Cảm ơn IFC vì đã tổ chức sự kiện này và nỗ lực rất nhiều để sắp xếp sự kiện này trong thời gian ngắn như vậy. Tôi đã học hỏi được rất nhiều điều trong sáng nay và hy vọng có thể chia sẻ kiến thức của mình với quý vị.

Phần lớn nội dung bài thuyết trình của tôi hôm nay sẽ dựa trên Khảo sát toàn cầu về các chương trình bữa ăn học đường do Dinh dưỡng Trẻ em Toàn cầu thực hiện. Một phần nghiên cứu được Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ và Quỹ Rockefeller tài trợ. Nghiên cứu toàn cầu này lần đầu tiên thành công thu thập trực tiếp và thường xuyên thông tin chuẩn hóa về các chương trình bữa ăn học đường từ chính phủ các nước.

Đợt thu thập dữ liệu đầu tiên là dữ liệu năm học 2017. Đợt thu thập dữ liệu lần hai là dữ liệu năm học 2020, hay còn gọi là năm COVID. Và chúng tôi hiện đang thu thập dữ liệu năm học 2022. Qua các năm, chúng ta sẽ thấy được các xu hướng. Dữ liệu này được chia sẻ miễn phí cho mọi người trên toàn thế giới. Quý vị có thể truy cập trang web để xem dữ liệu.

Đã có 155 quốc gia, chiếm 87% dân số toàn cầu, tham gia nghiên cứu toàn cầu về chương trình bữa ăn học đường. Chúng tôi kỳ vọng sẽ có nhiều quốc gia hơn nữa tham gia trong đợt thu thập dữ liệu này.

Củng cố tương lai:
Thách thức và cơ hội trong Tăng cường, bổ sung vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm

Hướng đến một thế giới lành mạnh, bền vững và bao trùm hơn

Hãy cùng khám phá các cơ hội bữa ăn học đường mang lại. Bữa ăn học đường là một thị trường lớn và ổn định đối với thực phẩm dinh dưỡng. Bữa ăn học đường có mặt ở khắp mọi nơi trên toàn thế giới. Bữa ăn học đường hỗ trợ trẻ em trong giai đoạn quan trọng phát triển cả thể chất và tinh thần và quen thuộc với học sinh, gia đình và các nhà chính trị. Đây là cơ hội vàng để tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm. Theo kết quả khảo sát toàn cầu, trong năm 2020, có ít nhất 330 triệu trẻ em nhận thực phẩm thông qua chương trình bữa ăn học đường.

Chi phí các chương trình vượt quá 35 tỷ USD, nhưng con số ước tính này có thể còn thấp hơn thực tế. Các chương trình này vẫn có tiềm năng phát triển. Trên thực tế, chỉ có 27% trong tổng số trẻ em trong độ tuổi đi học nhận thực phẩm thông qua chương trình bữa ăn học đường.

Có thể dự đoán được tỷ lệ bao phủ cao nhất ở cấp tiểu học và ở các nước giàu. Các nước đang ngày càng chú trọng các chương trình bữa ăn học đường. Họ đang đưa các chương trình này vào luật, chính sách và tiêu chuẩn quốc gia của mình.

Thực tế, 27% trong số các quốc gia cho biết nước họ có luật, chính sách hoặc tiêu chuẩn về dinh dưỡng liên quan trực tiếp tới chương trình bữa ăn học đường. Các chính sách, luật và tiêu chuẩn quốc gia về bữa ăn học đường tạo thành một khung hỗ trợ có vai trò định hướng tích cực cho các chương trình bữa ăn học đường.

Hơn 90%, gần như tất cả các chương trình bữa ăn học đường đều có mục tiêu rõ ràng về dinh dưỡng và sức khỏe. 63% cho biết có chuyên gia dinh dưỡng tham gia vào chương trình bữa ăn học đường và 40% cho biết họ đã cung cấp đào tạo về dinh dưỡng cho đầu bếp và nhân viên phục vụ bữa ăn học đường. Đây là một khởi đầu tốt, nhưng vẫn còn những điểm cần cải thiện.

Slide này nói về tăng cường vi chất dinh dưỡng, tăng cường dinh dưỡng sinh học và bổ sung vi chất dinh dưỡng trong các chương trình bữa ăn học đường.

Hãy cùng nhìn vào bảng này. Chúng ta có thể thấy rằng hơn ba phần tư các chương trình ở châu Phi cận Sahara đang sử dụng thực phẩm được tăng cường vi chất dinh dưỡng. Trên thực tế, các nước có thu nhập thấp có khả năng cao nhất sẽ sử dụng thực phẩm được tăng cường vi chất dinh dưỡng. Chúng tôi cho rằng nguyên nhân là do các nhà tài trợ như Mỹ đã nhấn mạnh tầm quan trọng của việc tăng cường vi chất dinh dưỡng, đồng thời các đối tác thực hiện như Chương trình Lương thực Thế giới cũng mong muốn đảm bảo cung cấp dinh dưỡng và năng lượng cho nhiều trẻ em nhất có thể với chi phí thấp nhất.

Đối với những chương trình này, việc cung cấp các loại ngũ cốc được tăng cường vi chất dinh dưỡng là phương án tiết kiệm chi phí. Chúng tôi đang nghiên cứu và tìm cách xác minh rằng bên cạnh các loại ngũ cốc được tăng cường vi chất dinh dưỡng, sữa cũng chiếm tỷ lệ lớn trong số thực phẩm được tăng cường vi chất dinh dưỡng theo thống kê tại các nước có thu nhập trung bình và cao.

Có khả năng tình hình tăng cường vi chất dinh dưỡng không được báo cáo đầy đủ trong các trường hợp sử dụng thực phẩm chế biến và siêu chế biến, do việc xác định và báo cáo tình hình tăng cường vi chất dinh dưỡng trong thực phẩm có nhiều thành phần thường không được thực hiện.

Trên đây là danh sách 10 vi chất dinh dưỡng phổ biến nhất được tìm thấy trong các chương trình bữa ăn học đường. Tất nhiên, trong đó có vitamin A, i-ốt và sắt. Một lần nữa, đây là khởi đầu tốt. Nhưng vẫn còn những điểm cần cải thiện.

Bây giờ, chúng ta sẽ chuyển sang các thách thức hay quan ngại cần cân nhắc nếu muốn tận dụng các chương trình bữa ăn học đường để tăng cường vi chất dinh dưỡng.

Củng cố tương lai: Thách thức và cơ hội trong Tăng cường, bổ sung vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm

Hướng đến một thế giới lành mạnh, bền vững và bao trùm hơn

Đa dạng thực phẩm và đa dạng chế độ dinh dưỡng là yếu tố thiết yếu cho sức khỏe và dinh dưỡng của trẻ em, tuy nhiên, đây là một thử thách lớn đối với các quốc gia có thu nhập thấp và trung bình. Theo biểu đồ ở góc trên bên trái, các chương trình bữa ăn học đường càng thêm đa dạng khi nền kinh tế phát triển mạnh. Ở khung màu xanh trong slide này, ta có thể thấy sự khác biệt rõ rệt giữa hai nhóm thực phẩm ở các nước có thu nhập thấp và các nước có thu nhập cao.

Ở các nước có thu nhập thấp, trái cây chỉ có mặt trong 22,5% chương trình, trong khi các nước có thu nhập cao, trái cây có mặt trong 97% chương trình, cho thấy sự chênh lệch đáng kể. Ta cũng cần lưu ý rằng chỉ tăng cường vi chất dinh dưỡng thì chưa đủ. Một viên thuốc không thể thay thế bữa ăn của trẻ và tăng cường vi chất dinh dưỡng đơn thuần thì không thể đảm bảo chế độ dinh dưỡng đa dạng.

Hãy cùng phân tích về sữa học đường. Ngoài nước, sữa học đường là loại đồ uống phổ biến nhất trong các trường học. Sữa vốn giàu chất dinh dưỡng tự nhiên và thường được tăng cường vi chất dinh dưỡng. Không chỉ cung cấp nước cho cơ thể, sữa còn có nhiều chất tốt cho sức khỏe. Tuy nhiên, giá thành của sữa tương đối cao và hạn sử dụng tương đối ngắn. Để đảm bảo an toàn, sữa phải được xử lý và đóng gói hợp vệ sinh.

Quá trình sản xuất và đóng gói sữa cũng gây ra tác động đến môi trường. Sữa dạng lỏng có chi phí vận chuyển và bảo quản cao, đồng thời tình trạng không dung nạp lactose cũng là vấn đề đối với một số nhóm đối tượng. Ngoài ra, một vấn đề đáng lo ngại khác là việc thêm đường và hương liệu vào sữa đang ngày càng phổ biến.

Tiếp theo, hãy cùng chuyển sang cơ sở hạ tầng của trường học khi triển khai các chương trình bữa ăn học đường. Có thể hơi khó nhìn slide, nhưng về cơ bản, nội dung là cơ sở hạ tầng yếu kém trong hệ thống trường học. Khi nhìn vào các quốc gia có thu nhập thấp và trung bình thấp, tình hình không mấy khả quan. Dù là điện, nước sạch, bồn cầu xả nước, bếp hay căn-tin đều thiếu thốn.

Điều này là cơ sở vững chắc để đưa một số thực phẩm được tăng cường vi chất dinh dưỡng, nhất là các loại lương thực, vào các trường học. Tuy nhiên, khi trường học còn gặp nhiều khó khăn, việc tạo điều kiện thuận lợi để tăng cường vi chất dinh dưỡng và phát triển kinh doanh tại địa phương cũng sẽ gặp nhiều thách thức.

Với điều kiện cơ sở hạ tầng như vậy thì càng phải quan tâm đến vấn đề an toàn thực phẩm. Như đã thảo luận, chúng ta phải quan tâm đến vấn đề an toàn thực phẩm và tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm.

Đối với phụ nữ, đây vừa là cơ hội vừa là mối quan ngại. Giống như trong các hộ gia đình, phụ nữ chủ yếu là người nấu ăn và chế biến thức ăn. Do đó, đây là cơ hội cho phụ nữ tham gia vào hoạt động tăng cường vi chất dinh dưỡng và các hoạt động liên quan, đồng thời tuyển dụng, đào tạo, thăng chức cho phụ nữ và nâng cao vị thế của họ.

Tuy nhiên, ta phải cẩn trọng nhằm tránh việc lợi dụng tình trạng này để bóc lột phụ nữ. Rất nhiều phụ nữ làm việc trong các chương trình bữa ăn học đường không được trả lương, hoặc trả lương rất ít, trả lương không thường xuyên. Chúng ta cũng đều biết rằng thanh thiếu niên và người trẻ đang gặp khó khăn khi tìm việc. Tình trạng thất nghiệp đặc biệt đáng lo ngại ở các nước thu nhập thấp và trung bình. Đây chính là cơ hội để thiết kế chương trình tăng cường vi chất dinh dưỡng cho bữa ăn học đường nhằm tạo việc làm cho thanh thiếu niên, người trẻ và phụ nữ.

Các chương trình bữa ăn học đường đang nhận được các khoản đầu tư lớn. Các chương trình này rất phổ biến và là thị trường tiêu thụ thực phẩm ổn định. Nhưng tất nhiên, số tiền đầu tư cũng chênh lệch khá lớn. Số tiền dao động từ 18 USD ở các nước có thu nhập trung bình thấp đến 400 USD ở các nước có thu nhập cao. Tất nhiên, số liệu cho thấy chỉ các nước có thu nhập cao đầu tư hơn 100 USD/trẻ em mỗi năm.

Đây là một thách thức lớn mà chúng ta không thể bỏ qua. Gần một nửa số chương trình bữa ăn học đường báo cáo rằng họ không đủ kinh phí.

Do đó, bất kỳ chi phí phát sinh nào cũng có thể là một thách thức. Thậm chí phát sinh một phần chi phí để tăng cường vi chất dinh dưỡng cũng có thể làm giảm số lượng trẻ em được hỗ trợ bữa ăn. Đây là bài toán chung cho chúng ta để tìm cách giải quyết mới, sáng tạo và thực tế.

Sau khi xem xét một số cơ hội và thách thức khi tăng cường vi chất dinh dưỡng vào các chương trình bữa ăn học đường, tôi muốn gửi đến quý vị lời mời hợp tác. GCNF, Quỹ Dinh dưỡng Trẻ em Toàn cầu, là một tổ chức hợp tác. Chúng tôi mong muốn được hợp tác với quý vị trong các hội thảo kỹ thuật, hội thảo trực tuyến, nghiên cứu và tư vấn.

Chúng tôi kính mời quý vị tham dự Diễn đàn dinh dưỡng trẻ em toàn cầu sẽ được tổ chức tại Osaka, Nhật Bản, từ ngày 9 đến ngày 12 tháng 12. Chính phủ các nước trên thế giới cùng các đối tác của mình sẽ cùng thảo luận về những thách thức trong việc triển khai các chương trình bữa ăn học đường chất lượng cao trong bốn ngày. Vui lòng đăng ký nhận bản tin trên trang web của chúng tôi. Quý vị có thể truy cập dữ liệu, thực hiện phân tích thứ cấp, tiếp tục sử dụng dữ liệu trong nghiên cứu và khám phá tùy thích.

Và quan trọng nhất, chúng tôi rất mong muốn được hợp tác với quý vị để đảm bảo trẻ em, gia đình và cộng đồng có cơ hội phát triển mạnh khỏe. Cảm ơn quý vị đã dành thời gian chú ý lắng nghe. Tôi rất vinh dự khi được tham gia sự kiện này.

Giới tính: Vai trò then chốt của phụ nữ trong việc thúc đẩy chương trình tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm

Xin trân trọng giới thiệu cô Lydia Mbevi đã tới từ Kenya xa xôi để tham gia sự kiện hôm nay cùng chúng ta. Cô là trưởng nhóm về Bình đẳng giới của IFC và cô sẽ chia sẻ với chúng ta về vai trò của phụ nữ trong việc thúc đẩy chương trình tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm. Tôi xin phép giới thiệu thêm về cô. Lydia đang hỗ trợ các doanh nghiệp nông nghiệp lồng ghép chủ đề giới vào hoạt động kinh doanh sản xuất, bao gồm tuyển dụng, đầu tư, và mở rộng.

Xin cảm ơn. Xin chào buổi chiều. Tuy xa nhà nhưng tôi vẫn cảm thấy ấm lòng trước những gương mặt thân quen. Tôi xin được chào mừng quý vị tới cơ hội thảo luận về một đam mê chung của chúng ta, chính là công tác tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm. Cụ thể hơn, tôi muốn chia sẻ về vai trò then chốt của phụ nữ trong quá trình ấy.

Vì tôi là chuyên gia về bình đẳng giới, nên người ngoài thường tưởng công việc của tôi chỉ là giúp phụ nữ tham gia và có tiếng nói, nhưng tôi muốn đi sâu hơn và miêu tả rõ hơn tầm quan trọng của phụ nữ trong quá trình thay đổi. Vui lòng chuyển slide. Tôi xin lỗi, slide tiếp theo nữa. Chúng ta sẽ minh họa bằng slide này, xuôi chiều kim đồng hồ.

Chúng ta sẽ bắt đầu từ mục trên cùng là sức khỏe của phụ nữ và trẻ em. Theo tôi, ở nhiều xã hội, phụ nữ hiển nhiên là người quyết định gia đình mình sẽ ăn gì, nấu gì. Họ chăm lo dinh dưỡng cho gia đình mình hàng ngày. Đây là vấn đề rất quan trọng với phụ nữ mang thai và các bà mẹ đang cho con bú. Nhưng như quý vị đã thấy qua phần thuyết trình của đồng nghiệp chúng ta sáng nay, chúng ta vẫn còn nhiều việc cần làm. Chúng ta vẫn cần cung cấp thêm chất dinh dưỡng cho nhiều phụ nữ đang

mang thai và các bà mẹ đang cho con bú tại các nước có mức thu nhập thấp và trung bình, đồng thời chúng ta cũng đóng vai trò quan trọng trong việc tăng cường vi chất dinh dưỡng trong thực phẩm.

Tiếp theo, tôi muốn chúng ta giải quyết sự khác biệt giới tính. Nhiều xã hội vẫn mất cân bằng về tiếp cận dinh dưỡng và dịch vụ y tế. Việc thu hút phụ nữ tham gia sẽ đóng vai trò quan trọng nhằm giải quyết một số rào cản và thách thức, chúng tôi hy vọng sẽ thực hiện được thông qua chương trình Natia đã đề cập tới. Nhưng chúng tôi cũng muốn quý vị cân nhắc những điều này trong quá trình phát triển chính sách, triển khai dự án, thiết kế dự án. Chúng tôi muốn quý vị suy ngẫm về một số vấn đề liên quan tới bình đẳng giới.

Mục thứ ba chúng tôi muốn thảo luận là trao quyền và đưa ra quyết định. Một số hủ tục vẫn còn tồn tại. Đồng nghiệp của chúng ta đã chia sẻ một phần dữ liệu về các chương trình bữa ăn học đường. Tôi thấy tại các nước có mức thu nhập thấp và trung bình vẫn còn có chênh lệch lớn về sử dụng sản phẩm từ gia cầm. Tôi muốn nhấn mạnh rằng một số nền văn hóa hay cộng đồng vẫn cấm kỵ việc phụ nữ mang thai ăn trứng. Đây không chỉ là vấn đề tiếp cận, mà còn là vấn đề hủ tục cản trở phụ nữ đưa ra lựa chọn giúp cải thiện sức khỏe. Việc trao quyền và đưa ra quyết định là rất quan trọng. Cần quyết định sau khi nắm rõ thông tin - tôi có thể lựa chọn những loại thức ăn nào? Chợ gần nhà bán những loại thực phẩm này, vậy tôi có thể đảm bảo gia đình mình ăn uống đủ chất được không? Tôi muốn chúng ta suy nghĩ về trao quyền như vậy khi xem xét về quy trình đưa ra quyết định đảm bảo dinh dưỡng cho gia đình.

Tôi cũng muốn chúng ta xem xét ảnh hưởng tới thế hệ sau. Tôi thấy một số đồng nghiệp cũng đã nhấn mạnh điểm này khi bàn về công tác lập kế hoạch, cung cấp thực phẩm cho thế hệ tương lai, để đảm bảo chúng ta giải quyết được vấn đề suy dinh dưỡng trong xã hội, giúp các gia đình có sức khỏe tốt. Từ đó, tôi muốn chuyển sang mục sức khỏe cộng đồng, nơi phụ nữ đóng vai trò người chăm sóc và lãnh đạo cộng đồng. Tức là họ đóng vai trò gương mẫu, là người quyết định sẽ ăn món gì, nấu như thế nào, và khiến người xung quanh làm theo mình. Họ sẽ trở thành những người tuyên truyền về dinh dưỡng và sức khỏe.

Cuối cùng, chúng ta sẽ tìm hiểu về cách tối đa mức ảnh hưởng, ở trên cùng đây. Chúng ta sẽ tìm hiểu về việc phụ nữ thường có góc nhìn đắt giá: người địa phương họ hay ăn gì, nấu như thế nào, và cách phân phối thực phẩm hiệu quả. Phụ nữ có thể dạy chúng ta nhiều bài học vô giá về cách bảo quản, sản xuất, và chế biến thực phẩm truyền thống. Chúng ta cần lưu ý một số điều như vậy. Nếu phụ nữ tham gia tích cực, họ sẽ giúp cộng đồng dễ dàng chấp nhận và làm chủ được thực phẩm được tăng cường vi chất dinh dưỡng. Vui lòng chuyển slide.

Tôi sẽ sử dụng khung này. Để giúp quý vị dễ nhớ, tôi sẽ gọi đây là khung Vitamin D, vì tất cả đều bắt đầu bằng chữ D trong tiếng Anh. Chúng tôi đã phát triển khung Gender-Smart và Nutrition-Smart trong tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm (tạm dịch Khung bình đẳng giới và dinh dưỡng thông minh). Tôi sẽ nói nhanh về một số chi tiết.

Chữ D đầu tiên là Diagnose (Chẩn đoán). Chúng tôi muốn quý vị dành thời gian tìm hiểu và giải quyết nhu cầu dinh dưỡng của cả nam và nữ giới. Giả sử quý vị làm việc trong khu vực tư nhân, hãy nhìn vào khách hàng và hiểu các nhóm trong đó. Tôi thấy đồng nghiệp của chúng ta đến từ Global Child Nutrition đã trình bày hình minh họa thông tin xuất sắc về phụ nữ mang thai, trẻ em, người khuyết tật, người cao tuổi, tất cả các nhóm như vậy. Hãy dành thời gian tìm hiểu nhu cầu dinh dưỡng cụ thể của họ. Nữ giới có các nhu cầu dinh dưỡng khác nhau. Ví dụ, một bé gái đang dậy thì sẽ cần chất dinh dưỡng khác với một người mẹ đang mang thai, vì vậy quý vị cần nhắm vào chân dung khách hàng chính xác.

Ngoài ra, ở bước Chẩn đoán, tôi muốn nói thêm rằng quý vị cần nghiên cứu để hiểu những nhu cầu ấy và tìm ra sản phẩm phù hợp nhất. Chúng tôi có gặp công ty sản xuất gạo tăng cường vi chất dinh dưỡng, người ăn thử thấy vị ngon nhưng không thơm. Những điều như vậy có vẻ không quan trọng, nhưng mức tiêu thụ loại gạo đó sẽ không cao. Như vậy, quý vị cần hiểu người tiêu dùng, hiểu đối tượng mục tiêu của chương trình quý vị đang thiết kế để đảm bảo thỏa mãn mọi nhu cầu của họ.

Chữ D tiếp theo là Design (Thiết kế). Khi đã có thông tin, quý vị sẽ thiết kế một chương trình giải quyết nhu cầu dinh dưỡng của các bộ phận dân số khác nhau. Trong đó, chúng ta cần nhìn vào khả năng tiếp cận. Hãy nhìn vào những vùng có chênh lệch liên quan tới giới tính và tìm hiểu lý do vì sao.

Chúng tôi từng triển khai một dự án ở Bangladesh, đưa rau giàu dinh dưỡng vào cộng đồng, lượng rau trồng khá cao nhưng lượng tiêu thụ rau lại thấp. Khi tìm hiểu lý do lượng tiêu thụ thấp, chúng tôi nhận thấy phụ nữ trẻ là những người chịu trách nhiệm trồng trọt. Khi chúng tôi kêu gọi tập huấn thì họ có tham gia, nhưng mẹ chồng họ mới là người quyết định gia đình mình sẽ nấu món gì. Lúc tuyên truyền về việc những loại rau này giàu dinh dưỡng như thế nào, nấu bằng cách nào, và có giá trị đến mức nào, chúng tôi không nhắm vào đối tượng mẹ chồng. Thiết kế cho bộ phận dân số là như vậy.

Tiếp theo là theo dõi và đánh giá. Quý vị cần theo dõi ý nghĩa của dữ liệu và đi sâu, hiểu rõ dữ liệu đó, phân tách ra theo giới tính, tuổi, vùng, để quý vị phác họa được bức tranh toàn cảnh về ý nghĩa dữ liệu.

Chữ D thứ ba là Delivering (Triển khai): quý vị cần làm việc với các công ty để cải thiện khả năng tiếp cận thực phẩm của người dân, giúp cả nam và nữ giới đều tiếp cận được các loại thực phẩm giàu dinh dưỡng. Tôi còn nhớ đợt bùng phát dịch Ebola, chúng tôi có tổ chức chương trình hỗ trợ thông qua chuyển tiền trực tiếp. Chúng tôi nhận thấy khi nam giới cầm tiền đi chợ mua thức ăn, họ sẽ đưa ra lựa chọn khác nhiều so với phụ nữ đi chợ. Như vậy, kể cả trong tình trạng khủng hoảng, chúng ta vẫn có thể đưa ra giải pháp về loại thực phẩm cung cấp, đảm bảo cả nam và nữ giới đều tiếp cận được thực phẩm ấy, và đưa ra lựa chọn sau khi đã nắm đầy đủ thông tin.

Cần đào tạo và nâng cao nhận thức. Tôi thấy ở siêu thị hay tổ chức mời ăn thử thực phẩm mới đưa vào bày bán. Mỗi lần tôi đi qua quầy đó với các con, con tôi đều muốn thử ăn món mới. Đó là cách giới thiệu sản phẩm đến người tiêu dùng, nhưng đôi khi quý vị cũng cần đi sâu hơn và hiểu về các nhóm người tiêu dùng khác nhau để xử lý các vấn đề liên quan tới các tập tục văn hóa và khuôn mẫu giới ảnh hưởng cách chúng ta lựa chọn thực phẩm. Tôi cũng muốn nhấn mạnh tầm quan trọng của công tác tích hợp các yếu tố giới tính vào chính sách và chiến lược cấp quốc gia về tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm.

Tôi là người Kenya, và tôi khá tự hào vì chúng tôi đã ra chính sách bắt buộc tăng cường vi chất dinh dưỡng trong bột ngô. Đối với chúng tôi, ngô là thực phẩm thiết yếu như gạo ở Việt Nam, nên bột ngô phải tăng cường vi chất dinh dưỡng. Cuộc thảo luận về vấn đề này đã bắt đầu từ nhiều năm trước, và tôi rất vui mừng khi được thấy kết quả của chính sách bắt buộc tăng cường vi chất dinh dưỡng. Tôi xin khuyến nghị Chính phủ Việt Nam và các nước khác đang trong quá trình thảo luận về việc có nên đưa ra chính sách bắt buộc hay không. Chính sách này sẽ mang lại rất nhiều lợi ích và kết quả sẽ xuất hiện trong tương lai. Chúng tôi còn có bột ngô được tăng cường vi chất dinh dưỡng đặc biệt bằng rau củ quả bản địa. Khi sang Hoa Kỳ thăm họ hàng lớn tuổi, tôi luôn mang loại bột đó, vì bột có vi chất dinh dưỡng tăng cường phù hợp với nhu cầu của người cao tuổi. Triển khai chương trình hoặc sản phẩm phải đạt được kết quả như vậy.

Chữ D cuối cùng là Document (Ghi chép), nhưng không kém phần quan trọng. Diễn đàn chia sẻ kiến thức như sự kiện này là cơ hội quý báu để quý vị học hỏi từ đồng nghiệp, cập nhật tình hình, tìm hiểu về thông lệ tốt nhất, về những điều cần thay đổi, và chia sẻ kinh nghiệm. Tôi khuyến khích chúng ta tiếp tục ghi chép hoạt động của mình và chia sẻ khi có cơ hội. Việc chia sẻ dữ liệu và kết luận, nhất là có liên quan tới các vấn đề về giới, vô cùng có giá trị đối với chính phủ các nước và các bên liên quan khác. Tôi xin khuyến khích quý vị thực hiện. Tôi khuyến khích quý vị đi sâu vào dữ liệu của mình hơn. Không chỉ nhìn vào bề nổi của số liệu mà đi sâu hơn để hiểu: Tại sao một số vùng có hiện tượng này? Tại sao một số giai đoạn xảy ra hiện tượng này? Tại sao một số nhóm tuổi có hiện tượng này? Chúng ta cần đào sâu hơn. Tôi thấy phần trình bày của Tổ chức Y tế Thế giới sáng nay đã đưa ra ví dụ xuất sắc về cách phân tích và trình bày dữ liệu.

Theo tôi, chúng ta còn cần suy nghĩ về các dữ liệu khác như: chi phí tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm là bao nhiêu? Tỷ suất lợi nhuận là bao nhiêu? Sáng nay đồng nghiệp của chúng ta hình như cũng có nhắc tới ý đó. Với tư cách công ty

thuộc khu vực tư nhân, mô hình này có tác động gì lên chi phí. Quý vị sẽ thu về lợi ích gì? Ảnh hưởng đến doanh số như thế nào? Khi nắm được dữ liệu đó, quý vị có thể đưa ra lựa chọn tốt hơn, biết cách triển khai ra sao, nhắm vào khách hàng nào.

Tôi muốn nhấn mạnh những điểm về bình đẳng giới và dinh dưỡng thông minh trong tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm. Tôi sẽ sẵn sàng hỗ trợ cung cấp thêm thông tin và trả lời câu hỏi của quý vị. Xin trân trọng cảm ơn.[1]

Đánh giá tình hình thực hiện tăng cường vi chất vào thực phẩm tại Việt Nam: Những phát hiện chính

[MC] - 00:00:01
Và bây giờ, chúng tôi xin kính mời bà Kateryna Onul trở lại sân khấu. Cùng với bà là bà Phạm Hoàng Vân, Trưởng dự án Tăng cường năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp nông nghiệp Việt Nam của IFC. Bà Kateryna sẽ trình bày một số điểm chính về "Đánh giá tình hình thực hiện Tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm tại Việt Nam: Những phát hiện chính".

[Kateryna] - 00:00:23
Cảm ơn MC. Thật ra, tôi sẽ trình bày cùng với đồng nghiệp của tôi là Vân. Phần trình bày của tôi sẽ tập trung vào công cụ được sử dụng trong đánh giá gần đây về chính sách tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm ở Việt Nam.

Tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm là một vấn đề trọng tâm trong chương trình nghị sự của Việt Nam do tiềm năng lớn của nó trong việc giải quyết tình trạng thiếu vi chất dinh dưỡng và cải thiện sức khỏe cộng đồng. Cũng như nhiều quốc gia khác, Việt Nam đang phải đối mặt với tình trạng suy dinh dưỡng và thiếu vi chất dinh dưỡng, gây ra nguy cơ nghiêm trọng đối với người dân, đặc biệt là đối với các nhóm dễ bị tổn thương như trẻ em và phụ nữ mang thai. Tại IFC, chúng tôi đã phát động Chương trình Tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm trên toàn cầu với mục tiêu chính là hỗ trợ cả khu vực công và tư trong việc triển khai hoặc mở rộng các hoạt động tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm.
IFC đã xác định Việt Nam là một quốc gia trọng tâm của chương trình. Chúng tôi hiểu rằng để hỗ trợ hiệu quả, cần phải có hiểu biết toàn diện về bối cảnh tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm của quốc gia đó trên phạm vi toàn quốc. Và để đạt được điều này, chúng tôi đã tiến hành một cuộc đánh giá kỹ lưỡng. Đánh giá về hệ thống tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm được tiến hành dựa trên Hướng dẫn rà soát của IFC. Hướng dẫn rà soát của IFC là sự đúc kết nhiều năm kinh nghiệm làm việc tại nhiều khu vực với nhiều bối cảnh khác nhau của các chuyên gia IFC. Tài liệu hiện có bản tiếng Anh, tiếng Pháp, và tiếng Việt, được thí điểm tại Ukraine, Bangladesh và hiện đang thí điểm tại Việt Nam.
Nội dung cụ thể ở slide kế tiếp.

Hướng dẫn rà soát của IFC là công cụ mới do Nhóm Tư vấn An toàn Thực phẩm Toàn cầu của IFC phát triển nhằm hỗ trợ phân tích các khía cạnh chính sách và quy định của bốn yếu tố trong hệ thống lương thực thực phẩm quốc gia. Bốn yếu tố gồm có: an toàn thực phẩm, tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm, thất thoát và lãng phí thực phẩm, phúc lợi động vật và sử dụng kháng sinh trong chăn nuôi. Dựa trên danh sách các câu hỏi đánh giá về bốn lĩnh vực đó trong tài liệu này, ta có thể xác định những thách thức và thay đổi cần thiết để củng cố bất kỳ yếu tố nào trong số các yếu tố đã đề cập. Hướng dẫn rà soát của IFC cung cấp công cụ cần thiết để sử dụng các công cụ khác. Tài liệu này cũng cung cấp bộ dữ liệu xuyên suốt cung cấp thông tin và làm nền tảng hỗ trợ việc ứng dụng các công cụ khác mà Chính phủ sẽ tiếp tục đánh giá sâu, ví dụ như trong tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm. Vì vậy, tài liệu này đem lại những lợi ích gì? Tài liệu này cung cấp sự hỗ trợ cần thiết để nắm bắt cách thức hoạt động của hệ thống lương thực thực phẩm quốc gia và trong trường hợp này là hệ thống quốc gia về tăng

[1]

cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm. Tài liệu xác định giải pháp cho các vấn đề phát hiện trong quá trình đánh giá và hỗ trợ xây dựng khuyến nghị cho Chính phủ các nước.
Hướng dẫn rà soát của IFC được thiết kế để hỗ trợ chuyên gia trong cả khu vực công và tư đánh giá các yếu tố chính của hệ thống lương thực thực phẩm quốc gia. Như tôi vừa đề cập, các yếu tố gồm có: an toàn thực phẩm, tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm, thất thoát và lãng phí thực phẩm, phúc lợi động vật và sử dụng kháng sinh trong chăn nuôi. Nội dung của hướng dẫn xoay quanh quản lý chính sách, quy định, các yếu tố thể chế và hoạt động xây dựng năng lực tại các quốc gia mà nhóm công tác IFC đang lên kế hoạch can thiệp hoặc đang làm việc để tăng cường các lĩnh vực cần cải thiện.
Điểm khác biệt của Hướng dẫn rà soát của IFC so với các công cụ đánh giá khác nằm ở mục đích cụ thể đó. Các công cụ khác cung cấp đánh giá toàn diện hơn và có lợi thế về khả năng đánh giá chi tiết về hệ thống lương thực thực phẩm quốc gia, nhưng lại đòi hỏi nhiều thời gian và nguồn lực để đạt hiệu quả tối đa. Còn Hướng dẫn rà soát của IFC thì được xây dựng để đáp ứng nhu cầu của nhóm công tác IFC về một tài liệu có thể nhanh chóng cung cấp cách xác định các biện pháp can thiệp thích hợp một cách hiệu quả. Và trong bối cảnh ở Việt Nam, ta cần xác định biện pháp can thiệp về tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm.

Tài liệu hướng tới hỗ trợ các khách hàng của IFC và ngành công nghiệp thực phẩm quốc gia, qua đó cải thiện khung pháp lý quốc gia để tạo điều kiện và thúc đẩy đầu tư. Hướng dẫn rà soát đóng vai trò là tài liệu nền tảng giúp WHO xây dựng công cụ đánh giá để triển khai chiến lược mới về an toàn thực phẩm. Đây chính là minh chứng cho sản phẩm đạt chất lượng cao đến từ đội ngũ IFC. Như tôi đã đề cập, Hướng dẫn rà soát bao gồm 5 chương, trong đó Chương III có nội dung chính là Tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm.

Chúng tôi luôn khuyến nghị bắt đầu quá trình đánh giá bằng bước thu thập và phân tích dữ liệu liên quan để nắm bắt rõ bối cảnh trong nước. Đó là lý do tại sao Hướng dẫn rà soát của IFC bắt đầu với Chương I: Hồ sơ quốc gia. Phạm vi và loại dữ liệu thu thập và phân tích nên được xác định theo dự án hoặc theo mục tiêu đánh giá. Hồ sơ quốc gia bao gồm các thông tin cơ bản về dân số, yếu tố địa lý, quốc gia láng giềng, đơn vị hành chính và hệ thống pháp luật. Chi tiết về những cá nhân có thẩm quyền pháp lý, quy trình dự thảo và ban hành quy định cũng là những thông tin quan trọng cần có trong hồ sơ. Đó là những thông tin cần có của Việt Nam trong đánh giá về tăng cường vi chất dinh dưỡng.

Bây giờ, hãy cùng chuyển sang Chương III: Tăng cường vi chất dinh dưỡng của Hướng dẫn rà soát. Các chuyên gia của chúng tôi đã sử dụng nội dung này khi phân tích khung chính sách và quy định về tăng cường vi chất dinh dưỡng tại Việt Nam. Các yếu tố ảnh hưởng đến mức độ hiệu quả của các chính sách và chương trình quốc gia về tăng cường vi chất dinh dưỡng gồm có: quy định về tăng cường vi chất dinh dưỡng, hệ thống giám sát của cơ quan kiểm soát, cơ sở chế biến thực phẩm, các điểm kiểm soát và việc thực thi luật pháp và quy định liên quan, xây dựng năng lực và các hoạt động nâng cao nhận thức. Các yếu tố này cùng nhau tạo nên sự vận hành tối ưu của khung pháp lý quốc gia về tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm. Việc phân tích và đánh giá các khía cạnh này và các yếu tố khác phải được thực hiện một cách có hệ thống, từng bước một. Do đó, Hướng dẫn rà soát rất có ích đối với chúng tôi.

Khi thực hiện đánh giá tại Việt Nam, chúng tôi đã sử dụng danh sách kiểm tra trong Chương III của Hướng dẫn rà soát, từ đó tìm ra câu trả lời cho những câu hỏi sau: Có chương trình quốc gia nào về tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm ở Việt Nam không? Có chính sách quốc gia nào về tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm không? Có luật pháp và quy định cụ thể của quốc gia về tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm không? Có tiêu chuẩn nào về việc tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm không? Các tiêu chuẩn này mang tính bắt buộc hay tự nguyện? Cơ quan có thẩm quyền nào chịu trách nhiệm chính thức kiểm tra việc tuân thủ các yêu cầu tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm?

Bước tiếp theo là xác định các bên liên quan chính trong lĩnh vực này. Thông qua lập bản đồ các bên liên quan trong công tác tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm, chúng tôi có thể xác định các bên liên quan chủ chốt trong công tác tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm tại Việt Nam. Ai là người có ảnh hưởng và chịu trách nhiệm xây dựng các chính sách quốc

gia? Khu vực tư nhân có sáng kiến nào về tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm không? Sự phối hợp liên ngành nên ở mức độ nào? Những phòng thí nghiệm nào đang tham gia thử nghiệm tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm? Những thách thức chính liên quan đến việc tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm mà doanh nghiệp thực phẩm và các cơ quan nhà nước phải đối mặt là gì? Các bên liên quan tham gia vào việc xây dựng các chính sách và luật pháp về tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm ở mức độ nào? Chúng tôi cũng sử dụng danh sách câu hỏi nhằm hỗ trợ đánh giá công tác tuân thủ và kiểm soát chất lượng ở Việt Nam. Kết quả đánh giá được tổng hợp trong báo cáo có tiêu đề "Tình trạng thiếu hụt vi chất dinh dưỡng và công tác tăng cường vi chất dinh dưỡng ở Việt Nam".

Và bây giờ, tôi xin nhường sân khấu cho đồng nghiệp của tôi, chị Vân, người sẽ trình bày về kết quả đánh giá. Xin mời.

[Hoàng Vân] - 00:09:30
Slide tiếp theo.
Cảm ơn Katie. Sau đây, tôi xin phép trình bày bằng tiếng Việt.

Ladies and gentlemen, on behalf of the IFC team, I would like to present the IFC's 2023 report on food fortification in Vietnam. This report was conducted based on the guidelines of the Scan Guide that Katie mentioned previously. We have delved into the specifics of the Scan Guide to identify the primary issues related to fortified food in Vietnam.

Given that it's already past 12:30 PM, I'll provide a concise overview of the report to allow for a timely lunch break. If you are interested, we can share the full report in detail.

My presentation will cover four main parts: First, the characteristics and key issues regarding micronutrient deficiencies in Vietnam. Second, the legal framework and state ministries concerning food fortification. Third, food fortification gaps and challenges in Vietnam and opportunities for the private sector. And finally, our recommendations.

The first part of the presentation will focus on the key points related to micronutrient deficiencies in Vietnam. The General Nutrition Survey 2020 conducted by the National Institute of Nutrition examined data from key groups, including women and children. Women include those aged 15-49, women of reproductive age, lactating women, and pregnant women. We found that up to 25% of women suffer from iron deficiency anemia, with particularly high rates among women in mountainous regions. For children aged 6 to 24 months, the national anemia rate is is 32%, with a particularly high rate of 45% in mountainous regions. Regarding vitamin A deficiency, the rate is relatively low compared to other micronutrients due to a long-standing government fortification program. However, the deficiency rate remains high, for example, 18% among women of reproductive age. In contrast, due to the lack of a similar program, zinc deficiency rates are much higher, ranging from 50% to 60%. This micronutrient deficiency poses a significant concern on public health in Vietnam.

The next slide demonstrates the deficiency in the median urinary iodine concentration, which is lower than the global standard of 150 µg/l. From 2006 to 2020, Vietnam consistently fell significantly below the global standard. As you can see from the two graphs above, the prevalence of iodine deficiency among lactating mothers, women of reproductive age, pregnant women, and children aged 5-9 years is extremely high in all regions, including urban, rural, and mountainous areas, ranging from nearly 70% to over 80%. It's also worth noting that regardless of household income level - whether poor, average, or well-off - the prevalence of iodine deficiency remains high, at 70-80%, and even nearly 90% in some cases.

In the bottom graph, the blue part indicates that up to 60% of daily dietary intake is deficient in iodine. While the primary focus of this survey was on women and children, given Vietnam's shared meal culture and similar dietary patterns, these findings can be extrapolated to other population groups. For example, in the case of the elderly or men, we believe the iodine

deficiency rates are similar. This is because within a family, members share the same diet, so these figures represent a general overview and are indicative of all age groups and socioeconomic segments, not just women or children.
This table summarizes the micronutrient deficiencies in dietary intakes compared to the estimated average requirements. As you can see, the micronutrients in Vietnamese dietary intakes are much lower than the estimated average requirements. For instance, vitamin D deficiency ranges from 90% to over 90%.

This is a strategic national nutrition goal. It represents the government's effort to reduce micronutrient deficiencies among the population nationwide. The government aims to decrease the national stunting malnutrition rate from 25.6% to 23% by 2025 and to 22% by 2030. The subclinical vitamin A deficiency rate is targeted to decrease from 9.5% to below 8% by 2025, and below 7% by 2030. Likewise, the zinc deficiency rate should be reduced from 58% to below 50% in 2025, and below 40% by 2030. Lastly, the household iodized salt utilization rate is expected to increase from 60% to 80% by 2025 and to 90% by 2030.
In the second part of my presentation, I will discuss state ministries and legal framework governing food fortification and the specific micronutrients required in foods in Vietnam. I will go through it quickly as I assume you are already familiar with Vietnam's legal system, which typically consists of laws, decrees, and circulars. Decrees specify the mandatory requirements, and circulars offer detailed guidance for implementing the decrees.

This slide provides a brief overview of Vietnam's regulations on fortified foods. Since 1993, the government has mandated iodized salt. In 2000, studies on the efficacy and effectiveness of iron fortification in fish sauce were initiated. A national program for iron fortification in fish sauce was launched in 2003, and a voluntary program for iodine fortification in salt was introduced in 2005 to eliminate iodine deficiency disorders. In 2010, a national program was implemented to fortify micronutrients in seasoning granules, soybean oil, and cooking oil. In 2016, the government issued Decree 09/2016/ND-CP, mandating the fortification of four types of food products, including iodine fortification in salt and other solid, salty seasonings, as well as processed products containing salt. In addition, wheat flour should be fortified with iron and zinc, and cooking oil should be fortified with vitamin A. In 2018, faced with challenges in implementing these regulations, the government issued Resolution 19/ND-CP, assigning the Ministry of Health to remove regulations on the use of iodized salt in processed foods and iron and zinc in wheat flour. However, to date, there have been no specific regulations issued to implement Resolution 19. Since then, at the national level, there has been no national food fortification program.

In terms of government management, three ministries are involved in food safety and food fortification management, including the Ministry of Health, the Ministry of Industry and Trade, and the Ministry of Agriculture and Rural Development. At the Ministry of Health, Department of Legal Affairs and Department of Food Safety are responsible for this matter. At the Ministry of Agriculture and Rural Development, the National Agro-Forestry-Fisheries Quality Assurance Department, now renamed the Department of Quality, Processing, and Market Development, is in charge. In the Ministry of Industry and Trade, the authority in charge is the Department of Science and Technology. In addition to these three state ministries, People's Committees, while not issuing regulations, are responsible for granting certificates for the production and business of fortified foods. The coordination among the three ministries is frequently discussed in forums and discussions on food safety and fortified foods as it faces numerous difficulties in implementing and issuing legal documents and regulations, and related matters.

Currently, Ho Chi Minh City, Bac Ninh, and Da Nang are piloting a unified food safety management model, involving consolidating the food safety authorities of the Department of Health, Department of Agriculture and Rural Development, and Department of Industry and Trade into a single food safety authority. However, this is still a local initiative, and there has been no similar initiative or effort on the national level. Consequently, the issuance of regulations and the implementation of inspections and enforcement still face coordination challenges among the three government authorities.

The Ministry of Health acts as the lead authority for matters related to food fortification. However, the government has assigned other ministries to oversee specific products. For example, the Ministry of Industry and Trade manages wheat flour products, while the Ministry of Agriculture and Rural Development is responsible for salt. The inspection, supervision, and certification processes are partially delegated to the People's Committees of provinces and cities.
In the third part of my presentation, I will discuss the gaps and challenges encountered in implementing government regulations on food fortification with iodine in salt, zinc and iron in fish sauce, and vitamin A in cooking oil. We have also received feedback from some businesses indicating that they are facing difficulties in complying with these requirements.

For instance, potassium iodate (KIO3), an ingredient in iodized salt, used to be subsidized by the government. However, after the national program ended, businesses had to bear the cost of purchasing this compound themselves, thereby increasing their production costs. Furthermore, there are challenges related to exports. When Vietnam has mandatory requirements on the iodization of salt or processed foods, Vietnamese businesses face technical barriers when exporting these products to countries that do not require or permit the iodization of salt. Countries like South Korea and Japan do not have mandatory iodization requirements. Consequently, Vietnamese products containing iodized salt may not be accepted in these markets or require additional documentation to prove that the fortification complies with Vietnamese regulations. In some cases, import countries agree to these requirements. However, these administrative procedures are mandatory for foreign businesses exporting their products to Vietnam, resulting in additional compliance costs that add to their overall expenses.

Additionally, regarding product quality, businesses have expressed concerns that fortifying iodine in salt or fish sauce can alter the final product's color, affecting its appearance and overall quality perceived by consumers in the market. Another challenge lies in businesses that produce products for both domestic consumption and export. To comply with export regulations that prohibit salt iodization, these businesses must maintain two separate production lines, thereby increasing their operational costs. Or else, during production, they have to clean equipment when switching between batches for different markets, resulting in higher costs of the final products. Finally, since the iodine content in salt is minimal and decreases further during food processing, it becomes nearly impossible to detect in the final food product. When laboratory tests are conducted, the remaining iodine content may not reach the detection threshold. Therefore, whether iodine is added to the salt or not had no significant impact on the final product. Consequently, while compliance with iodization regulations increases production costs, there is often a lack of tangible evidence or measurable outcomes to justify this additional expense. This poses a significant challenge for businesses.

The second issue concerns wheat flour. According to Decree 09, manufacturers are required to fortify zinc and iron in wheat flour. However, businesses have encountered certain difficulties in implementing this regulation. Firstly, it increases their production costs. Secondly, wheat flour is not a staple food for Vietnamese consumers, so even if wheat flour is fortified with zinc and iron, there is no clear evidence of improved public health or attainment of health-related goals. Manufacturers also report that fortifying these micronutrients in wheat flour may alter the color and appearance of their products. Lastly, if they want to import wheat flour from other countries, those countries may not have mandatory fortification requirements for iron and zinc, which conflicts with Vietnam's regulations. Consequently, businesses would need to place specific orders or negotiate special agreements with importers, thereby prolonging the production process and production time. This would ultimately result in economic losses and burdens for businesses.

Last but not least, cooking oil products face similar challenges. Firstly, the import of vitamin A fortified cooking oil may disrupt the production process or require specific agreements with suppliers regarding vitamin A fortification in cooking oil to meet government requirements. Secondly, vitamin A fortified cooking oil contains a minimal amount of vitamin A, which can be further reduced by sunlight exposure or over time. Consequently, the use of such oil for the production of other products results in significant wastage, and the final product may contain an insignificant amount of vitamin A. Therefore, mandating vitamin A fortification in cooking oil for processed products is largely ineffective and imposes additional costs on businesses.

The challenges mentioned previously pose significant obstacles for businesses. Furthermore, regarding government management, monitoring and enforcement of regulations have been hindered by the absence of specific procedures or regulations governing the inspection of fortified foods. Currently, such inspections are typically integrated into broader food safety inspections. Therefore, there is a lack of specific information or data on compliance with food fortification regulations. Furthermore, the current inspection and monitoring process lacks a risk-based approach. Consequently, the results do not accurately reflect the actual situation. As a result, the government and state ministries do not have any shared information regarding the inspection and monitoring of fortified food. Finally, there is no specific data on violations or compliance related to fortified food.

Regarding consumers, their knowledge and awareness of fortified food products are still inadequate and remain quite limited. Therefore, consumers' choices are not significantly affected by whether a product has fortified micronutrients.
These are the regulations related to fortified foods. I will not go into details in this part.

There are the shortcomings in the government regulatory system that we have just discussed..
There are certain challenges associated with the testing capabilities of laboratories in terms of examining and evaluating the levels of micronutrients fortified in food. Nationwide, approximately 25 laboratories are certified by the Ministry of Health and the Ministry of Industry and Trade to test for micronutrient content in food. However, these laboratories are concentrated primarily in Hanoi, Ho Chi Minh City, and Da Nang. Only a few laboratories are located in other provinces, and even these are typically near Hanoi or Ho Chi Minh City. As a result, manufacturers located far from these regions must incur significant costs to send samples for testing. Furthermore, during transportation, samples may undergo changes, affecting the accuracy of the results.

Regarding the cost of sample testing, we observed a significant price range. The prices varied from VND 120,000 to VND 700,000 for iron, from VND 130,000 to VND 700,000 for zinc, from VND 400,000 to VND 1,000,000 for vitamin A, and VND 150,000 to VND 500,000 for iodine. The price range is significantly wide and it would be a substantial cost for businesses that need to frequently test and evaluate products fortified with these micronutrients.

This section also discusses the limitations of laboratories in sampling fortified food products. Furthermore, we briefly address the inadequacies in regulations for micronutrient dosage. This section outlines government regulations, including those from the Ministry of Health, the Ministry of Industry and Trade, and the Ministry of Agriculture and Rural Development, regarding the content, dosages, and types of micronutrients to be fortified in foods. However, we have also received feedback from businesses indicating that these regulations are insufficient as they are primarily quality standards issued by the Ministry of Health. The Ministry of Industry and Trade and the Ministry of Agriculture and Rural Development have yet to establish similar quality standards for businesses to follow.

Regarding the limitations in implementation, businesses have reported that there is currently a lack of specific regulations for fortified foods. When Decree 09 was introduced, there were several mandatory regulations. However, in 2018, Resolution 19 called for the Ministry of Health to review and revise these regulations. To date, there are still no specific regulations in place; therefore, there is no legal basis or framework for inspections to verify compliance with food fortification requirements. Moreover, as this issue involves three ministries, there is no single focal point agency responsible for ensuring the successful and effective implementation of this Decree.

Despite these challenges, there remain opportunities for private-sector businesses and food manufacturers. We see a great opportunity for Vietnamese manufacturers in food fortification. Firstly, fortifying iodine in salt or other salty seasonings has received strong support from both domestic and international associations. For instance, the Vietnam Food Association, VASEP, Amcham, and Eurocham have initiated programs and been vocal advocates for fortifying iodine in salt and salty

seasonings. Secondly, the fortification of flour and cooking oil is a common practice in many countries in the region and over the world. Therefore, Vietnamese manufacturers who implement fortification programs could significantly increase their export potential, aligning with regional and global trends.

Finally, my last slide focuses on key recommendations for food fortification. Large enterprises can implement these recommendations easily due to their expertise and capabilities. However, for small and medium-sized enterprises (SMEs), this is a challenge they need to overcome. Therefore, support from government and international organizations is necessary to assist SMEs in food fortification. Furthermore, regarding government management and regulations, we propose a phased approach moving from voluntary to mandatory requirements. During the pilot phase, voluntary measures should be encouraged, and gradually, mandatory requirements should be introduced. This is a process that should be led by the government while actively seeking input from businesses, communities, associations, and international organizations to ensure that the regulations are not only appropriate but also supportive of businesses.
This part concludes my presentation. If you have any questions or comments, feel free to share. Thank you very much.

[MC] - 00:31:06
Tôi xin trân trọng cảm ơn các chuyên gia của IFC đã chia sẻ những kiến thức chuyên sâu và thông tin cập nhật. Now, I would like to take just two more minutes. We would like to have a photo of all of us together. So please stand up right where you are, getting ready for lunch. We have two more photos to take. Please all stand up.

Trước khi chúng ta rời đi để dùng bữa ăn trưa, ban tổ chức chúng tôi rất muốn có thể cùng chụp một bức ảnh với quý vị đang có mặt trong khán phòng ngày hôm nay. Trước hết, chúng tôi xin mời quý vị đứng dậy, chuẩn bị sẵn sàng để đi ăn.
Please all stand up. Just be very cheerful. It's been a very successful morning for all of us. Yes, exactly. Perfect. I believe we handed you the pink voucher for lunch. If you haven't received it, please contact our staff on the way out for the voucher. It's on the first floor of Saigon Cafe. Saigon Cafe on the first floor for lunch. We would love to see you again here at 1:45.

Chúng tôi đã gửi tới quý vị voucher màu hồng để dùng bữa ăn trưa tại nhà hàng Saigon Cafe. Nếu quý vị chưa nhận được, quý vị vui lòng di chuyển ra phía cửa.

Trước khi quý vị rời đi, chúng tôi muốn chụp một bức ảnh cuối.

Các dự án tăng cường, bổ sung vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm của IFC

Chúng ta sẽ bắt đầu phần hai của sự kiện hôm nay bằng một bài trình bày ngắn. Chủ đề là về các dự án tăng cường, bổ sung vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm của IFC. Chúng tôi xin nhường lại sân khấu cho ông Tiago van Zeller, chuyên gia cao cấp của IFC về tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm.

Ông Tiago là chuyên gia cao cấp trong ngành với 18 năm kinh nghiệm quốc tế trong vai trò của một kỹ sư công nghệ thực phẩm, tham gia thiết kế, phát triển và thực hiện các dự án trong lĩnh vực xử lý ngũ cốc, xay bột và xay xát gạo, cũng như tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm.

Chương trình buổi chiều ngày hôm nay sẽ bắt đầu với phần trình bày đầu tiên của chuyên gia đến từ Tổ chức Tài chính Quốc tế, ông Tiago van Zeller. Các anh chị dành cho chúng tôi một tràng pháo tay được không ạ? Xin được trân trọng cảm ơn.

Xin chào. Tôi hy vọng tất cả chúng ta đều tràn đầy năng lượng sau bữa ăn trưa nhanh. Thật ra thì không nhanh đến thế. Nhưng không sao. Tôi nghĩ tôi có thể thay trang trình chiếu này.

Tốt rồi! Hôm nay, tôi sẽ trình bày một số bài học kinh nghiệm từ các đánh giá hiệu quả xay xát đã được Natia, đồng nghiệp của tôi đề cập trước đó, cũng như các thông lệ tốt về tăng cường vi chất dinh dưỡng. Bây giờ chúng ta sẽ đi sâu hơn một chút vào các nhà máy xay bột, vào ngành công nghiệp này, và tôi sẽ chia sẻ với các bạn những bài học kinh nghiệm của IFC cũng như những bài học kinh nghiệm của riêng tôi với tư cách một chuyên gia về quy trình trong ngành. Chúng ta sẽ thảo luận ngắn gọn về những thách thức mà ngành đang phải đối mặt. Chúng ta sẽ sử dụng một số ví dụ, vui lòng chuyển sang trang tiếp theo.

Chúng ta sẽ sử dụng ví dụ từ ngành gạo. Chúng ta đều biết gạo là lương thực chính ở Việt Nam. Việt Nam không có luật hoặc chương trình bắt buộc về tăng cường vi chất dinh dưỡng. Chúng ta hãy nói đôi chút về điều này. Tôi hy vọng chủ đề này sẽ thú vị vì với tôi và các đồng nghiệp tại IFC trong quá trình làm việc với các khách hàng, tôi nghĩ rằng giải pháp hiệu quả nhất để tăng cường dinh dưỡng chính là tăng cường vi chất dinh dưỡng cho gạo. Chúng ta hãy xem các con số và các bạn sẽ hiểu. Chúng ta sẽ thảo luận về các thách thức và tình huống kinh doanh. Sau đó, tôi sẽ trình bày ngắn gọn nhất có thể về ngành xay xát và đánh giá các thông lệ tốt nhất về tăng cường vi chất dinh dưỡng, những gì chúng tôi đã làm cùng với khách hàng và những gì chúng tôi đã trải qua. Và tất nhiên là một số bài học kinh nghiệm. Xin chuyển sang slide tiếp theo.

Được rồi. Trường hợp của ngành gạo, như tôi đã đề cập, việc thực hiện được xem là phức tạp nhất về mặt kỹ thuật, gặp nhiều thách thức nhất và có một số lý do giải thích cho điều này. Chúng ta sẽ tập trung vào ngành xay xát, vào những thách thức trong sản xuất gạo đã xay xát hay gạo nguyên hạt. Đây là ngành có biên lợi nhuận thấp. Gạo là một loại hàng hóa. Quá trình chế biến tiêu tốn nhiều năng lượng. Chúng ta đang nói về một ngành sản xuất khối lượng lớn, biên lợi nhuận thấp, vì vậy năng suất là yếu tố rất quan trọng đối với ngành xay xát.

Về tỷ lệ thu hồi gạo xát nguyên, các con số rất biến động. Hôm qua tôi đã có cuộc trao đổi với một số đồng nghiệp trong ngành. Chúng tôi đến thăm công ty vào đúng mùa thu hoạch. Lượng mưa nhiều hay ít đều ảnh hưởng rất lớn đến năng suất. Do ảnh hưởng đến năng suất như vậy, làm thế nào để chúng ta tăng cường vi chất dinh dưỡng một cách ổn định trong quá trình sản xuất và chế biến gạo nếu năng suất luôn thay đổi và chất lượng thành phẩm cũng không ngừng thay đổi? Tăng cường vi chất dinh dưỡng cho gạo là công nghệ đặc biệt và những thay đổi lớn về năng suất và/hoặc giống lúa ảnh hưởng sâu sắc đến chuỗi giá trị gạo trước tăng cường vi chất dinh dưỡng. Vì vậy, năng suất, giống lúa, mùa vụ và điều kiện thu hoạch rất quan trọng đối với ngành xay xát gạo.

Chi phí năng lượng cao. Ở Châu Á, việc sử dụng lò đốt trấu là rất phổ biến. Phần lớn các nhà máy mà chúng tôi đã đến thăm đều dùng cách đốt vỏ trấu để tạo ra năng lượng. Đây là giải pháp năng lượng rất hiệu quả. Tất nhiên, quá trình này để tạo ra hơi nước. Các bạn biết đấy trong quá trình xay xát gạo, hơi nước rất quan trọng để sấy khô lúa thu hoạch từ ruộng hoặc cho quá trình luộc sơ thường được sử dụng trong xay gạo.

Nguồn cung không ổn định và mang tính thời vụ cao. Chúng ta biết rằng ở Việt Nam có hai đến ba vụ mùa lúa. Các nước khác thì không như vậy.

Các hạn chế nằm ở khâu sấy lúa, thách thức về khí hậu, trình độ quản lý cấp trung còn thấp. Tôi không chắc các bạn có biết rằng ngành công nghiệp chế biến phụ thuộc rất nhiều vào quản lý cấp trung. Chúng ta đào tạo quản lý cấp trung như thế nào? Cấp trung ở đây được hiểu là các công nhân vận hành máy xay xát và làm việc theo ca 24 giờ trong nhà máy. Họ phụ trách khâu công nghệ quan trọng nhất trong nhà máy. Họ là nguồn lực. Đây chính là lúc mà việc đào tạo phải thực sự hiệu quả.

Không chỉ ở cấp quản lý mà còn ở cấp cao hơn, điều này cũng rất quan trọng. Nhưng nếu bạn là một công nhân vận hành máy xay xát, là người phụ trách kỹ thuật làm việc 24 giờ, nhưng bạn không nhận thức và không rõ mình cần phải làm gì, điều này sẽ gây ra rất nhiều khó khăn.

Chương trình của chúng tôi giúp khách hàng giải quyết vấn đề này thông qua một chương trình đào tạo cụ thể. Chương trình đào tạo tùy chỉnh này sẽ được đề cập sau, cũng như các quy định về tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm. Chúng tôi đang làm việc về chủ đề này ở một số quốc gia. Các quốc gia này có quy định về tăng cường vi chất dinh dưỡng không? Nếu có thì hiện tại chúng đã được triển khai chưa? Việc thực hiện các quy định về tăng cường vi chất dinh dưỡng có được theo dõi không? Tất cả những điều này đều là đánh giá kỹ thuật. Chúng ta sẽ không đi sâu vào các chi tiết về dinh dưỡng. IFC không khuyến cáo thay đổi chế độ dinh dưỡng đối với chương trình tăng cường vi chất dinh dưỡng của chúng tôi. Những gì chúng tôi làm là thực hiện theo quy định của quốc gia hoặc quy định của WHO nếu quốc gia chưa có quy định. Xin chuyển sang slide tiếp theo.

Chúng ta đã thảo luận về thực trạng của Việt Nam liên quan đến tăng cường vi chất dinh dưỡng. Tôi thường xuyên sử dụng Global Fortification Data Exchange để tham khảo nhanh cũng như tham vấn chuyên sâu. Công cụ này được cung cấp miễn phí. Công cụ này cho những số liệu rất thú vị. Xin chúc mừng GAIN, một trong những tổ chức vẫn đang nỗ lực hợp tác để phát triển nguồn thông tin tuyệt vời này về thực trạng toàn cầu liên quan đến tăng cường vi chất dinh dưỡng.

Trở lại với Việt Nam, các số liệu thật thú vị. Gạo là nguồn lương thực của 98%, 100% dân số. Nếu bạn còn chưa hiểu thì tôi xin giải thích, điều đó có nghĩa là 100% dân số Việt Nam tiêu thụ gạo, và gạo là loại lương thực chính. Mức tiêu thụ gạo bình quân của mỗi người dân Việt Nam là 400g một ngày. Đây chỉ là con số tỷ lệ, nhưng nếu bạn nhìn thấy mũi tên ở phía bên phải, điều đó có nghĩa là đây là mặt hàng được người dân tiêu thụ rộng rãi.

Điều thú vị và cũng là thách thức, đó là chỉ có 20% lượng gạo được chế biến công nghiệp. Điều này có nghĩa là gì? Điều này có nghĩa là sản xuất lúa gạo phân tán rộng khắp cả nước và đây là thách thức rất lớn đối với chương trình tăng cường vi chất dinh dưỡng. Vấn đề này cũng đã được thảo luận. Làm thế nào để có được hạt gạo tăng cường vi chất dinh dưỡng, nguyên liệu thô để sản xuất gạo tăng cường vi chất dinh dưỡng là gì? Làm thế nào để thực hiện điều này khi hoạt động sản xuất phân tán rộng khắp cả nước? Thách thức là rất lớn, và trường hợp của Việt Nam là một ví dụ rất sinh động. Nếu chúng ta quyết tâm thực hiện các chương trình tăng cường vi chất dinh dưỡng này, chúng ta phải có cách tiếp cận sáng tạo, cần có ý chí từ khu vực tư nhân cũng như sự hỗ trợ từ chính phủ và các tổ chức liên quan. Và qua đây, tôi muốn chỉ ra một trong những thách thức chính của các chương trình tăng cường vi chất dinh dưỡng. Xin chuyển sang slide tiếp theo.

Vậy, quan điểm của ngành là gì? Đồng nghiệp của tôi trong phiên thảo luận trước đã mô tả rất chi tiết về những khó khăn của ngành. Tôi xin tóm tắt lại những gì chúng tôi đã nghe hàng ngày khi tiếp xúc với các tổ chức ngành, các khách hàng và từ khu vực tư nhân.

“Chi phí khá đắt đỏ, vậy làm sao chúng tôi có thể chuyển những chi phí này sang cho người tiêu dùng?” Đây là một trong những điểm chính được ghi nhận. “Đó là một sự xao lãng. Nó sẽ làm phức tạp hoạt động của ngành.” Người ta thường diễn đạt theo cách này: “Và tôi được lợi gì ở đó? Tôi điều hành một doanh nghiệp tư nhân. Tôi cần lợi nhuận để phát triển doanh nghiệp của mình, vậy tôi sẽ được lợi gì? Tại sao tôi phải tăng cường vi chất dinh dưỡng cho sản phẩm của mình nếu tôi không nhận được bất kỳ lợi ích thực sự nào từ việc này?”

Chúng ta phải giải quyết những thách thức này thông qua các dự án. Và chúng ta cần thời gian để thực hiện điều này. Chúng ta cần sự sáng tạo. Chúng ta cần có sự hiện diện với khách hàng tại địa phương ngay từ đầu để hiểu được những thách thức này và tìm cách vượt qua chúng. Xin chuyển sang slide tiếp theo.

Vậy thì chi phí là bao nhiêu? Chúng ta đã thảo luận về vấn đề chi phí. Bây giờ ta hãy thử làm rõ lời đồn thổi này. Chi phí cao là điều thường được các doanh nghiệp nhắc đến cho đến khi bạn cùng họ tính toán số liệu. Việc bổ sung vi chất dinh dưỡng vào gạo không làm tăng giá gạo đáng kể. Tuyên bố này có thể gây tranh cãi, nhưng nếu có quý vị nào ở đây đến từ khối doanh nghiệp, tôi sẽ rất vui được trao đổi sau. Tuyên bố này đưa ra dựa trên số liệu và tính toán của chúng tôi. Chúng ta đang nói đến mức 1,5% trên mỗi tấn gạo. Chúng ta không nói đến 10% hay 20%, mà là 1,5%.

Nhân tiện, nếu chúng ta đang nói về bột mì thì con số còn nhỏ hơn nữa. Trường hợp tăng cường vi chất dinh dưỡng cho bột mì, tác động về mặt chi phí trên mỗi tấn bột mì trắng sẽ thấp hơn 0,5% trên tổng chi phí của thành phẩm. Vâng, việc bổ sung vi chất dinh dưỡng vào gạo sẽ có chi phí cao hơn. Nó phức tạp hơn về mặt kỹ thuật, nhưng tôi không cho rằng đây là cách thực hiện chương trình tăng cường vi chất dinh dưỡng tốn kém, đặc biệt là khi nói đến loại lương thực chính ở Việt Nam và các quốc gia khác. Chủ yếu là Châu Á và Nam Mỹ.

Chương trình này sẽ đòi hỏi các nhà máy phải xây dựng năng lực mới. Chắc chắn rồi. Vậy thì đây là một quá trình mới. Chương trình sẽ ảnh hưởng đến hoạt động của doanh nghiệp. Doanh nghiệp sẽ cần phải triển khai các quy định mới để kiểm soát và giám sát. Sẽ cần có một quá trình chuyển đổi. Rõ ràng là cần phải có một số việc phải làm. Chúng tôi có thể giúp ích rất nhiều cho khách hàng trong việc này. Không chỉ có tổ chức chúng tôi thực hiện công việc này. Có nhiều tổ chức hỗ trợ khác cũng có mặt trong khán phòng này, nhiều dự án đã thành công rực rỡ và vẫn đang hàng ngày phối hợp với các doanh nghiệp để hướng dẫn, đào tạo, giám sát, hỗ trợ triển khai các chương trình trong khu vực tư nhân và nâng cao chương trình tăng cường vi chất dinh dưỡng trên toàn thế giới.

Chương trình sẽ làm tăng nhu cầu về vốn lưu động. Tất nhiên, bạn sẽ cần tiền để mua các chất dinh dưỡng vi lượng. Điều này sẽ làm tăng OPEX, tăng vốn lưu động. Nếu chúng ta nói về 100 tấn gạo mỗi ngày thì có thể tốn 200.000 đô la mỗi năm cho 100 tấn gạo mỗi ngày.

Tôi đang nói về quy mô trung bình. Tôi đang nói về các nhà máy xay xát gạo có quy mô trung bình ở Việt Nam. Đó là đối tượng trọng tâm của chúng tôi. Chúng tôi tập trung vào các nhà máy có công suất từ trung bình đến cao, bao gồm lúa mì, ngô hoặc gạo. Như vậy mức chi phí có thể dao động từ 12 đến 16 đô la cho một tấn gạo, và bạn có thể tự tính toán chi phí. Tôi không biết giá gạo hiện nay ở Việt Nam là bao nhiêu, nhưng bạn sẽ thấy các con số thay đổi trong khoảng 1% đến 2% cho mỗi tấn. Xin chuyển sang slide tiếp theo.

Được rồi. Chúng ta hãy bắt đầu với chương trình. Chi phí sẽ được phân bổ như thế nào và bao nhiêu trong suốt cả năm? Điều này ít nhiều có thể thấy rõ ràng. Chúng ta bắt đầu với năm thực hiện, được gọi là Năm 0. Chúng ta đang đề cập đến việc phải tăng cường đầu tư máy móc, làm thế nào để đảm bảo CAPEX cũng như đảm bảo nguồn vốn mua sắm máy móc. Các doanh nghiệp có thể huy động từ nguồn vốn nội bộ, từ nguồn vốn vay, từ ngân hàng, từ các nhà tài trợ. Vì vậy, có nhiều cách để đầu tư vào CAPEX ban đầu. CAPEX ban đầu cho các chương trình này không phải là chi phí lớn nhất, nhưng dù sao thì vẫn là chi phí. Dự án của chúng tôi, và chúng tôi sẽ trình bày chi tiết sau, triển khai cái gọi là BAT cho chương trình tăng cường vi chất dinh dưỡng. BAT là viết tắt của cụm từ tiếng Anh "Best available technologies" các công nghệ hiện có tốt nhất. Chúng tôi thường xuyên làm việc với khu vực tư nhân, đến thăm các doanh nghiệp và thấy rằng họ không áp dụng các công nghệ hiện có tốt nhất. Trong lĩnh vực tăng cường vi chất dinh dưỡng, chúng ta cũng đang có các BAT. Nhưng điều này không được áp dụng trong

thực tế vì nhiều lý do. Nó phức tạp và các hoạt động chưa sẵn sàng, họ nghĩ các hoạt động chưa sẵn sàng. Vì vậy, chúng tôi cố gắng đa dạng hóa và hợp tác với khu vực tư nhân về khía cạnh này. Chúng ta đang nói về máy móc.

Năm thứ nhất và những năm tiếp theo. Sau khoản đầu tư ban đầu, rõ ràng là 80% - 85%, có thể là 90% chi phí của bạn sẽ là OPEX, là chi phí cần thiết để mua các chất dinh dưỡng vi lượng nhằm tiếp tục chương trình. Xin chuyển sang slide tiếp theo.

Vậy giải pháp là gì? Chúng tôi không chắc chắn về giải pháp cho chương trình tăng cường vi chất dinh dưỡng khả thi nhất, chúng tôi không chắc rằng các doanh nghiệp sẽ chấp nhận và ngay lập tức triển khai, nhưng chúng tôi biết cách tiếp cận các nhà máy. Chúng tôi biết cách có thể tạo động lực cho doanh nghiệp. Chúng tôi hiểu rõ hoạt động kinh doanh của họ dựa trên kinh nghiệm chuyên môn của mình. Chúng tôi hiểu rõ các chi tiết công nghệ liên quan và đây là cách chúng tôi có thể hỗ trợ.

Vì vậy, các khoản tài trợ dựa trên kết quả thực hiện của IFC, dù là tư vấn hay toàn bộ chương trình, đều tập trung vào việc đi sâu vào quy trình mà không quá kỹ thuật và giúp khách hàng hiểu được những hạn chế của quy trình; cách họ có thể tăng năng suất; cách họ có thể duy trì, không phải tăng vì điều đó rất khó, chất lượng nguyên liệu thô lâu hơn; cách triển khai các quy trình vận hành chuẩn; cách triển khai các công nghệ tăng cường vi chất dinh dưỡng cũng như các chương trình tăng cường vi chất dinh dưỡng của doanh nghiệp. Xay xát gạo, xay xát ngũ cốc, chế biến ngũ cốc, với tầm quan trọng như một mặt hàng chủ lực trên toàn thế giới, là một hệ thống phức tạp. Hệ thống hoạt động dựa trên sự cân bằng tinh tế giữa các tiêu chuẩn kỹ thuật của nguyên liệu thô thường xuyên thay đổi và thành phẩm mong muốn. Chất lượng thành phẩm mà bạn mong muốn không phải là thứ mà doanh nghiệp mong muốn mà là thứ mà khách hàng yêu cầu. Đây chính là sự cân bằng tinh tế mà nhà máy cần phải quản lý hàng ngày khi chế biến. Thêm một thứ gì đó đặc biệt, một thứ gì đó lạ lẫm như tăng cường vi chất dinh dưỡng thì rõ ràng sẽ khiến doanh nghiệp lo lắng, nhưng làm sao để thực hiện mà không làm thay đổi chất lượng của sản phẩm.

Chúng tôi là những người hiểu rõ quy trình và có thể hỗ trợ. Vấn đề là cần thực hiện có trọng tâm và áp dụng cách tiếp cận từng bước, chứng minh rằng chúng ta có thể cải thiện quy trình của khách hàng đồng thời với việc triển khai công nghệ tăng cường vi chất dinh dưỡng. Các mục tiêu đều rất cụ thể, và rõ ràng điều mà tất cả các khách hàng muốn là đạt được năng suất cao nhất có thể, sản xuất nhiều hơn với chi phí thấp hơn. Vì vậy cần đảm bảo chúng ta không thỏa hiệp với cách tiếp cận này, và chúng ta không thỏa hiệp với năng suất chế biến. Tôi nghĩ tất cả các bạn đều hiểu rõ điều này.

Một vấn đề khác là dây chuyền sản xuất liên tục. Như tôi đã nói, bất kỳ hành động nào bạn thực hiện trên dây chuyền, bạn phải chắc chắn rằng sự cân bằng được đảm bảo, năng suất được đảm bảo, các biện pháp kiểm soát cụ thể, việc giám sát được đảm bảo đối với mọi thứ mới mà bạn triển khai. Và đây là vấn đề được các doanh nghiệp quan tâm, chúng tôi hiểu điều đó.

Đánh giá hoạt động xay xát mà tôi đang đề cập không những chỉ ra những điểm yếu mà còn cả những điểm mạnh của quy trình từ phía khách hàng. Những gì đang làm rất tốt; cách để cải thiện những gì chưa tốt; cách thức và thời điểm thực hiện để có được kết quả tốt nhất có thể. Và bạn sẽ nhận ra rằng, xét cho cùng thì đây là động lực cho ngành công nghiệp. Hãy tham gia, cho chúng tôi vào nhà máy của bạn, cho phép chúng tôi đánh giá quy trình của bạn. Đây là cách chúng tôi có thể giúp bạn. Nhưng xin hãy đồng lòng với chúng tôi về việc thực hiện chương trình này vì nó rất quan trọng đối với người dân và đất nước của bạn. Xin chuyển sang slide tiếp theo.

Vậy tại sao chúng ta cần phải thực hiện đánh giá hoạt động xay xát? Vấn đề này đã được thảo luận. Đánh giá được thực hiện độc lập. Nó mang tính khách quan. Đây là đánh giá kỹ thuật với chuyên môn quốc tế, có trọng tâm, có tổ chức, thực hiện các hành động cụ thể, cho phép chúng tôi hỗ trợ và theo dõi trực tiếp với khách hàng. Đây là đánh giá kỹ thuật có trọng tâm. Một

lần nữa, đây không phải là đánh giá chung chung mà chúng ta có thể vào bên trong nhà máy và nói "Được rồi, đây là những gì tôi đã thấy". Đây chính là điều bạn cần phải làm". Không, điều này tùy thuộc vào quy trình cụ thể của khách hàng. Tôi nghĩ điểm cộng lớn ở đây là bắt buộc phải tập trung vào từng khách hàng. Họ có áp dụng các quy trình vận hành chuẩn không? Nếu không, chúng tôi có thể giúp họ. Năng suất có được cải thiện như mong đợi không? Và bất kể chúng ta làm gì, chúng ta đều cần phải đo lường. Điều này rất quan trọng đối với khách hàng, giúp xác định liệu họ có đang đi đúng hướng hay không.

Điều này áp dụng cho cả trường hợp tăng cường vi chất dinh dưỡng cho bột và gạo. Không dễ để thiết lập được một quy trình chính xác và tuân thủ các quy chuẩn kỹ thuật về tăng cường vi chất dinh dưỡng. Và nếu ai đó nói với bạn điều ngược lại, hãy nghi ngờ vì điều đó không đúng. Bạn phải có máy móc phù hợp, kiến thức phù hợp.

Ví dụ, đó có thể là vấn đề về định lượng thể tích vi chất dinh dưỡng. Tôi đang bắt đầu đi sâu vào một chút về mặt kỹ thuật; tôi sẽ không đi sâu vào quá nhiều chi tiết. Vì nó không cần thiết. Có lẽ chúng ta cần phải thực hiện theo phương pháp trọng lượng. Tôi biết chúng ta cần phải thực hiện theo phương pháp trọng lượng. Có thể các doanh nghiệp chưa sẵn sàng cho việc này vì quy mô định lượng thể tích khác nhau, nhưng đây là cách chúng tôi muốn hướng dẫn khách hàng của IFC thực hiện. Hãy chắc chắn rằng bạn đang dùng đúng liều lượng. Hãy chắc chắn rằng bạn đang bổ sung đúng liều lượng hạt dinh dưỡng vào gạo. Và để làm được điều này, rõ ràng là cần có những công nghệ tốt nhất hiện có, những phương pháp tốt nhất.

Nhưng cũng cần tránh lãng phí. Không nên bổ sung nhiều vi chất dinh dưỡng vào thành phẩm hơn mức yêu cầu hoặc theo quy định của pháp luật. Tránh lãng phí. Bổ sung dư thừa chính là lãng phí vì nó gây chi phí. Nó làm phát sinh chi phí không cần thiết cho doanh nghiệp.

Chúng ta muốn đảm bảo một chế độ dinh dưỡng tốt nhất một cách nhất quán, điều này là hiển nhiên.

Vậy chương trình bao gồm những gì? Chúng ta đã thảo luận về vấn đề này. Cách chúng ta thực hiện chương trình, điều đó rất quan trọng. Vâng, có ba trụ cột trong chương trình của chúng tôi.

Thứ nhất là đánh giá thực hành tăng cường vi chất dinh dưỡng, thứ hai là hiệu quả hoạt động xay xát, và thứ ba là kết hợp tất cả vào một kế hoạch đào tạo chuyên nghiệp được thiết kế riêng. Có nhiều khóa đào tạo về tăng cường vi chất dinh dưỡng, nhưng không có nhiều khóa đào tạo được thiết kế tùy chỉnh phù hợp với nhu cầu cụ thể của từng khách hàng. Đây chính là điểm mạnh của chương trình, cho phép chúng tôi hỗ trợ và tạo giá trị gia tăng cho khách hàng. Phải cụ thể với từng khách hàng. Xin chuyển sang slide tiếp theo.

Vậy sản phẩm bàn giao là gì, đó là các SOP bắt buộc. Đối với gạo, các SOP có thể mang tính kỹ thuật cao nhất có thể. Chúng tôi có thể giúp khách hàng. Chúng tôi biết cách thực hiện, chúng tôi học hỏi cùng khách hàng và điều chỉnh theo nhu cầu của khách hàng.

Các thông lệ tốt nhất trong sấy, lưu trữ, xử lý, bảo quản lúa. Hầu như khách hàng trong ngành luôn phải đối mặt với những thách thức lớn trong việc lưu trữ nguyên liệu thô trong thời gian dài. Có rất nhiều thách thức về vấn đề này, ví dụ độ ẩm. Tôi không muốn đi sâu vào kỹ thuật, nhưng đây là một thách thức mà chúng tôi có thể giúp giải quyết. Chúng tôi có thể giúp triển khai các thực hành tốt nhất để bảo quản lúa hoặc ngũ cốc trong điều kiện tốt nhất có thể. Như quý vị có thể thấy, điều này thực sự can thiệp vào quy trình của khách hàng. Vì vậy, điều cơ bản là khách hàng phải tin tưởng vào công việc của chúng tôi, tin tưởng vào công việc của các đối tác đang nỗ lực triển khai chương trình.

Đây là hoạt động ở cấp độ đầu tiên. Chúng tôi chia thành nhiều cấp độ để khách hàng hiểu rõ hơn. Đây là một cuộc thảo luận mang tính tổ chức, được thiết kế riêng cho ngành. Họ hiểu, họ biết cấp độ một, cấp độ hai, cấp độ ba là gì.

Chiến lược và hiệu quả, nếu bạn muốn tập trung vào điều đó. Đơn giản như việc cập nhật sơ đồ quy trình. Hầu hết các khách hàng không có sơ đồ quy trình được cập nhật và chúng tôi có thể giúp họ. Điều cơ bản là họ phải có tài liệu kỹ thuật phù hợp để giám sát chặt chẽ quy trình. Đây đều là những thứ chúng tôi có kinh nghiệm và có thể hỗ trợ.

Tự động hóa, một số khách hàng có, một số khác thì không. Có nhiều cách để thực hiện tự động hóa và có nhiều cách hỗ trợ. Và những công nghệ hiện có tốt nhất về tăng cường vi chất dinh dưỡng. Những gì chúng tôi đưa ra thảo luận trên diễn đàn này là những gì chúng tôi muốn làm, đang làm và sẽ làm với các khách hàng cần sự hỗ trợ.

Đào tạo. Tôi luôn nhấn mạnh về vai trò của đào tạo, đào tạo chuyên môn, đào tạo theo nhu cầu. Đây là một lợi ích lớn cho khách hàng và rất được khách hàng hoan nghênh. Chúng tôi sẽ tiếp tục tập trung nguồn lực để đảm bảo khách hàng có chương trình đào tạo phù hợp với quy trình của họ. Xin chuyển sang slide tiếp theo.

Vậy lộ trình thực hiện sẽ như thế nào. Trước hết, tôi sẽ không đi sâu vào quá nhiều chi tiết vì chúng ta sắp hết thời gian, và tôi sẽ trả lời các câu hỏi sau diễn đàn. Chúng ta cần đánh giá các nhà máy là đối tượng trọng tâm của chương trình. Đánh giá bao gồm nhiều nội dung. Thông thường, chúng tôi sẽ hướng tới nhu cầu của khách hàng. Sau khi đánh giá và báo cáo sơ bộ, chúng tôi sẽ ngồi lại với khách hàng lập kế hoạch hành động. Chúng ta cần hành động có cơ sở.

Ở cấp độ hoạt động cao nhất, tùy vào từng khách hàng, chúng tôi sẽ cùng khách hàng xây dựng một số hành động chiến lược. Những gì họ cần và cách chúng tôi có thể giúp họ. Hiển nhiên là điều này phải phù hợp theo từng khách hàng, như tôi đã nói nhiều lần.

Và sau đó là triển khai. Sau khi triển khai, chúng ta cần phải đo lường kết quả. Tôi được đào tạo thành kỹ sư, nếu tôi không đo lường, nếu tôi không có kết quả, thì làm sao tôi biết nó có hoạt động không. Bạn sẽ nghe điều này rất nhiều từ các kỹ sư. Chúng ta cần đo lường, chia sẻ, học hỏi và thực hiện các chương trình tiếp theo. Xin chuyển sang slide tiếp theo.

Vậy bài học kinh nghiệm chính là gì? Chúng tôi đã tham gia một số dự án thí điểm và nhiều dự án tư vấn trong ngành xay xát. Như các bạn đã biết, chương trình này còn rất mới, chỉ mới diễn ra trong năm nay. Vâng, đây là năm khởi đầu, và chúng tôi vẫn đang thu thập kinh nghiệm tư vấn, và đó là những gì chúng tôi đã trình bày ở đây. Tất cả những thách thức đã được các đồng nghiệp của chúng tôi thảo luận trước đó trên diễn đàn cũng là những gì chúng tôi nhận thấy trong ngành và là những gì tôi đã thảo luận chi tiết hơn một chút về mặt kỹ thuật ngày hôm nay.

Dịch vụ tư vấn của chúng tôi được khách hàng đón nhận rất nồng nhiệt vì họ thấy được tác động tích cực ngay lập tức đến quy trình của mình. Đây thực sự là điểm mạnh của dự án này. Những gì chúng tôi cần từ khách hàng là sự ủng hộ, là ý định tham gia chương trình tăng cường vi chất dinh dưỡng và triển khai một dự án như vậy. Vì vậy, hãy liên kết hai điều này lại với nhau. Chúng tôi tạo động lực, theo dõi và hỗ trợ thực hiện chương trình tăng cường vi chất dinh dưỡng, hoặc chúng tôi tư vấn về bất kỳ nhu cầu nào của khách hàng. Chúng tôi cố gắng kết nối ba trụ cột này lại với nhau.

Chúng tôi giúp nâng cao hiệu quả của các nhà máy. Chúng tôi đã thực hiện thành công nhiều dự án với cách tiếp cận này. Chúng tôi giúp khách hàng thẩm định kỹ lưỡng về quy trình, về dây chuyền sản xuất mới, về những gì họ muốn sản xuất, mua dây chuyền mới và tăng công suất. Đây là lộ trình của chúng tôi dựa trên kinh nghiệm thu thập được cho đến nay.

Chúng tôi có thể giúp tăng năng suất. Chúng tôi có thể hỗ trợ, đồng hành cùng khách hàng và đề xuất các biện pháp để tăng năng suất lao động. Cuối cùng nhưng không kém phần quan trọng, đó là hàm lượng dinh dưỡng. Chúng tôi muốn thực phẩm do khách hàng sản xuất có hàm lượng dinh dưỡng cao hơn. Các loại thực phẩm chính như bột có hàm lượng dinh dưỡng tương đối thấp. Tôi nghĩ mọi người đều biết điều này. Và gạo là một ví dụ hoàn hảo. Mục tiêu chính của dự án này là tăng cường hàm lượng dinh dưỡng thông qua việc bổ sung vi chất dinh dưỡng. Một lần nữa, quay trở lại với tư duy kỹ thuật của mình, phân tích và cải tiến. Đo lường. Hãy đo lường, vì nếu chúng ta không đo lường thì chúng ta không thể biết nó có hoạt động hay không. Chúng tôi sẽ thực thi, củng cố, hỗ trợ và theo dõi để đảm bảo rằng chúng tôi đang đo lường kết quả cùng với khách hàng.

Xin chuyển sang slide tiếp theo. Không còn slide tiếp theo. Tôi xin được kết thúc ở đây. Hãy theo dõi tôi trong phần thảo luận tiếp theo. Tôi hy vọng những thông tin tôi chia sẻ là hữu ích. Tôi sẽ trả lời mọi câu hỏi hoặc thắc mắc sau diễn đàn. Trân trọng cảm ơn.

Bài học kinh nghiệm toàn cầu về giải pháp thực tiễn để tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm

MC: Chúng ta sẽ chuyển ngay sang phần thảo luận thứ hai trong phiên hôm nay, Bài học kinh nghiệm toàn cầu về giải pháp thực tiễn để tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm. Phần thảo luận này có sự tham gia của các nhà nghiên cứu, chuyên gia và đại diện từ các công ty quốc tế. Đầu tiên, kính mời lên sân khấu Tiến sĩ, Bác sĩ Trần Khánh Vân, Trưởng khoa Vi chất, Viện Dinh dưỡng Quốc gia, Bộ Y tế.

Tiến sĩ Vân là đầu mối của dự án tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm và mở rộng mạng lưới kinh doanh dinh dưỡng tại Việt Nam. Bà là thành viên của đội ngũ nòng cốt xây dựng các chính sách dinh dưỡng quan trọng, như Chiến lược quốc gia về dinh dưỡng và Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược quốc gia về dinh dưỡng, ghi nhãn dinh dưỡng và nhu cầu dinh dưỡng khuyến nghị Chúng ta cũng sẽ kết nối với nhiều diễn giả khác nhau từ khắp nơi trên thế giới.

Trân trọng giới thiệu Tiến sĩ Claus Soendergaard, Chuyên gia thực hành toàn cầu về tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm và hỗ trợ kỹ thuật của BASF. Ông hiện đang ở Đức, đúng không ạ? Đúng vậy.

Công ty đã hoạt động tại Việt Nam từ năm 1994. Công ty đã có văn phòng tại Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh từ năm 2009, và hoạt động trong nước kể từ đó. Về phía Tiến sĩ Claus, ông làm việc trong ngành nguyên liệu thực phẩm từ năm 1985 tại các công ty nguyên liệu thực phẩm của Đan Mạch như Danishco, Danish Sugar và Chr. Hansen trong lĩnh vực phát triển và ứng dụng công nghệ.

Trong 20 năm qua, ông làm việc với các công ty, bộ ngành và tổ chức phi chính phủ tại hơn 40 quốc gia ở 6 châu lục để thực hiện các dự án tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm. Chúng ta cũng sẽ kết nối với Lucie Klarsfeld, thành viên điều hành tại Hystra.

Lucie phụ trách mảng tư vấn marketing cho khách hàng có thu nhập thấp và phân phối chặng cuối. Bà đã hỗ trợ hơn 60 công ty trong việc thiết kế và cải thiện mô hình kinh doanh. Bà hiện đang ở Pháp và tham gia phần thảo luận trực tuyến.

Ông Rizwan Yusufali - Giám đốc Chương trình IGNITE, thuộc TechnoServe và Millers for Nutrition. Ông sẽ tham gia với chúng ta qua mạng. Tiago vui lòng xác nhận giúp tôi.

Chúng ta có Tiến sĩ Kai tham gia ngày hôm nay. Tiến sĩ Kai đến từ DSM. Có lẽ vì lịch trình bận rộn nên bà không thể có mặt ở đây cùng chúng ta.

À, bà đây rồi. Trân trọng chào đón Tiến sĩ. Bà sẽ tham gia cùng chúng ta ngày hôm nay.

Tiến sĩ Kai Lin Ek, Trưởng bộ phận Khoa học, Dinh dưỡng và Chăm sóc con người khu vực Châu Á - Thái Bình Dương tại DSM. DSM là một công ty toàn cầu định hướng theo mục tiêu, dựa trên khoa học trong lĩnh vực dinh dưỡng, y tế và khoa học sinh học. Xin mời Tiago tiếp tục chương trình.

[Tiago] – 3:22

Trân trọng cảm ơn. Quý vị và các bạn nghe rõ không ạ? Ta hãy bắt đầu với những con số. Tôi luôn yêu thích những con số.

Nếu chú ý lắng nghe, chắc hẳn các anh/chị đã biết chúng ta có bao nhiêu quốc gia trên thế giới. Có ai biết không ạ? Chắc chắn mọi người đều biết. Bao nhiêu ạ? Có bao nhiêu quốc gia trên hành tinh xinh đẹp của chúng ta?

Xin mời. Chúng ta đã nhắc đến thông tin này nhiều lần rồi. 100 quốc gia? 196, 195.

195, 194. Vậy cho là như vậy đi. Trong số hơn 190 quốc gia này, hiện có 142 quốc gia có quy định tăng cường vi chất dinh dưỡng vào bột ngô, dầu ăn, gạo, muối hoặc bột mì.

Chúng ta đã thảo luận sâu rộng về việc này trong hội thảo. Tức là hơn 70% trong tổng số các quốc gia trên thế giới có quy định pháp lý hoặc triển khai chương trình tăng cường vi chất dinh dưỡng. Vậy 30% các quốc gia còn lại trên thế giới cần phải tăng cường vi chất dinh dưỡng, xây dựng quy định pháp lý hoặc chương trình cụ thể hay sao? Tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm chỉ là một công cụ, chứ không phải là giải pháp toàn diện, như đã nói nhiều lần.

Còn nhiều công cụ quan trọng khác để đạt mục tiêu xóa bỏ tình trạng "đói tiềm ẩn" trên thế giới, hay tình trạng thiếu vi chất dinh dưỡng trong chế độ ăn của người dân. Trong phiên thảo luận này, chúng ta sẽ tập trung vào tìm hiểu những vấn đề đã xác định và cách giải quyết tất cả những thách thức mà các quốc gia này phải đối mặt. Ở đây cũng có Mark,

và những diễn giả rất am hiểu khác sẽ bổ sung giúp tôi. Năm 2002 là một dấu mốc quan trọng trên hành trình này, là năm ra mắt sáng kiến tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm.

Vào thời điểm đó, năm 2002, chỉ có 38 quốc gia có quy định về tăng cường vi chất dinh dưỡng vào một trong những loại thực phẩm mà chúng ta đang thảo luận: bột mì, bột ngô, gạo. Hiện, đã có đến 94 quốc gia có ban hành luật về vấn đề này.

Đây là một thành công lớn, thực sự là vậy. Chúng ta đã có những bước tiến lớn

trên lộ trình được triển khai rất tốt và một chiến lược mang lại thành công lớn. Tuy nhiên, dù đã đạt được những thành tựu đó, nhưng việc tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm vẫn chưa phát huy hết tiềm năng để tạo tác động trên quy mô toàn cầu.

Nhưng tôi là người lạc quan và tôi nghĩ là chúng ta cũng gần đạt được rồi và cũng không quá khó để cải thiện tình hình. Mặc dù những quốc gia này đều có lộ trình riêng,

quy định pháp lý hoặc đang triển khai một chương trình tăng cường vi chất dinh dưỡng nào đó, nhưng không có nghĩa là không có bất cập nào, đúng không? Chúng ta đã thảo luận sơ về ví dụ ở Việt Nam và rất nhiều ví dụ khác trên khắp thế giới mà đã có quy định pháp lý, hoặc ít nhất đang triển khai xây dựng.

Và chúng ta còn thiếu sót ở một trong hai khía cạnh, đó là vấn đề tuân thủ của ngành, hoặc thiếu sự giám sát chặt chẽ, mà các khách mời ở đây cũng đã chứng kiến qua những thách thức và kinh nghiệm thực tiễn của mình. Vậy thì bài học kinh nghiệm rút ra là gì và làm sao chúng ta có thể đạt được mục tiêu 100% các quốc gia đã có chính sách hay triển khai chương trình tuân thủ nếu không tính đến các nước chưa tham gia triển khai chương trình? Như đã giới thiệu, Tiến sĩ Claus Soendergaard, Riz Yusufali và Lucie Klarsfeld sẽ tham gia trực tuyến cùng chúng ta, cảm ơn các diễn giả vì sự có mặt quý báu này.

Tiếp theo, Tiến sĩ Kai đến từ DSM và Tiến sĩ Vân từ Viện Dinh dưỡng Việt Nam sẽ chia sẻ những ý tưởng cũng như kinh nghiệm triển khai các chương trình này. Bắt đầu với công ty Hystra, xin kính mời bà Lucie. Hystra là công ty tư vấn có nhiều kinh nghiệm trong các lĩnh vực này.

Bà Lucie có thể giới thiệu ngắn gọn về bản thân và vai trò tại Hystra trong việc giải quyết vấn đề đang được thảo luận tại phiên thảo luận này? Sau đó, chúng ta có thể chuyển sang phần lộ trình và quá trình tham gia vào hành trình tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm. Quỹ [Bill & Melinda Gates] cùng Hystra vào năm 2009, chúng ta hãy nhìn vào bức tranh rộng lớn hơn, như quý vị đã biết, một trong những mục tiêu phát triển bền vững mới nhất, Xóa đói (Zero Hunger), là một trong những mục tiêu rất phức tạp và rất khó đạt được.

[Lucie] – 9:20

Chào mừng bà Lucie. Trân trọng cảm ơn. Tôi thực sự vui mừng khi được tham gia hội thảo này.

Tôi mong sẽ đóng góp phần nào cho phiên thảo luận do tôi chủ yếu tập trung vào cải thiện dinh dưỡng và tăng cường vi chất dinh dưỡng vào một sản phẩm cụ thể hơn. Hi vọng các quý vị tham gia hội thảo có thể rút ra một số bài học kinh nghiệm từ hai lĩnh vực này. Hystra là một công ty tư vấn, chúng tôi đã hỗ trợ các tập đoàn lớn lẫn các công ty nhỏ trong việc định hướng tăng cường vi chất dinh dưỡng vào các sản phẩm họ đang kinh doanh trên thị trường, cách quảng bá các sản phẩm đó hiệu quả hơn, chiếm được nhiều thị phần, nhờ vào giá trị đề xuất là tăng cường vi chất dinh dưỡng.

Chúng tôi vừa hợp tác với các tập đoàn lớn qua chương trình do Gates Foundation tài trợ, vừa hỗ trợ các công ty nhỏ hơn thông qua chương trình kéo dài 5 năm ở Tây Phi, nơi chúng tôi hỗ trợ các công ty địa phương có các sản phẩm được tiêu thụ tương đối rộng rãi tại Niger, Burkina Faso và Mali, tư vấn cách quảng bá các SKU, các sản phẩm khác biệt dành riêng cho phụ nữ và cân nhắc khả năng sản xuất bột được bổ sung vi chất dinh dưỡng theo nhu cầu của trẻ em từ 6 - 24 tháng tuổi. Đó là mảng hỗ

trợ các công ty. Một mảng công việc khác trong lĩnh vực dinh dưỡng mà chúng tôi đã và đang thực hiện là hợp tác với Quỹ Bill & Melinda Gates triển khai sáng kiến hỗ trợ tăng cường vi chất dinh dưỡng cho nước cốt xương (bouillon) tại Tây Phi, loại thực phẩm được tiêu thụ tương tự như gạo ở Việt Nam. Cụ thể, xem liệu việc xây dựng quy định tăng cường vi chất dinh dưỡng tự nguyện, và sau đó là bắt buộc ở một số quốc gia Tây Phi.

Tôi thực sự rất vui khi được tham gia hội thảo và học hỏi từ các quý vị trong hội thảo. Trân trọng cảm ơn. Hystra đã có nhiều chương trình tư vấn chuyên môn và đã mang lại tác động rất lớn cho hành trình tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm.

Công việc của quý công ty rất có giá trị. Cảm ơn bà đã tham dự. Xin giới thiệu đồng nghiệp thân thiết của chúng tôi, Tiến sĩ Kai đến từ DSM.

DSM là nhà cung cấp vi chất dinh dưỡng, có lịch sử hoạt động lâu dài liên quan đến các các chương trình tăng cường vi chất dinh dưỡng và các dự án khác. Tiến sĩ Kai, xin mời bà giới thiệu về bản thân, vai trò của bà tại DSM và lộ trình của DSM trong hành trình tăng cường bổ sung vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm. Đó là một hành trình dài.

Bà có thể trình bày một cách ngắn gọn. Kể từ thế kỷ 21, chúng ta đã trao đổi rất nhiều về một trong những chương trình tăng cường vi chất dinh dưỡng thành công đầu tiên. Đó là muối iốt, iốt trong muối.

Câu hỏi này cũng dành cho bà Lucie, bà cam kết và/hoặc tham gia như thế nào vào mục tiêu xóa bỏ tình trạng đói tiềm ẩn, một trong các mục tiêu phát triển bền vững mới nhất?

[Kai Lin] – 12:57

Để tôi kiểm tra mic. Xin chào quý vị và các bạn. Tôi là Kai Lin.

Trưởng bộ phận STA. STA là viết tắt của Science Translation and Advocacy for APAC (Chuyển giao và ứng dụng khoa học cho khu vực Châu Á - Thái Bình Dương). Tôi là một chuyên gia dinh dưỡng đã qua đào tạo.

Tôi có bằng Tiến sĩ về Dinh dưỡng con người của Đại học Sydney. Tại DSM, chuyển giao khoa học có nghĩa là tận dụng "kinh nghiệm học thuật" này để truyền tải tầm quan trọng của dinh dưỡng và lợi ích của các thành phần trong thực phẩm cũng như các vi chất dinh dưỡng theo cách dễ hiểu. Với vai trò đó, tôi chịu trách nhiệm thúc đẩy các phương pháp tiếp cận chăm sóc sức khỏe dựa trên dinh dưỡng tại khu vực châu Á-Thái Bình Dương.

Như Tiago đã nói, DSM-Firmenich đã hoạt động trong lĩnh vực này trong một thời gian rất, rất dài, thì tôi chỉ là người mới tại DSM-Firmenich, tôi mới gia nhập công ty được khoảng sáu tháng. Nhưng tôi đã luôn làm việc trong lĩnh vực dinh dưỡng cho con người.

Đây là lĩnh vực mà tôi rất đam mê. Và tôi có kinh nghiệm thực hiện các nghiên cứu can thiệp dinh dưỡng cho con người ở châu Á-Thái Bình Dương. Với những thông tin tôi tiếp nhận vào sáng nay về việc kiểm tra hiệu quả và kết quả của một số chương trình cải thiện dinh dưỡng, tôi hy vọng rằng tôi hoặc DSM-Firmenich sẽ tiếp tục đóng góp vào lĩnh vực này cũng như các hoạt động hiện tại mà chúng tôi đang tham gia.

Mặc dù tôi chưa tham gia trực tiếp nhưng tôi biết rõ các cam kết của công ty và năng lực của chúng tôi trong lĩnh vực này. Tôi cũng rất vui khi được mời tham gia hội thảo này. Quay lại câu hỏi của anh, tôi sẽ cố gắng trả lời ngắn gọn.

Lộ trình của chúng tôi gắn liền với mục tiêu tham vọng của SDG (Mục tiêu phát triển bền vững), SDG 2 về Xóa đói, và liên quan chặt chẽ đến SDG 3 về Đảm bảo sức khỏe và Hạnh phúc. và sau đó là SDG 17. Chúng tôi thực hiện các mục tiêu này thông qua Quan hệ Đối tác. Tôi nghĩ đây cũng là lý do tại sao chúng ta có buổi trao đổi hôm nay để tìm hiểu năng lực của nhau, tìm hiểu cơ hội hợp tác.

Tôi không đến để nói nhiều về những thành tựu của DSM, nhưng tôi muốn chia sẻ về năng lực của chúng tôi để tìm hiểu các dự án mới. Tôi và Tiago đã từng thảo luận về cách hỗ trợ lẫn nhau trong việc triển khai một số sáng kiến này. Nhiệm vụ chung của chúng tôi là hợp tác để chấm dứt tình trạng suy dinh dưỡng thông qua các biện pháp can thiệp dinh dưỡng.

Trong phiên thảo luận sáng nay về tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm trên diện rộng, tôi nghĩ đó không phải là giải pháp hiệu nghiệm tức thời. Tôi nghĩ còn có nhiều cách thức và phương tiện khác nữa. 3 trụ cột chính trong nhiệm vụ của chúng ta, thứ nhất là khắc phục vấn đề thiếu hụt vi chất dinh dưỡng.

Thứ hai, đó là vấn đề chất lượng. Đó là một khía cạnh khác mà chúng ta có thể hành động cùng nhau. Và thứ ba, chúng ta phải đầu tư vào tương lai để xóa bỏ tình trạng suy dinh dưỡng.

Tất nhiên, điều đó đòi hỏi phải đầu tư vào đổi mới và hợp tác. Về khắc phục vấn đề thiếu hụt vi chất dinh dưỡng, đây là khía cạnh chúng tôi có kỹ năng và năng lực để hỗ trợ, vì tăng cường vi chất vào thực phẩm trên quy mô lớn sẽ tạo ra tác động lớn nhất. Tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm thiết yếu không đòi hỏi phải thay đổi hành vi.

Cụ thể hơn, vào năm 2021, công ty cũng đã đưa ra các cam kết cụ thể và có thể đo lường về hệ thống thực phẩm. Tôi sẽ không đi vào chi tiết. Nhưng mục tiêu đặt ra là khắc phục vấn đề thiếu hụt vi chất dinh dưỡng cho 800 triệu người vào năm 2030

Điểm thứ hai là về chất lượng, tất nhiên chúng tôi nhấn mạnh rằng việc tăng cường vi chất dinh dưỡng hiệu quả phải đi kèm với chi phí phải chăng. Nhưng việc tăng cường vi chất dinh dưỡng không hiệu quả sẽ tốn kém. Chúng tôi hy vọng sẽ có thể hỗ trợ về vấn đề chất lượng và đảm bảo rằng việc tăng cường vi chất dinh dưỡng có hiệu quả.

Anh Tiago cũng đã đề cập đến vấn đề chi phí ở phần trước. Tôi sẽ đưa ra ví dụ về một nghiên cứu mà chúng tôi đã thực hiện ở Philippines về việc bổ sung vi chất sắt vào gạo. Báo cáo được công bố trên trang web của Chương trình Lương thực Thế giới vào tháng 5 năm 2023.

Khi nói về chi phí, báo cáo cho biết mức giá của các loại hạt được tăng cường vi chất dinh dưỡng trong chương trình tăng cường vi chất dinh dưỡng cho gạo của Philippines thực ra vẫn có khả năng cạnh tranh so với loại gạo thông thường. Mặc dù chương trình tập trung bổ sung vi chất sắt, nhưng hỗn hợp dinh dưỡng mặc định trong hạt gạo cũng bao gồm 7 loại khoáng chất và vitamin khác ngoài sắt. Tuy có nhiều vi chất hơn nhưng vẫn giữ được mức giá cạnh tranh

Do đó, việc thêm nhiều chất hơn không nhất thiết là khiến sản phẩm đắt đỏ hơn. Đó là quan điểm của tôi về mặt chất lượng, tức là bổ sung vi chất dinh dưỡng. Cuối cùng là đầu tư vào tương lai, thông qua tích cực thúc đẩy các mô hình kinh doanh đổi mới và bền vững, tập trung vào các biện pháp can thiệp dinh dưỡng chất lượng và hiệu quả về mặt chi phí.

Trân trọng cảm ơn. Chúng ta sẽ cần tiếp tục thảo luận với DSM và BSAF. Những nỗ lực đổi mới mà phía công ty đã thực hiện kể từ khi các chương trình này bắt đầu cho đến nay là rất đáng ghi nhận.

Cảm ơn quý công ty vì những nỗ lực đó. Dĩ nhiên công ty cũng là bên được hưởng lại, nhưng nếu không có công ty, chúng ta cũng không thể phát triển, đổi mới và cải thiện việc bổ sung vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm. Nói về các loại hạt được tăng cường vi chất dinh dưỡng trong ví dụ của tôi, về vấn đề chi phí như tôi đã đề cập, các đồng nghiệp, các bên tham gia thảo luận chắc chắn đều hiểu rõ.

..... Tôi đang nói đến các loại hạt được tăng cường vi chất dinh dưỡng nhập khẩu. Để có thể sản xuất trong nước các loại hạt được tăng cường vi chất dinh dưỡng ngay tại nhà máy của công ty đòi hỏi chi phí đầu tư cao hơn nhiều.

Do đây là một công nghệ hoàn toàn khác. Không chỉ là hỗn hợp được thêm vào hạt mà cần có máy móc mới và quy trình sản xuất khá phức tạp.

Do vậy, khi đề cập đến chi phí, tôi đề cập đến các loại hạt được tăng cường vi chất dinh dưỡng nhập khẩu. Tại sao phải nhập khẩu? Bởi vì đây là cách nhanh nhất để bắt đầu thực hiện các dự án tăng cường, bổ sung vi chất dinh dưỡng. Đơn giản vậy thôi.

Có thể triển khai dự án nhanh hơn và tiết kiệm chi phí đầu tư. Tiếp theo xin mời Tiến sĩ Vân. Xin mời bà giới thiệu về bản thân và lộ trình của Viện Dinh dưỡng Quốc gia.

Chúng ta đã lắng nghe các chuyên gia phân tích chi tiết về lộ trình triển khai tăng cường vi chất vào thực phẩm tại Việt Nam. Nghị định có hiệu lực từ năm 2016. Vậy, hành trình này đi được tới đâu rồi ạ? Vai trò, những hoạt động tích cực mà Viện Dinh dưỡng Quốc gia đang đảm nhiệm hiện nay là gì? Sau đó chúng ta sẽ đi sâu vào chi tiết hơn một chút.

Thank you, Tiago. I will speak in Vietnamese. I have worked at the National Institute of Nutrition for 30 years. During that time, I devoted to research on micronutrient deficiencies, interventions to prevent them in Vietnam, as well as on nutrition education strategies, and community outreach solutions to promote the consumption of fortified food in Vietnam. During this period, I was also invited by the Ministry of Health to contribute significantly to providing the scientific basis for the development of food fortification policies, and national guidelines for the prevention and control of micronutrient deficiencies.

Since 2016, Vietnam has issued a decree for mandatory food fortification. However, prior to that, we had already implemented voluntary food fortification programs, and we had collaborated extensively with businesses here. Many businesses here have worked closely with me, because I have supported voluntary food fortification programs in Vietnam for nearly 10 years.

Since 2016, the Vietnamese government has implemented a mandatory food fortification program, including a requirement for iodine fortification of salt which is used in the production of other foods. Iodized salt must be used in food production. Wheat flour must be fortified with iron and zinc, and fortified wheat flour is used to make other foods as well. Cooking oil must be fortified with vitamin A. Since then, a lot of businesses in Vietnam have reported difficulties in implementing fortified foods, especially the use of iodized salt and iron-zinc fortified wheat flour to produce processed foods. We have also provided scientific basis on this to the government, as well as businesses.

In addition, National Institute of Nutrition also provided the government with data on the micronutrient gaps in Vietnam. Among them, vitamin A, iron, zinc, and iodine deficiencies are public health problems in Vietnam. This morning, Ms. Van

presented slides about micronutrient deficiencies in Vietnam, in which she mentioned iodine deficiency. But that slide is not actually about iodine deficiency. It shows the median urinary iodine level is lower than the global recommended level of 150 µg/l. I would like to inform such details.

During the implementation, ministries, and agencies, specifically the Ministry of Health and the Ministry of Agriculture and Rural Development, are responsible for developing sub-law documents and national standards to guide the implementation of the decree on food fortification. Decree 15 (2018), issued after Decree 09 (2016), stipulates that each ministry shall manage and promulgate Vietnamese standards related to the industries and sectors under its management. The Ministry of Health is responsible for promulgating Vietnamese standards on micronutrients fortified in foods. The Ministry of Health has issued all necessary regulations. However, it wasn't until 2021 that the Ministry of Agriculture and Rural Development issued the Vietnamese standard for salt, which specifically stipulates that both table salt and food-grade salt must contain a specified level of iodine. The Ministry of Industry and Trade has yet to issue standards for wheat flour and cooking oil, thus there are no regulations regarding the addition of iron and zinc to flour, or vitamin A to cooking oil.

In the coming time, I think Ministries need to fully issue these standards, and need to develop a plan for companies to implement. In addition, it is also necessary to work with businesses to address difficulties in exporting fortified foods, producing fortified foods, domestic use and export, as well as navigating administrative procedures and documents required by importing countries, according to recommendations of relevant associations.

I see these are the problems we are facing, and need to be addressed with an implementation plan. That's all.

Trân trọng cảm ơn.

Tôi nghĩ rằng Việt Nam đang phải đối mặt với hai lựa chọn, đó là tăng cường vi chất dinh dưỡng tự nguyện và bắt buộc. Tăng cường vi chất dinh dưỡng bắt buộc vào một số loại thực phẩm và tự nguyện vào một số loại khác có thể là giải pháp kết hợp như đã thảo luận trước đây. Chúng ta đã thảo luận về những thách thức của việc tăng cường vi chất dinh dưỡng cho gạo, do tình hình sản xuất bị phân tán trên khắp cả nước. Chúng ta cần phải tư duy sáng tạo, thu thập và chia sẻ kinh nghiệm về cách tiếp cận hiệu quả nhất đối với chuỗi giá trị và cơ sở chế biến, tùy thuộc vào loại thực phẩm.

Cảm ơn Tiến sĩ Claus đã tham dự. BASF là nhà cung cấp vi chất dinh dưỡng có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực tăng cường vi chất dinh dưỡng từ đầu những năm 2000 trở về trước. Tiến sĩ Claus, với nhiều năm kinh nghiệm triển khai các chương trình này, xin mời ông giới thiệu về bản thân. Xin mời ông giới thiệu về bản thân, vai trò của ông tại BASF, lộ trình của các chương trình tăng cường vi chất dinh dưỡng trên thế giới, và các cam kết, ý tưởng, điều kiện thỏa hiệp, theo cách gọi của ông, để hoàn thành mục tiêu Xóa đói tiềm ẩn.

[Claus] – 28:05

Tôi đã làm việc trong lĩnh vực tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm tại BASF hơn 20 năm, kể từ năm 2001 khi tôi bắt đầu làm việc tại BASF. Trong suốt thời gian này, tôi chịu trách nhiệm kỹ thuật về mọi việc liên quan đến việc tăng cường vi chất

dinh dưỡng vào thực phẩm. Quá trình đó cho phép tôi tiếp xúc với tất cả khách hàng trên toàn thế giới, quan sát hàng trăm nhà máy và không có nhà máy nào giống hệt nhau. Tức là không thể giới thiệu chung chung cho tất cả nhà máy được.

Khi đến thăm một nhà máy, ta cần phải đánh giá nhà máy, đánh giá thiết bị, đánh giá phòng thí nghiệm và năng lực, công suất. Sau đó, cần xác định xem nên thiết lập đơn vị tăng cường vi chất dinh dưỡng ở đâu hoặc cần thiết bị nào, đồng thời xem liệu có thể tận dụng được vật tư sẵn có trong nhà máy hay không. Như đã đề cập, có sự khác biệt rất lớn giữa sản xuất liên tục quy mô lớn, ví dụ như một nhà máy dầu ăn sản xuất hàng nghìn tấn mỗi ngày, và một nhà sản xuất nhỏ sản xuất hoặc tăng cường vi chất dinh dưỡng theo từng lô trong các thùng chứa nhỏ. Chúng ta có thể làm mọi thứ khi đã tiến hành đánh giá mọi khía cạnh và cùng nhau thực hiện. Đây chính là chìa khóa dẫn đến thành công.

Lý do chúng tôi tập trung nhiều vào việc này là vì để tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm thành công, chúng tôi cần có sự đồng hành của tất cả các bên liên quan, như các tổ chức phi chính phủ, chính phủ, các bộ, v.v. Chúng ta không thể thực hiện một mình, mà phải làm việc cùng nhau. Nhưng xét cho cùng, chính ngành công nghiệp thực phẩm mới là bên bổ sung vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm, vì vậy chúng ta phải tích cực hợp tác với họ.

Trân trọng cảm ơn. Như ông đã nói, không có nhà máy nào giống hệt nhau. Đúng là như vậy. Dự án của IFC hiểu rõ điều đó và chúng tôi muốn triển khai và thiết kế riêng phương pháp tiếp cận phù hợp cho từng khách hàng. Chúng tôi sẽ không thể làm được điều đó nếu không có các chuyên gia trong hội thảo này, cùng với khu vực công, chính phủ, các nhà cung cấp vi chất dinh dưỡng và năng lực đổi mới và cung cấp sản phẩm chất lượng của các đơn vị, tổ chức đó, vì vậy xin trân trọng cảm ơn. Cảm ơn quý vị đã đóng góp ý kiến.

Tiếp theo là ông Rizwan hay gọi là Riz. Rất vui khi ông tham gia phiên thảo luận này. Riz, chúng ta chưa nhắc đến liên minh Millers for Nutrition. BASF và DSM cũng tham gia liên minh này, vậy ông có thể giới thiệu về công việc của mình được không? Millers for Nutrition là một tổ chức rất mới. Mới được ra mắt vào cuối năm ngoái. Riz sẽ giới thiệu về sự ra đời của liên minh. Riz là Giám đốc Chương trình IGNITE. Ông có thể giải thích thêm về công việc chính tại TechnoServe, một tổ chức phát triển phi lợi nhuận nổi tiếng được không ạ? Gần đây liên minh đang phát triển mạnh, cùng với tình hình hiện tại ở các quốc gia mà chương trình được tài trợ từ Quỹ Gates Foundation hướng đến, vui lòng giới thiệu về bản thân và những dự án mới đầy hứa hẹn mà ông đang quản lý?

[Trao đổi của Rizwan] – 32:10

Chào buổi chiều. Cảm ơn Tiago đã trao cho chúng tôi cơ hội tham gia phiên thảo luận này. Xin chào mọi người. Rất tiếc là tôi không thể có mặt để tham dự trực tiếp với các bạn. Như Tiago đã giới thiệu, tên tôi là Rizwan Yusufali. Tôi là Giám đốc chương trình của Sáng kiến Thúc đẩy Dinh dưỡng Lành mạnh thông qua doanh nghiệp, với nền tảng triển khai chính là Millers for Nutrition. Tôi sẽ trả lời câu hỏi của anh, Tiago. Nhưng trước tiên tôi xin được giới thiệu về TechnoServe. Chúng tôi là một tổ chức phi lợi nhuận có sứ mệnh chính trên toàn cầu là hợp tác và xây dựng các trang trại, doanh nghiệp và cơ sở chế biến thực phẩm tốt hơn. Chúng tôi hiện diện ở khoảng 30 quốc gia thông qua những sáng kiến này.

Một trong những dự án mà tôi giữ vai trò Giám đốc là Millers for Nutrition. Đây là một liên minh tập hợp các đối tác chiến lược đồng thời là các tổ chức sáng lập hoạt động trong lĩnh vực tăng cường vi chất dinh dưỡng cho thực phẩm. Tôi rất vui khi thấy

Claus và các đồng nghiệp của chúng tôi đến từ các tổ chức thuộc liên minh, bao gồm DSM-Firmenich, BASF, Mühlenchemie, Piramal, Hexagon. Cùng với Sanku và BioAnalyt, đây là những đối tác sáng lập đã và đang cùng nhau hợp tác.

Liên minh bao gồm các đối tác chiến lược trong lĩnh vực tăng cường vi chất dinh dưỡng cũng như các doanh nghiệp ngành xay xát. Chúng tôi đang cố gắng đưa ngành xay xát vào trọng tâm của chương trình tăng cường vi chất dinh dưỡng cho thực phẩm. Liên minh hướng đến mục tiêu cung cấp kiến thức, chuyên môn và dịch vụ tốt nhất hiện có trên toàn cầu đến gần hơn với các doanh nghiệp tiên phong trong lĩnh vực tăng cường vi chất dinh dưỡng. Hiện tại chúng tôi đang hoạt động tại tám quốc gia. Bangladesh, Ấn Độ, Indonesia và Pakistan ở Châu Á. Nigeria, Kenya, Tanzania và Ethiopia ở Châu Phi. Đây là những quốc gia được chúng tôi lựa chọn vì quy mô dân số đông, có tình trạng thiếu hụt vi chất dinh dưỡng trầm trọng, với mục tiêu cốt lõi là cải thiện tăng cường vi chất dinh dưỡng, đảm bảo tính nhất quán và tuân thủ trong ba nhóm thực phẩm chính. Chúng tôi đang nghiên cứu các loại bột ngũ cốc, bao gồm bột ngô, bột mì, gạo và dầu ăn, và tìm cách cải thiện tăng cường dinh dưỡng cho các loại bột ngũ cốc này. Mục tiêu của liên minh là phát triển năng lực của các đối tác tăng cường vi chất dinh dưỡng cũng như các doanh nghiệp ngành xay xát. Với quy mô hoạt động tại tám quốc gia, liên minh đang phát triển thành một liên minh toàn cầu.

Một trong những điều rất thú vị đã được đề cập, đó là có tới 140/195 quốc gia có quy định bắt buộc hoặc tiêu chuẩn về tăng cường vi chất dinh dưỡng. Thế nhưng việc thực hiện thường chậm trễ, chủ yếu là vì các doanh nghiệp ngành xay xát phải đối mặt với nhiều thách thức. Mức độ thực thi hoặc biện pháp quản lý của chính phủ chưa đủ mạnh, dẫn đến cạnh tranh không công bằng, cũng như nhu cầu của người tiêu dùng còn rất thấp khi nói đến vấn đề dinh dưỡng. Hai vấn đề này kết hợp lại làm giảm động lực của các doanh nghiệp ngành xay xát để tham gia chương trình tăng cường vi chất dinh dưỡng. Vì vậy, chúng tôi tập trung vào các doanh nghiệp ngành xay xát thông qua dự án này và cố gắng tạo động lực cho họ. Tất nhiên chúng tôi cũng theo sát các quy định cũng như ưu tiên của chính phủ ở mỗi quốc gia, đồng thời cố gắng liên kết với nỗ lực hiện có của các đối tác phi chính phủ, các cơ quan chính phủ và hiệp hội ngành. Tôi sẽ nói thêm về một số thành công và thách thức cụ thể, nhưng vừa rồi là phần giới thiệu nhanh.

Xin cảm ơn. Chúng tôi sẽ tiếp tục với anh, vừa rồi mới chỉ là phần khởi động. Tiếp theo dòng suy nghĩ của anh, rất rõ ràng, về liên minh và công việc của TechnoServe. Tiếp theo anh có thể chia sẻ về một quan hệ đối tác thành công của các anh trong thời gian gần đây không? Tôi biết gần đây anh đã đến Ấn Độ, quan sát các nhà sản xuất gạo tăng cường vi chất dinh dưỡng và cách thức tổ chức của ngành này. Anh đã ở đó, trực tiếp làm việc trên các cánh đồng, trò chuyện với những người sản xuất và chế biến. Anh có thể chia sẻ nhanh về trải nghiệm vừa qua ở Ấn Độ? Chúng tôi đang cố gắng tập trung nhiều hơn vào chương trình tăng cường vi chất dinh dưỡng cho gạo tại Ấn Độ, và đó là một trong nhiều quan hệ đối tác mà anh đang quản lý hiện nay. Liệu anh có thể chia sẻ thêm cho chúng tôi.

Cảm ơn anh, Tiago. Vì trọng tâm của hội thảo này là về gạo nên đây quả là thời điểm thích hợp để thảo luận về nội dung này. Như đã đề cập, chúng tôi đang nhắm đến một số loại lương thực để tăng cường vi chất dinh dưỡng, và ở Ấn Độ, gạo là mặt hàng rất phù hợp với mục tiêu của chúng tôi. Thủ tướng Chính phủ Ấn Độ đã trực tiếp chỉ đạo triển khai sáng kiến tăng cường vi chất dinh dưỡng cho gạo thông qua hệ thống PDS. Chương trình này cung cấp gạo cho các hộ gia đình có thu nhập thấp. Ấn Độ

là một quốc gia đông dân, do đó quy mô là rất lớn. Chính phủ đang nỗ lực cung cấp gần 40 triệu tấn gạo thông qua kênh này, trợ cấp cho các hộ gia đình có thu nhập thấp như một biện pháp can thiệp về dinh dưỡng. Đây là nỗ lực đáng khen ngợi, nhưng vẫn còn rất nhiều việc phải làm.

Như anh Tiago đã đề cập trong bài phát biểu khai mạc, tăng cường vi chất dinh dưỡng cho gạo là bước tiến tiếp theo của chương trình tăng cường vi chất dinh dưỡng cho thực phẩm. Chúng ta bắt đầu với muối i-ốt, một quá trình rất đơn giản. Đến nay, 80-90% dân số thế giới đã sử dụng muối i-ốt. Hiện tại chúng ta đang chuyển hướng sang các loại thực phẩm khác. Tăng cường vi chất dinh dưỡng là hành động mang tính trực tiếp, ta chỉ cần thêm vi chất dinh dưỡng trực tiếp vào thực phẩm. Với gạo, có thêm một số bước bổ sung. Cần bắt đầu với premix, tức là hỗn hợp vi chất dinh dưỡng chất lượng tốt. Sau đó, cần phải tạo ra những hạt gạo tăng cường vi chất dinh dưỡng, có chất lượng tốt và trộn đều chúng với gạo.

Nhận xét chính của tôi là mặc dù Ấn Độ có cơ hội lớn để đi tiên phong, nhưng vẫn còn một số thách thức cần phải vượt qua. Điều tôi nhận thấy là, sau khi chính phủ công bố một chương trình lớn như vậy, đã xuất hiện rất nhiều cơ sở sản xuất gạo tăng cường vi chất dinh dưỡng. Đã có rất nhiều khoản đầu tư được thực hiện, bao gồm đầu tư cho các nhà máy xay xát thực hiện việc pha trộn gạo tăng cường vi chất dinh dưỡng vào gạo. Tuy nhiên có một số thách thức về chi phí, ví dụ với số lượng lớn các nhà máy sản xuất gạo tăng cường vi chất dinh dưỡng như vậy, họ không tận dụng được hết công suất. Theo quan sát của chúng tôi, chỉ có khoảng 20-30% công suất được sử dụng. Đó là công suất để sản xuất lượng gạo tăng cường vi chất dinh dưỡng cần thiết ban đầu. Khi chúng ta có những cơ sở sản xuất gạo tăng cường vi chất dinh dưỡng nhưng công suất sử dụng thấp thì hiệu quả kinh tế sẽ không cao. Đó là một trong những bài học khi chúng ta mở rộng và xem xét cả mục tiêu cũng như việc thực hiện tăng cường vi chất dinh dưỡng cho gạo trên quy mô thương mại. Điều cần lưu ý là cần phải phân bổ tài sản hoặc khoản đầu tư một cách hợp lý và tránh để xảy ra tình trạng công suất sử dụng thấp.

Một vấn đề đáng lưu tâm là ban đầu, có thể nhiều quốc gia chuyển sang sản xuất trong nước gạo tăng cường vi chất dinh dưỡng ngay lập tức vì nghĩ rằng đó là phương án rẻ nhất. Tuy nhiên điều này không chắc là lựa chọn đúng. Chúng ta có thể cân nhắc việc nhập khẩu. Một lĩnh vực chúng tôi đang thực hiện ở Ấn Độ là cố gắng tối ưu hóa chuỗi cung ứng, tìm cách xác định khối lượng gạo tăng cường vi chất dinh dưỡng khả thi cho hoạt động sản xuất. Và sau đó, chúng ta nên tập trung vào công đoạn pha trộn? Điều xảy ra với các nhà sản xuất là khi không hiệu quả về mặt kinh tế, họ sẽ ít chú trọng hơn đến chất lượng. Đây là một cơ hội bị bỏ lỡ, vì nếu chúng ta có thể sử dụng tài sản một cách hợp lý, chúng ta có thể đầu tư vào các cơ sở sản xuất gạo tăng cường vi chất dinh dưỡng có chất lượng cao hơn và hiệu quả hơn.

Một trong những ý kiến nhận xét từ cấp quản lý của DSM-Firmenich là chương trình tăng cường vi chất dinh dưỡng không gây tốn kém nếu chúng ta thực hiện đúng cách. Nó chỉ tốn kém khi không được thực hiện đúng cách. Vì vậy, chúng ta cần đưa ra giải pháp cho vấn đề này. Đó là những gì TechnoServe đang thực hiện và cách để hiểu rõ hơn về chuỗi cung ứng. Chúng tôi đang làm việc với các cơ sở sản xuất gạo tăng cường vi chất dinh dưỡng và với các tổ chức như Delhi IIT và Niftem, chia sẻ kiến thức và kinh nghiệm với họ về những chủ đề như: Vào mùa thấp điểm, có thể tận dụng máy móc này như thế nào để sản xuất các sản phẩm dinh dưỡng khác? Đó là một giải pháp, tuy nhiên không nên phức tạp hóa vấn đề. Chúng ta muốn nâng cao chất

lượng của gạo tăng cường vi chất dinh dưỡng? Có một số thách thức về chất lượng và tính nhất quán cần được giải quyết. Chúng ta đã nói về cách định lượng, dù là theo thể tích hay theo trọng lượng, đều cần phải khắc phục.

Điều quan trọng và cũng là bước đầu tiên là cần tạo động lực cho các nhà sản xuất gạo tăng cường vi chất dinh dưỡng, các nhà cung cấp hỗn hợp vi chất dinh dưỡng (premix) hay những người xay xát thực hiện việc pha trộn để tạo ra gạo tăng cường vi chất dinh dưỡng. Thông qua Millers for Nutrition, chúng tôi đang nỗ lực xây dựng một môi trường tạo thuận lợi nhằm nâng cao hiệu quả và giảm thiểu gánh nặng. Thông thường thì chi phí luôn là vấn đề cần quan tâm ở tất cả các giải pháp tăng cường vi chất dinh dưỡng cho thực phẩm. Một điều chúng tôi học được khi làm việc với các nhà chế biến thực phẩm, đó là nhiều người có quan niệm sai lầm rằng các doanh nghiệp thực phẩm đang tìm cách kiếm tiền từ việc tăng cường vi chất dinh dưỡng cho thực phẩm. Điều này không đúng. Các doanh nghiệp hiểu rằng có một chi phí cận biên và việc tăng cường vi chất dinh dưỡng sẽ không giúp họ mở rộng thị trường đáng kể. Điều họ muốn là tăng cường vi chất dinh dưỡng sẽ không trở thành rào cản và không làm thu hẹp thị trường của họ. Nếu chúng ta có thể đạt đến điểm mà ở đó, mức đầu tư là tối thiểu hoặc cận biên, hoặc đạt đến một tổng ròng cho các nhà chế biến thực phẩm, thì chúng ta có thể tiếp tục, vì họ đã có được thị trường. Họ đã tiếp cận được người tiêu dùng và đó là lý do tại sao chúng tôi nhắm mục tiêu vào các doanh nghiệp. Đây là một số lĩnh vực trọng tâm của chương trình của chúng tôi tại Ấn Độ.

Ngoài ra, tôi nghĩ rằng bất kỳ chương trình hay sáng kiến nào cũng cần phải có thời gian và gặp một số thách thức lúc ban đầu. Điều quan trọng là phải vượt qua những thách thức này, tập hợp tất cả các đối tác lại với nhau, đưa quan điểm của chính phủ, người tiêu dùng và doanh nghiệp lại với nhau và kết nối. Đó chính là những gì mà Millers for Nutrition đang cố gắng thực hiện để giải quyết các thách thức về mặt kỹ thuật. Tất nhiên, ban đầu có thể sẽ có những rào cản, nhưng không thể dựa vào đó mà vội vàng đi đến kết luận rằng chương trình không hiệu quả. Chúng ta đang nói về các quốc gia Châu Á nơi sản xuất và tiêu thụ nhiều gạo nhất. Như có thể thấy trong slide đã trình bày, mức tiêu thụ gạo bình quân của mỗi người dân Việt Nam là 400g/ngày. Gần 98% dân số sử dụng gạo làm thực phẩm chính. Chỉ có 20% sản lượng gạo được chế biến công nghiệp, nhưng nếu chúng ta có thể tăng cường vi chất dinh dưỡng cho số lượng này, chúng ta có thể tạo ra tác động rất lớn. Đây sẽ là một chặng đường dài, nhưng đừng sớm nản lòng trước bất kỳ thách thức kỹ thuật nào. Tất cả đều có thể vượt qua được.

Cảm ơn anh vì câu trả lời rất đầy đủ. Kinh nghiệm của anh rất có giá trị trong việc phát triển các chương trình như vậy và chúng tôi sẽ tiếp tục khám phá thêm trong hội thảo này. Lucie, chị có thể chia sẻ cho chúng tôi biết về một quan hệ đối tác thành công mà chị đã giúp xây dựng hoặc tham gia gần đây, nơi Hystra có rất nhiều kinh nghiệm. Tôi biết về công việc của chị với Quỹ Gates hay với Helen Keller International. Chắc chắn chị có những kinh nghiệm gần đây có thể giúp mọi người hiểu được những thách thức này cũng như một số giải pháp. Xin cảm ơn.

[Trao đổi của Lucie] – 47:32

Xin cảm ơn. Vâng, tôi rất vui khi được chia sẻ một vài kinh nghiệm mà tôi có được. Một trong số đó là dự án Mariam mà tôi đã đề cập, trong đó chúng tôi làm việc với các doanh nghiệp địa phương tại ba quốc gia khu vực Sahel về tăng cường vi chất dinh dưỡng. Và các doanh nghiệp này cũng đang đối mặt với tất cả những thách thức mà chúng ta đã đề cập, chẳng hạn như yêu cầu bắt buộc về tăng cường vi chất dinh dưỡng, kiểm tra thực tế các bữa ăn hay những thách thức riêng của từng doanh nghiệp liên quan đến đề xuất các SKU sản phẩm thương mại được tăng cường vi chất dinh dưỡng.

Tôi không rõ tình hình ở Việt Nam như thế nào, nhưng ở các quốc gia Tây Phi này, chúng tôi phát hiện ra rằng, vào thời điểm chúng tôi bắt đầu dự án, và thậm chí cho đến tận bây giờ, có rất ít sản phẩm nhắm mục tiêu cụ thể đến phụ nữ. Thậm chí không liên quan cụ thể đến tăng cường vi chất dinh dưỡng, nhìn chung có rất ít sản phẩm được thiết kế riêng cho phụ nữ. Liên quan đến việc tạo ra các SKU, ví dụ như Fura Da Nono, một loại đồ uống thường ngày ở Mali, có một phiên bản dành riêng cho phụ nữ thực sự đã thu hút được sự quan tâm từ người tiêu dùng. Sau đó ý tưởng được đưa ra chính là tăng cường vi chất dinh dưỡng cho sản phẩm này. Chúng tôi đã giúp công ty tăng cường sản phẩm bằng các vi chất dinh dưỡng cần thiết cho phụ nữ, đồng thời đảm bảo sản phẩm hấp dẫn về mặt thương mại đối với người tiêu dùng. Tôi hoàn toàn đồng ý với một số ý kiến đã đề cập, rằng người tiêu dùng thường không sẵn sàng trả tiền cho những thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng. Nhưng nếu chúng ta tăng cường vi chất dinh dưỡng cho các sản phẩm cao cấp hơn một chút, dù dùng từ sản phẩm cao cấp có vẻ không chính xác, được mọi người tiêu thụ thường xuyên nhưng không phải là thực phẩm cơ bản, thì có cơ hội để tạo sự khác biệt thông qua việc tăng cường vi chất dinh dưỡng và có thể tiếp cận được một số lượng lớn người tiêu dùng nếu chúng ta chọn một sản phẩm thuộc về thói quen của người tiêu dùng. Để trả lời cho câu hỏi về các mối quan hệ đối tác, tôi cũng hoàn toàn đồng ý với những gì mà mọi người đã chia sẻ. Một chương trình tăng cường vi chất dinh dưỡng đòi hỏi sự tham gia của nhiều bên. Đó là một liên minh gồm sáu hoặc bảy tổ chức. Chúng tôi kết nối dự án với GRET, một tổ chức phi chính phủ có trụ sở tại Pháp và hoạt động trong lĩnh vực dinh dưỡng trong hơn một thập kỷ. Và chúng tôi có các đối tác am hiểu về thị trường, như công ty [insert company name] và am hiểu người tiêu dùng. Chúng tôi có các đối tác kỹ thuật, tổ chức IRD, các đối tác đo lường. Tôi cũng đồng ý với những gì mà anh Tiago đã đề cập, nếu ta không đo lường, ta sẽ không biết điều gì đang diễn ra.

Vì vậy, để chương trình này thành công, chắc chắn bạn cần phải đưa tất cả các chuyên môn khác nhau vào cuộc thảo luận. Một điểm tôi muốn bổ sung dựa trên kinh nghiệm quản lý mà chúng tôi có được gần đây, cũng như kinh nghiệm với Quỹ Gates ở Nigeria và Senegal đang cố gắng hỗ trợ xây dựng khung pháp lý xung quanh lĩnh vực tăng cường vi chất dinh dưỡng trị giá hàng tỷ đô la, đó là không phải lúc nào cũng đạt được sự hiểu biết và đồng thuận giữa chính phủ và khu vực tư nhân. Điều dễ hiểu là chính phủ quan tâm đến lợi ích sức khỏe cộng đồng. Khu vực tư nhân, như một số ý kiến đã nêu, chỉ quan tâm đến lợi nhuận ròng của mô hình kinh doanh. Ngay cả khi việc bổ sung các vi chất dinh dưỡng chỉ làm tăng một tỷ lệ nhỏ giá thành sản phẩm, khi ta xem xét chi phí đó theo tỷ lệ phần trăm của biên lợi nhuận thì có thể thấy chi phí tăng cường vi chất dinh dưỡng thực sự chiếm một tỷ lệ phần trăm lớn hơn nhiều của biên lợi nhuận mà các nhà sản xuất này có được, và do đó, đây thực sự là một vấn đề khá lớn đối với họ, ngay cả khi chi phí có vẻ rất nhỏ so với tổng chi phí sản phẩm.

Vì vậy, điều chúng tôi nhận thấy là trong nỗ lực thúc đẩy chính phủ xây dựng khung pháp lý về tăng cường vi chất dinh dưỡng, việc nắm bắt được các thách thức và khó khăn mà khu vực tư nhân phải đối mặt cũng như đảm bảo trình bày những thách thức đó với chính phủ theo cách thể hiện được quan điểm của khu vực tư nhân về hiệu quả chi phí và tác động, là cách làm hiệu quả để thúc đẩy thảo luận và thực sự đảm bảo rằng khung pháp lý được xây dựng dựa trên góc độ sức khỏe cộng đồng, đồng thời khả thi đối với các doanh nghiệp.

[Trao đổi của Tiago]

Cảm ơn Lucie Xin tiếp tục với Kai đến từ TSM. Kai đã làm việc trong Chương trình lương thực thế giới (WFP) trong một thời gian dài. Chị có thể chia sẻ một vài kinh nghiệm với chúng tôi không?

[Trao đổi của Kai Lin] – 52:45

Rất vui được chia sẻ. Tôi cũng xin đại diện cho các đồng nghiệp của mình, những người đã làm việc với WFP trong một thời gian dài. Chúng tôi đã hợp tác với WFP từ năm 2007 và đến năm 2022, quan hệ đối tác được mở rộng với chương trình tăng cường vi chất dinh dưỡng cho gạo trên toàn thế giới cho thời gian ba năm nữa. Trong 15 năm qua, chúng tôi hợp tác với WFP nhằm mở rộng sản xuất và thị trường cho gạo tăng cường vi chất dinh dưỡng tại 20 quốc gia và con số này vẫn đang tiếp tục tăng. Tôi sẽ lấy ví dụ về Bangladesh với sáng kiến hỗ trợ đưa gạo tăng cường vi chất dinh dưỡng vào các chương trình an sinh xã hội quan trọng của quốc gia và thu hút các doanh nghiệp, hay đúng hơn là khu vực tư nhân, tham gia sản xuất trong nước. Và trong sáng kiến này với WFP, hơn 70 doanh nghiệp vừa và nhỏ ở Bangladesh đã được hỗ trợ xây dựng năng lực để sản xuất gạo tăng cường vi chất dinh dưỡng có hình thức, cách nấu và hương vị giống hệt gạo thường, nhưng chứa các vi chất dinh dưỡng. Kết quả là trên cả nước hiện có khoảng 280 cửa hàng bán lẻ đang dự trữ gạo tăng cường vi chất dinh dưỡng, giúp sản phẩm này có mặt trên thị trường.

Sáng kiến này đã mang lại lợi ích trực tiếp cho các nhà sản xuất và chế biến thực phẩm địa phương. Và theo số liệu được ghi nhận, từ 30.000 người được tiếp cận với gạo tăng cường vi chất dinh dưỡng vào năm 2013, con số đã là 7 triệu người vào năm 2021 với khả năng tiếp cận thông qua mạng lưới an sinh xã hội. Tôi đang nhìn nhận theo quan điểm khoa học khi tìm kiếm kết quả, và hiện nay cũng đã có các bài báo khoa học được công bố về những kết quả này. Một ví dụ mà tôi muốn trích dẫn là một nghiên cứu khoa học năm 2019 nói về hiệu quả của việc tiêu thụ gạo tăng cường vi chất dinh dưỡng đối với tình trạng thiếu máu và kẽm ở những phụ nữ dễ bị tổn thương ở Bangladesh. Người ta đã thực hiện khảo sát trên một phân nhóm gồm 800 phụ nữ và họ so sánh giữa những phụ nữ tiêu thụ gạo tăng cường vi chất dinh dưỡng với những phụ nữ tiêu thụ gạo thường, và kết quả cho thấy có sự cải thiện đáng kể về tình trạng thiếu máu và thiếu kẽm, mặc dù chưa được như mong đợi hoặc kỳ vọng. Tất nhiên, khi đó sẽ có những câu hỏi về khả năng tiếp cận liên quan đến việc phân phối. Và tôi nghĩ khi nói về Millers for Nutrition, chúng ta cũng cần tiếp tục công việc về kiểm soát chất lượng, về cách chúng ta pha trộn gạo tăng cường vi chất dinh dưỡng hoặc sản xuất các hạt ép đùn nóng tại địa phương để cải thiện hơn nữa tình trạng thiếu máu và thiếu hụt dinh dưỡng.

[Trao đổi của Tiago]

Cảm ơn về những chia sẻ của chị Kai Lin. Xin được chuyển sang Viện Dinh dưỡng Quốc gia. Tôi xin được đặt câu hỏi như sau. Vấn đề tăng cường vi chất dinh dưỡng cho gạo ở Việt Nam đang được đón nhận như thế nào? Chúng ta đã thảo luận về những khía cạnh bắt buộc của các loại thực phẩm khác. Tôi nghĩ sẽ rất thú vị khi xem xét những thách thức đã được xác định, có thể là những thất bại hay thành công đã đạt được liên quan đến tăng cường vi chất dinh dưỡng cho gạo ở Việt Nam. Chúng ta đã thảo luận rằng đây là một ngành rất phi tập trung, có rất nhiều cơ sở chế biến phân tán khắp cả nước, chúng tôi hiểu điều đó. Chị có thể bổ sung thêm điều gì nữa không?

[Van talk] – 56:39

Rice is a staple that the Vietnamese people consume almost daily. I have a foreign friend who is married to a Vietnamese woman, and he once remarked that in Vietnam, rice isn't just food - it's more like an addiction. After just a few days go by without it, people feel an unbearable urge to find some to eat, almost as if they're addicted to it. Rice is also an ideal vehicle for food fortification.

As for my experience with rice, I'll discuss that later. However, I do have experience working with businesses in food fortification. Prior to 2015, I supported many large businesses in Vietnam in voluntarily producing fortified foods.

By the end of the program, around 60% of the seasoning powder market had been fortified with various micronutrients, including vitamin A, iron, and zinc, which are entirely voluntary.

Our survey conducted at that time revealed that 20 million Vietnamese people had access to fortified foods. 43% of respondents could recall the messages and logo of Vietnam's voluntary food fortification program. This is a notable success, and I believe that it is attributable the collaborative support from businesses. It demonstrates that through united business efforts, even voluntary food fortification programs can be successfully implemented. As for fortified rice, in Vietnam, rice mills are relatively small-scale and widespread, and with mills present in every village and 80% of the population being farmers, people often produce their own rice, making it difficult to control the fortification dosage.

However, our sensory evaluations and consumer preference research indicate a promising opportunity, revealing that Vietnamese consumers of all ages expressed a preference for the taste of fortified rice. During sensory testing, we used a type of rice kernel that was slightly pale yellow compared to regular rice, so people could easily recognize that it was fortified. Nowadays, the color of fortified rice kernels is identical to that of regular rice.

After tasting the product, participants reported a richer flavor in fortified rice and expressed a preference for it over regular rice, especially if the product was beneficial for their health. These findings suggest that continued research and support for voluntary rice fortification in businesses hold significant promise. Subsequently, a Vietnamese postgraduate student conducted research on the effectiveness of fortified rice, and a company in Thai Binh province successfully produced fortified rice exclusively using both domestic and imported rice while producing foods locally. Their respective results have been very promising for the voluntary rice fortification program. I believe this shows significant potential for Vietnam, given the prevalence of rice products.

[Trao đổi của Tiago]

Xin cảm ơn. Vâng, chắc phải cần thêm cả giờ đồng hồ nữa để tôi chia sẻ được hết ý kiến và kinh nghiệm của mình về gạo tăng cường vi chất dinh dưỡng. Nhưng có thể nói rằng chúng ta chỉ đạt được mục tiêu cho đến khi hạt gạo tăng cường vi chất dinh dưỡng trông giống hệt như hạt gạo tự nhiên. Tôi khẳng định như vậy. Tôi đã nhìn thấy các mẫu của một số nhà cung cấp như DSM và các nhà cung cấp khác, rõ ràng là họ đã đạt được rất nhiều tiến bộ về quá trình ép đùn và hạt gạo được tăng cường vi chất dinh dưỡng. Tôi hầu như không thể phân biệt được giữa gạo tăng cường vi chất dinh dưỡng và gạo tự nhiên. Tôi hoàn toàn đồng ý. Phải đạt được mức không thể phân biệt giữa hạt gạo tăng cường vi chất dinh dưỡng và hạt gạo tự nhiên vì tầm quan trọng về mặt văn hóa của hạt gạo và quá trình nấu gạo. Cảm ơn ý kiến đóng góp của anh.

Chúng ta sắp hết thời gian, nhưng tôi muốn lắng nghe Tiến sĩ Claus giới thiệu về một trong nhiều mối quan hệ đối tác có ảnh hưởng đến các chương trình tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm quy mô lớn này. Một lần nữa, chúng ta đang nói về việc tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm trên diện rộng để tiếp cận được nhiều người hơn. Xin mời Tiến sĩ Claus.

[Trao đổi của Claus] – 1:02:43

Xin cảm ơn. Tôi nghĩ một trong những thành công chính của chương trình tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm trên diện rộng là, như tôi đã đề cập trước đó, tất cả các bên liên quan đều tham gia. Nhưng tại sao phải tăng cường vi chất dinh dưỡng? Các doanh nghiệp xay xát cần hiểu được lý do. Họ thường thấy rằng, "Ồ, lại có một tiêu chuẩn mới. Chúng ta phải tuân theo nó. Chúng ta phải tốn thêm chi phí. Tại sao chúng ta phải làm như vậy?" Chúng tôi cũng dành khá nhiều thời gian để giải thích lý do vì sao phải tăng cường vi chất dinh dưỡng, bối cảnh là gì, lợi ích của việc tăng cường vi chất dinh dưỡng để giúp các doanh nghiệp xay xát hiểu rõ hơn vấn đề.

Và không chỉ các doanh nghiệp xay xát mà cả các hiệp hội người tiêu dùng, báo chí, tất cả mọi người đều cần phải tham gia ngay từ đầu.

[Trao đổi của Tiago]

Xin cảm ơn. Tôi đồng ý. Chúng ta đã thảo luận về vấn đề này trong phiên thảo luận trước. Phải tạo được động lực khuyến khích cho khu vực tư nhân. Không thể chỉ nói rằng đây là việc cần làm, vì nó không hiệu quả trong thế giới doanh nghiệp. Chương trình phải có tính bền vững, và tôi cho rằng nhiệm vụ của tất cả chúng ta ở đây là đảm bảo rằng chương trình tăng cường vi chất dinh dưỡng là một chương trình kinh doanh bền vững. Chúng ta sắp hết thời gian, vậy xin nhường những phút cuối cho Riz.

Riz, anh đang làm việc với nhiều doanh nghiệp xay xát. Không nhất thiết phải đi cụ thể vào tăng cường vi chất dinh dưỡng cho gạo, theo anh thì đâu là rào cản đối với việc áp dụng rộng rãi các loại thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng này? Ý tôi là, hiện đã có 70% quốc gia trên thế giới có luật bắt buộc về tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm, thế nhưng chúng ta vẫn chưa đạt được mục tiêu. Vậy còn thiếu điều gì?

[Trao đổi của Rizwan] – 1:05:05

Cảm ơn anh, Tiago. Tôi nghĩ rằng hầu hết các rào cản chính đều đã được đề cập. Thứ nhất, các quy định hiệu quả nếu được triển khai đúng cách sẽ tạo được động lực cho doanh nghiệp. Tuy nhiên các hệ thống quản lý ở nhiều quốc gia đang được thiết kế khá phức tạp và gây tốn kém. Điều cần làm là phải đơn giản hóa các hệ thống, bởi vì nếu tốn kém thì chính phủ cũng không có động lực hoặc thậm chí không có nguồn lực để quản lý. Chúng ta cần tìm cách để thực hiện. Các dự án của chúng tôi đang hướng đến việc thúc đẩy hoạt động tự quản lý theo định hướng ngành. Đây có thể là một giải pháp. Ngoài ra còn có những vấn đề liên quan đến chi phí cao của tăng cường vi chất dinh dưỡng dẫn đến chi phí cho doanh nghiệp. Khi xem xét chi phí cho gạo, chẳng hạn nếu chúng ta đạt được tỷ lệ khoảng 80 đến 90% chi phí tăng cường vi chất dinh dưỡng vào gạo hoặc vào bất kỳ loại thực phẩm nào khác là OPEX, thì đã là mức tối ưu hóa. Ngoài ra, doanh nghiệp đôi khi phải đối mặt với rất nhiều rào cản chi phí trong khi những chi phí này không nhất thiết làm tăng giá trị cho sản phẩm, chẳng hạn như rào cản nhập khẩu quá khắt khe hoặc rào cản thương mại xuất phát từ đồng tiền yếu, v.v.

Nhiều nhà chế biến thực phẩm phàn nàn rằng "chúng tôi không tiếp cận được với các chất tăng cường dinh dưỡng". Ví dụ, chúng ta đang diễn giải sai về vấn đề tiếp cận với hỗn hợp vi chất dinh dưỡng, bởi vì họ nói rằng "Ồ, hỗn hợp vi chất dinh dưỡng không có sẵn. Vậy hãy làm cho chúng trở nên sẵn có".

Đó không phải là vấn đề. Điều họ muốn là có thể mua được các hỗn hợp này trong nước bằng đồng nội tệ để tránh được tác động do biến động tỷ giá hối đoái. Vâng, có rất nhiều việc có thể được thực hiện để tạo ra các hỗn hợp vi chất dinh dưỡng có chất lượng.

Một lần nữa cần nhấn mạnh rằng chất lượng là yếu tố rất quan trọng. Có lẽ các đồng nghiệp từ DSM, Feminist, BSF có thể xác nhận rằng sẽ rất lãng phí khi quá trình tăng cường vi chất dinh dưỡng được thực hiện với các hỗn hợp và chất tăng cường chất lượng kém, và điều này cũng làm mất đi mục đích của chương trình. Vì vậy, chúng ta cần phải giải quyết vấn đề chất lượng.

Một rào cản lớn khác cần vượt qua là vấn đề dán nhãn thực phẩm. Tôi nghĩ Lucie đã đề cập rằng một số dự án của cô ấy đang xem xét sử dụng loại bao bì nhỏ hơn. Tôi nghĩ điều này khá thú vị vì trên thực tế, các hộ gia đình có thu nhập thấp có thể mua được sản phẩm khi ta đóng gói với số lượng nhỏ hơn, và điều này cũng tạo thuận lợi cho việc dán nhãn sản phẩm. Ngoài ra điều này cũng giúp cải thiện việc quản lý. Liên quan đến các thách thức và rào cản, bên cạnh những thách thức rõ ràng mà doanh nghiệp phải đối mặt và đã được Tiago đề cập đến như tối ưu hóa quy trình, đào tạo nhân viên, phát triển kỹ năng, đầu tư đúng mức, điều chúng ta cần làm là giảm thiểu các chi phí khác cho doanh nghiệp khi chúng không thực sự tạo thêm giá trị cho sản phẩm. Đây là những chi phí mà doanh nghiệp phải đối mặt hàng ngày. Và khi những chi phí như vậy phát sinh càng nhiều thì chất lượng ít nhiều bị ảnh hưởng, vì đó là cách duy nhất để doanh nghiệp có thể cắt giảm chi phí. Có một mức giá trần.

Chúng ta có thể nói một thứ gì đó đắt hay rẻ, nhưng thế nào là đắt, thế nào là rẻ? Chúng ta đang nói về hàng hóa. Có một mức giá trần mà người tiêu dùng có thể mua những sản phẩm này. Nếu vượt quá mức đó, doanh nghiệp không thể bán hoặc đưa sản phẩm ra thị trường.

Do vậy, chúng ta cần tăng cường hợp tác với chính phủ, với các đối tác nhằm đơn giản hóa các vấn đề. Chúng ta không nên phức tạp hóa mà cần đơn giản hóa nỗ lực tăng cường vi chất dinh dưỡng, bởi vì mục tiêu kinh doanh của các doanh nghiệp thực phẩm không phải là tăng cường vi chất dinh dưỡng. Họ hoạt động sản xuất kinh doanh bằng cách sử dụng bất kỳ loại hàng hóa nào họ đang có. Và các doanh nghiệp chính là phương tiện hoặc con đường để chúng ta thực hiện chương trình tăng cường vi chất dinh dưỡng. Chúng ta cần các doanh nghiệp thực phẩm, chứ không phải ngược lại. Do đó, càng đơn giản thì họ càng dễ đưa vào quy trình. Chúng ta đã biết rằng trên toàn cầu, hai loại thực phẩm đạt được nhiều thành công nhất, với khối lượng sản phẩm được tăng cường vi chất dinh dưỡng cao nhất là muối và dầu ăn. Và chúng ta có được điều này là do đã đạt đến điểm để doanh nghiệp không còn phải lăn tăn suy nghĩ nữa. Đơn giản là họ chỉ thực hiện.

Nếu mọi thứ trông giống như một ngọn núi cần phải vượt qua thì điều đó sẽ không xảy ra. Vì vậy, thông điệp chính của tôi là hãy giữ mọi thứ đơn giản. Càng có ít rào cản cho doanh nghiệp thì khả năng đạt được sự ủng hộ của doanh nghiệp sẽ càng cao.

[Trao đổi của Tiago]

Đúng vậy, nói một cách đơn giản, chúng ta cần thu hút tất cả mọi người đang lắng nghe trong khán phòng này, những người đến từ các lĩnh vực rất khác nhau.

Xin cảm ơn các diễn giả và các đồng nghiệp đã có mặt tại đây ngày hôm nay. Xin hãy tiếp tục tham gia với chúng tôi trong diễn đàn này. Cảm ơn quý vị đã chú ý lắng nghe.

Hành động của Việt Nam nhằm giải quyết tình trạng suy dinh dưỡng và tăng cường tăng cường thực phẩm | Viet Nam's Actions to Address Malnutrition and Boost Food Fortification

MC: And now, for the last panel discussion, one of the busiest panel discussions in today's program as well, I would like to switch to Vietnamese because all of the panelists and moderator will be Vietnamese. Before switching to Vietnamese, we would like to invite onto stage the following speakers.

Vâng thưa quý vị và phần thảo luận nhóm cuối cùng trong chương trình ngày hôm nay chính là một phần thảo luận mà chúng ta có rất đông đảo các vị diễn giả, đại diện cho khối doanh nghiệp, khu vực nghiên cứu. As all the panelists and the moderator are Vietnamese, I will be using Vietnamese for this panel disscussion.

And now, ladies and gentlemen, let's us begin our panel discussion on Vietnam's practical actions. I would now like to invite our esteemed panelists to the stage. First, please welcome Assoc. Prof. Truong Tuyet Mai, PhD. MD., Deputy Director of the National Institute of Nutrition under the Ministry of Health.

Dr. Truong Tuyet Mai is a doctor and an expert on nutrition, with extensive experience in implementing programs and conducting research on food and nutrition. Dr. Truong Tuyet Mai has contributed to various publications and documents on nutrition, with articles featured in both national and international journals. Her achievements also extend to serving on the Editorial Boards of the Vietnam Journal of Preventive Medicine and the Vietnam Journal of Nutrition and Food.

Next, please welcome Mr. Huynh Huu Trung Kien, Deputy CEO of A An Food Joint Stock Company of Tan Long Group. As a holder of an MBA from the University of Northern Virginia in Singapore, Mr. Huynh Huu Trung Kien is an expert in the food industry with nine years of experience in food production and export. We'd to welcome to stage Mr. Huynh Huu Trung Kien, Deputy CEO of A An Food Joint Stock Company of Tan Long Group.

Joining us today, we'd also like to welcome Mrs. Do Hong Phuong, a Nutrition Policy Specialist of UNICEF Vietnam. Since joining UNICEF in 1994, Mrs. Phuong has been instrumental in supporting policymaking and advocacy efforts in Vietnam on behalf of the UNICEF for the Government and National Assembly of Vietnam. Her contributions were pivotal in the passage of two significant laws in 2012 that protect mothers' and children's rights to breastfeed. These include amendments to the Law on Labor to allow six months of paid maternity leave, and the Law on Advertising, which banned the promotion of breast milk substitutes for children under 24 months old.

Next, please welcome Mrs. Nguyen Quynh Thuong, R&D Deputy Director of Viet Nam Food VNF. With over 10 years of experience in food research and development, her contributions include applying biotechnology to extract nutrients from

shrimp and their products and derivatives and developing consumer food products such as instant noodles, vermicelli, pho, coffee, and more.

We are also pleased to introduce and welcome to the stage Mr. Nguyen Hoai Nam, Deputy General Secretary of VASEP. As a graduate of Fisheries Management from the Vietnam University of Fisheries, Mr. Nam has been a lecturer here since 2002. Upon graduation, he has dedicated his career to the Vietnam Association of Seafood Exporters and Producers (VASEP). VASEP is a non-governmental organization working towards enhancing the value, quality, and competitiveness of Vietnamese seafood products through business synergies while advocating for the legitimate interests of its members.

Next, we'd like to invite to the stage Mr. Nguyen Hong Uy, Head of Technical Working Group, Nutrition Food Group Committee of EuroCham in Vietnam. With a MSc in Pharmaceutical Sciences from the Hanoi University of Pharmacy, Mr. Nguyen Hong Uy brings three decades of experience in the pharmaceutical and nutrition industries to this panel.

We are also honored to introduce and welcome to the stage Mrs. Ly Kim Chi, Chairwoman of the Food and Foodstuff Association of Ho Chi Minh City. Mrs. Ly Kim Chi holds various positions, including Vice Chairwoman of the Ho Chi Minh City Business Association, Chairwoman of the Food and Foodstuff Association of Ho Chi Minh City, Vice Chairwoman of the Ho Chi Minh City Food Industry Development Council, and Chairwoman of the Board of Directors for Tan Dong Hiep Construction and Investment Group Company Limited. With 30 years of experience in the food industry, she also worked for an extended period at the Ho Chi Minh City Department of Industry and Trade.

Next, allow me to introduce our moderator for this panel, Dr. Pham Duc Uy, Ph.D., Project Head, Director of the IFC Food Safety and Food Loss Prevention Advisory Program for Vietnam, and an expert of the World Bank group. Dr. Pham Duc Uy's extensive education background includes a Bachelor's degree from VNU University of Science, a Master's degree from Hiroshima University, Japan, and a Doctorate from the University of Michigan (United States)

Let us give a warm round of applause as we begin our discussion session.

Now, I'd like to hand the stage over to Dr. Pham Duc Uy.

[Pham Duc Uy] – 5:20

Thank you, Mrs. Ngan. Greetings, ladies and gentlemen,

First of all, I'd like to extend my sincere thanks to all the panelists for taking the time to join today's forum and contribute to this panel discussion on Vietnam's actions to address malnutrition and boost food fortification. I'd also like to express our gratitude to everyone here for your participation and engagement throughout the day's proceedings. This is our final panel discussion of the day. We hope that you've gained valuable and insightful information on global malnutrition issues, their consequences, the ongoing initiatives and programs of international organizations, and many other useful insights. As we conclude with this final panel discussion, I hope it provides valuable insights to ensure a successful conclusion to today's event. The focus of this panel is Vietnam's actions in addressing malnutrition and boosting food fortification.

IFC, as a member of the World Bank Group, is the largest global development institution focused on the private sector by supporting businesses in achieving a sustainable, responsible, and transparent growth while addressing global challenges. You've heard several presentations throughout the day. This panel discussion will zero in on Vietnam. Recent nutrition survey data, as presented earlier, reveal that Vietnam continues to rank among the countries with some of the lowest population health performance indices globally.

Moreover, Vietnam is still facing the challenges of malnutrition, particularly stunting and micronutrient deficiencies. These issues disproportionately affect socially disadvantaged populations with limited access to nutritious food or improving their diets. So, what are the solutions for this? What should Vietnam do to resolve these challenges? Our goal is to not only address the challenges of stunting and micronutrient deficiencies in certain parts of the population but also to establish a foundation for long-term improvements in the stature, physical condition, and cognitive development of the Vietnamese people.

Malnutrition not only impacts physical health but also cognitive development. What role can private food processing companies, associations, and other relevant partners play in collaboration with the government and community to address these challenges? What opportunities exist, and how can the private sector contribute to addressing these challenges? For these reasons, today's panel will provide a platform for us to learn from businesses' firsthand experiences in implementing food fortification in their production processes. What are their needs, difficulties, challenges, and opportunities? We will also listen to the perspectives of representatives from associations and industries as they share their views and constructive ideas for a healthier Vietnam, thus contributing to the shared goal while balancing the interests of all stakeholders.

We will also listen to the views and aspirations for governmental objectives in addressing this issue. Today's panel brings together representatives from businesses, associations, UNICEF partners, and government agencies.

We will begin by addressing questions to our private sector business representatives, followed by questions for associations and partners, and concluding with questions for government representatives, before spending a few minutes on one question for the entire panel. As we have little time remaining, each panelist will have two to three minutes to provide concise and direct responses. First, I'd like to start with the questions for business representatives.

I'd like to start with Mr. Huynh Huu Trung Kien, Deputy CEO of A An Food Joint Stock Company, part of Tan Long Group - one of the leading rice exporters of Vietnam. Your question is, can you tell us more about the specific needs, experiences, and status quo of food fortification at your business?

[Huỳnh Hữu Trung Kiên] – 11:48

Hello, ladies and gentlement. From A An Food Joint Stock Company's perspective, I'd like to share some insights into the implementation of rice fortification in Vietnam, including our company's firsthand experience.

Several methods for rice fortification have adopted in Vietnam recently. Our company has already implemented some of these; for example, mixing vitamin granules or micronutrients such as zinc or iron for export to markets such as Africa or the Solomon Islands. We also provide products such as parboiled rice for export orders. This process involves parboiling the rice

before milling and hulling, resulting in a higher nutritional content compared to regular white rice. This is one way to improve the nutritional content of rice.

Another method currently being used in the market involves fortifying the rice kernels by spraying the growing plants with probiotics. Once harvested, the rice is dried, hulled, and then ground. Subsequent testing reveals a higher nutritional content in these kernels compared to regular rice. This method drives the rice price up exponentially.

Take the ST25 variety that we've seen so often in the press as an example. The normal ST25 rice costs VND 20.000 - 25.000/kg. However, ST25 rice that contains micronutrients with plenty of amino acids, collagen, and vitamins would drive the price up to VND 60.000 - 70.000/kg. Food fortification can be done in Vietnam and the factories are fully equipped to do this. The remaining issues are market shares and demands. These are the realities of the Vietnamese market from my observation

[Phạm Đức Úy] – 15:38

Thank you, Mr. Kien. I'd like to continue our discussion with you. As I understand it, A An Food Joint Stock Company has exported fortified rice to markets in Africa and the Pacific Islands, including countries like Solomon Islands and Papua New Guinea. I'm curious whether A An has plans to expand its fortified rice product lines to the domestic market. If so, could you share your specific plans? If not, can you explain why?

[Huỳnh Hữu Trung Kiên] – 16:37

To be frank with you, our company has conducted research on food fortification. However, at the moment, market surveys indicate limited domestic demand for fortified rice. For example, the standard rice available in the market is priced at around VND 20,000/kg. We not only fortify rice but also produce organic varieties with the same nutritional value as regular rice, though with reduced levels of toxins, pesticides, and residue. These products hold relatively small market shares.

It means that consumers are not yet concerned about issues related to rice. Some customers have even joked that even if they eat clean rice, there are still plenty of less hygienic foods out there. So, they don't mind if their rice is a bit unhygienic. They still have that kind of mindset. They're not paying particular attention to their health. As such, the domestic market share for fortified rice remains very small.

[Phạm Đức Úy] – 18:36

Yes, I understand that the company has not developed this product line due to a lack of demand.

However, Dr. Vân, the representative from the National Institute of Nutrition, mentioned a survey conducted to evaluate market demand and consumer preferences for rice fortification in Vietnam. The results of the tests were encouraging.

Perhaps we can discuss in more detail after today on is it possible and how can we promote and capitalize on this opportunity.

I'd like to pose the same question to Mrs. Nguyen Quynh Thuong, R&D Deputy Director of Viet Nam Foods Corporation. Could you please provide a brief overview of your company's needs, experience, and status quo regarding food fortification? Does your company have plans to expand or develop fortified food product lines?

We would appreciate a brief overview on this.

[Nguyễn Quỳnh Thương] – 18:36

Hello, ladies and gentlemen. At Viet Nam Foods, we specialize in creating products from the byproducts of the shrimp processing industry. We process the head and shell discarded during shrimp processing.

Our goal is to produce highly nutritious natural products, providing high-quality options at reasonable prices for the Vietnamese people, We are also committed to creating healthy and balanced products. Currently, our product lines include shrimp powder and shrimp-extracted astaxanthin, which is renowned as the "king of antioxidants" with antioxidation properties 500 times stronger than vitamin E. Leveraging our abundant shrimp supply, we are able to produce this powerful antioxidant micronutrient for the human body right here in Vietnam. We also have products fortified with vitamin E, vitamin C, or iodine, etc. These products include shrimp salt, shrimp seasoning, and shrimp floss, etc.

VNF intends to research and develop new product lines that are fortified. Why? As you know, shirmp products have a relatively perfect nutritional profile. It has plenty of natural minerals such as calcium and phosphorus. Fortifying shrimp products with other minerals and micronutrients will complete the product's micronutritional profile, making them ideal supplements for consumers. Sourcing our products from Vietnam helps keep prices affordable. Despite Vietnam's being a shrimp exporter, consumers often face high prices for shrimp-based products.

VNF is creating solutions: high-quality and affordable products for Vietnamese consumers.

[Phạm Đức Úy]

Thank you, Mrs. Thuong. My final question for both Mr. Kien and Mrs Thuong: As both A An and Viet Nam Foods have produced and supplied fortified products,

are your companies facing any issues or challenges in the food fortification process? If so, what kind of support do you require to overcome them?

Mr. Kien, please.

[Huỳnh Hữu Trung Kiên]

I'd like to talk about rice. There are no major problems within the production and fortification processes. However, the investment into machinery to incorporate these micronutrients into the products is a considerable sum. If the output is low, the product costs will be hiked up. However, with consistent demand, our company will be ready to invest in this avenue.

In addition, our products actually contain micronutrients. These are organic rice products that are highly nutritious and free from pesticide residue. However, in the Vietnamese market, knockoff products exist - not actually knockoff, but a ST variety that can be produced normally and at very low costs, are being confused with our products.

One of our challenges is to prove that our products are of high quality and has all of the nutrition that they're supposed to contain. As for policy, the government have not issued any clear protection policy for enterprises in this line of work, for us to be assured.

Yes, thank you, Mr. Kiên.

Mrs. Thuong, please.

[Nguyễn Quỳnh Thương]

Throughout VNF's food fortification process, maintaining consistent quality and micronutrient levels during production, along with product shelf life presents key challenges. Our focus is on researching and finding suitable technologies to optimize the process and address these issues effectively for our products. As for government agencies, I believe that in Vietnam, fortified foods is far from being a common knowledge for consumers in Vietnam. The majority of consumers are unaware of the role of micronutrients to their health.

To support businesses in developing these products, we can communicate, advocate, or educate the public about the necessity of micronutrients in their daily diets. Even if we create products that are of higher quality than unfortified options, they still won't be marketable if consumers don't recognize their quality and benefits.

[Phạm Đức Úy]: 26:10

Thank you, Mrs. Thuong. As you can see, each business produces different products and accordingly faces unique challenges in the process.

Now, I'd like to shift our focus to our panelists representing associations and our partner UNICEF. You have had the opportunity to hear firsthand from food producers and processors about their needs, implementation realities, challenges, and future plans for expanding fortified food production. To our association representatives,

as you've heard from the presentations this morning from many organizations, revealing that Vietnam faces significant challenges in addressing malnutrition, particularly stunting and micronutrient deficiencies. As association representatives, what do you believe that Vietnam should do to resolve these issues?

I'd like to invite Mr. Nguyen Hong Uy, Head of EUROCHAM's Nutrition and Food Group, to answer this question.

Please, go ahead.

[Nguyễn Hồng Uy]: 27:42

Ladies and gentlemen, while Vietnam has made significant strides in alleviating malnutrition, the problem still persists at a concerning level. There are plenty of challenges that we have seen. At EuroCham, we believe that the best solution is increasing consumer access to high-quality food. To achieve that, we must diversify products so that consumers are presented with options.

Mr. Kien has already spoken about competition with lower-quality products. As a presentative of the association side, we have two recommendations. Firstly, government authoritiesmust enforce strictermeasures against misleading, counterfeit, fake, and low-quality goods. Businesses need the confidence to invest in bringing quality products to market. Second, consumers must have diverse options available to them.

his brings us back to policy matters. The Government of Vietnam has taken commendable measures to promote the growth of the food industry in recent years. Notably, Decree 15 has introduced an approval mechanism for businesses to start producing supplements, which is excellent.

But how do we fortify foods effectively? At EuroCham, we believe that this should be guided by scientific evidence and risk management. Personalized intervention is particularly crucial. Interventions should be targeted to communities with identified needs rather than widely implemented even for unaffected ones, which could lead to untargeted and ineffective impacts. At intermission this morning I was able to have a quick discussion with the representatives from UNICEF and the Institute of Nutrition.

The World Health Organization created a very detailed guideline with five criteria to determine food fortification. This is a published document with five criteria. This morning, we heard many perspectives on whether fortification should be mandatory or voluntary, but no definitive conclusion was reached. I believe the most scientific approach is to evaluate fortification based on WHO's five criteria. Let's make the criteria a scale of 5. For products that achieve very high grades, such as 4.5 or 5 points, fortification should be mandatory. For products with only 2 or 3 points in efficiency, fortification should be voluntary.

Take a very specific sample: iodized salt.

That's truly necessary, isn't it? The most recent statistics show that 43.5% of the Vietnamese population have an iodine deficiency. The Institute of Nutrition's report shows that only 30-40% of the population consumes iodized salt directly from foods.

The most important kind of salt is iodized table salt. I evaluated it using the 5 criteria issued by the World Health Organization (WHO). Iodized table salt fulfills all five. So it would get a grade of 5 on a scale of 5.

Thus, Eurocham's viewpoint on this is clear. We support the mandatory iodization of table salt used directly in daily cooking.

However, upon taking a closer look at the salt in prepackaged foods, the Institute of Nutrition found that it only accounts for 2% of the salt consumed by the Vietnamese. The WHO criteria clearly state that the level of consumption must be adequate and relatively stable.

2% is too insignificant to warrant intervention. The 80/20 principle states that we should focus on 80% of the most important work. The remaining 20% should be set aside for later. This is how we can work efficiently. We believe that our approach should be scientific and precise to get the best results.

Yes, thank you, Mr. Uy.

I'd like to pose the same question for Mr. Nguyen Hoai Nam, Deputy General Secretariat of VASEP. What is your opinion on what should Vietnam do to these challenges?

[Nguyễn Hoài Nam]: 33:35

Firstly, I'd like to thank IFC for inviting me today.

I'd like to go over five very short points in answer to Mr. Uy on what we should do. Firstly, our business community for this particular sector is a top global favorite in food safety and particularly nutrition. So, I'd rather not discuss the different nutrition levels of seafood. For today's topic, I have five points to offer on the case of Vietnam.

Firstly, I think that advocacy and communication are of critical to ensure that every individual, even those in the most disadvantaged communities, is equipped to make informed decisions. I grew up in the countryside before moving to Hanoi, where I studied and taught food sciences. I'm happy to see my two children grow to heights of 175 cm because we ensured that they have nutritious diets. However, during my travels and work over the past five years, I've noticed that awareness in many communities remains alarmingly low. Even people who work in modern offices still believe that soybeans cause infertility, that eggs are incredibly toxic, and they would refuse to use chicken eggs. Just before Tet this year, we hosted a nutritionist at our office. Even reasonably well-educated colleagues were surprised to learn that consuming chicken eggs is perfectly okay.

I think this points out the need for advocacy and communication. We'll figure out how to do it eventually, or even how to promote it.

My second point is that the intervention related to micronutrients in Vietnam over the past 10-15 years has delivered notable results, and the roles of the the Ministry of Health and the Institute of Nutrition have been undeniable in this success. I fully support this program and deeply appreciate the involvement of our international partners who have been instrumental in supporting Vietnam. However, my second point is that whatever angle we choose to intervene in, we have to base it on risk management. We should make food fortification mandatory or voluntary depending on the specific community and products.

For example, we have a product line that's 90% Vietnamese seafood and exported globally. Now, in Vietnam, lets say if Decree No. 9 in 2016 required salt to be iodized. If all of the salt used in the technical process must be iodized, that would be prohibitive for our export division. Why? At the beginning of 2017, when the decree came into effect, we had to test every one of our shrimp shipments for Japan and include a certificate with each one to prove that we did not use iodized salt. Every

single shipment. What is our only concern in this? We need to implement risk management to see if foods that are consumed directly can be mandatory fortified. However, certain lines of business in food production require careful consideration. How long does preserved iodine in prepackaged foods remain its shelf life? 5 days or 50 days. While prepackaged and processed foods can be frozen for up to two years.

My third point that I would like to summarize and propose: With our domestic partners, the Ministry of Health, the Institute of Nutrition, and particularly IFC as well as UNICEF and the WHO, I'd like to take the initiative in suggesting that can we work together in this critical and meaningful issue? Working together. Maybe quarterly. Right now, we have associations that frequently meet for exchanges. Networking is important. Dialogues are important. Working together in a major undertaking is even better. We fully support this and we hope to see it happens. Why? Matters of policy aside, in implementation, the business community and our sector fully support food fortification. What matters is how to intervene and scale up to achieve our ultimate goals. I would love to see IFC or another organization take the lead in organizing these quarterly meetings. If people are still clinging to misconceptions that chicken eggs are harmful, that would be extremely concerning. Thank you very much.

Yes, thank you, Mr. Nam. On the same question, Mrs. Chi, please give your views on what Vietnam should do to solve these challenges.

[Ly Kim Chi]: 38:37

Yes, my views align with those of Mr. Uy and Mr. Nam, and I strongly agree with what they've said. To solve the challenges of food fortification, I think the first thing we must do is prioritize national advocacy programs. We need to teach every classroom, every homemaker, and every person to ensure that they are highly aware of incorporating fortified foods into their daily diets. However, as we implement these policies, including those related to this program, it is crucial to ensure that the benefits are balanced across all groups. Favoring one group at the expense of others is untenable.

For example, we are advocating for the mandatory inclusion of iodized salt throughout food production. This is not feasible. Some kind of iodized salt loses all of the added iodine after production; we have scientific evidence for this. So why should businesses are mandated to do it? Or, as Mr. Nam mentioned, this also happens in the seafood industry.

As for our food industry, during processing, in compliance with international trade agreements, we have clients who specifically require not adding iodized salt. If we put iodized salt in a batch of instant noodles, after this batch has been produced, we have to thoroughly clean our equipment and machinery to avoid cross-contaminating the next domestic batch. This creates significant challenges for businesses. There are many ways for us to carry out policies, but the policies themselves must be realistic and results must be feasible. So, I highly agree with Mr. Nam that as we're making these national programs, there should be an agency responsible for it - the Ministry of Health, the National Institute of Nutrition, even the IFC. We should collaborate and listen to every word that others say. If you produce rice, you fortify it differently than me, who makes food. It's not at all similar. We must share all of our experiences and integrate it into a final program that everyone would want to implement. These are my additions.

[Phạm Đức Úy]: 41:50

Yes, thank you, Mrs. Chi. So, the viewpoints offered by the representatives of three industry associations all demonstrate an awareness that it is absolutely necessary for Vietnam to resolve challenges posed by malnutrition, particularly stunting and micronutrient deficiency. However, implementation brings different difficulties and challenges for businesses depending on their product specifications and method of implementation.

I'd like to invite Mrs. Do Hong Phuong, our UNICEF Nutrition Policy Specialist, who has years of experience in the study of policies for nutritional improvement and food fortification. In your opinion, as well as UNICEF's opinion, what should Vietnam do to solve the challenges posed by malnutrition and micronutrient deficiency?

Please, go ahead.

[Đỗ Hồng Phương]: 43:06

Thank you very much.

Before proposing solutions, I'd like to provide further information on iodine deficiency. According to the 2023 Iodine Global Network report, Vietnam is one of the 26 remaining countries that still suffers from an iodine deficiency. Additionally, the national nutritional survey conducted in 2019-2020 by the Institute of Nutrition under Ministry of Health also found that just 30% of households surveyed used iodized salt sufficient to prevent this deficiency. Zinc deficiency remains very high, especially among pregnant women at 63% and children under 5 at 58%. Four out of five pregnant women are anemic. 20% of children younger than 5 years old suffer from anemia. When micronutrient deficiency has become such a major public health issue, mandatory food fortification for the whole country is very necessary.

We believe that many solutions should be executed in sync so that the stunting caused by malnutrition and micronutrient deficiency can be resolved. Within the scope of our forum on food fortification, I'd like to name some very basic recommendations. Firstly, the government needs to invest in and ensure resource sufficiency to stage a nutrition intervention aimed at the places that need it the most - ethnic minority communities, particularly in the Northern mountainous regions and the Central Highlands, have very high rates of malnutrition. When we look at the national malnutrition rate, it's 19,5%, and there has been a decrease. If we look at regional data we will see high rates: over 30% in both the Central Highlands and the Northern mountainous regions.

Another thing is that we must have a sustainable financial mechanism for nutrition intervention. We can have health insurance cover for the interventions and for the service packages of basic nutrition carried out at communes. We also need to prioritize resources for awareness campaigns to increase knowledge and change behavior. Educate parents and guardians and help them practice childcare.

Another thing is increasingly adopting a systematic approach for nutrition. This approach will activate five systems: the food system, the educational system, the healthcare system, the water and hygiene system, and the safeguarding system. It will ensure that women, adolescents, and children are provided with essential meals, nutritious diets, and nutritional services.

We see that the private sector has a critical role throughout this system. For today's forum, we'd like to talk about the role of the sector in food fortification in particular. The National Nutrition Strategy for 2021-2030 promulgated by the Prime Minister has already proposed an important solution for micronutrient deficiency among others, that is food fortification. We already have a policy: Decree No. 09 was issued in 2016. The major issue here is a lack of intensive commitment and guidance from the Government so that the policy can be integrated in daily life.

The challenge here is that we must make sure food fortification is mandatory to ensure fairness for producers and consumers alike. Experience has shown that voluntary programs will never show results, even government-supported programs.

A 2012 survey conducted by the Iodine Global Network on 39 countries show that producers will not use iodized salt in food processing unless required to do so. Globally, 147 countries have made it mandatory to iodize salt, and 106 have made it mandatory to use iodized salt in food processing. As a result, the rates of various disorders related to iodine deficiencies and goiters have been reduced in many countries. Additionally, 92 countries have made it mandatory to fortify flour, 30 have required the fortification of oil. Deficiencies in micronutrients such as iron, zinc, vitamin A, vitamin D, and folate have all gone down as a result.

We also want to affirm that food fortification is not only happening in poor countries, but also in places like the United States and Canada. They recently carried out research that found severe iron and folate deficiencies in their communities, so they made fortification of flour with iron and folate mandatory. Recent assessments have shown a noticeable decrease in iron and folate deficiency.

Another solution is that the government should have supportive policies for businesses: tax exemption for the purchase of machinery and import of chemicals, the mechanism for purchasing these chemicals, policies and regulations that support the publicizing of the benefits of food fortification.

[Phạm Đức Úy]: 49:45

Yes, thank you, Mrs. Phuong, for your input. Through your commentary it is clear that the role of the private sector in accompanying the government and the community in resolving issues related to malnutrition, particularly stunting and micronutrient deficiency in Vietnam. Underprivileged communities in remote areas are vulnerable, so in order to achieve efficiency, Mrs. Phuong believes that we must make food fortification mandatory.

However, as the representatives from different industry associations have shared, they face difficulties and challenges in resolving the issues posed by the implementation of nutrition intervention solutions and food fortification.

You have spoken of the difficulties. With the current situation in Vietnam, where do you believe lay the opportunities for food processors specifically and the food industry in general to solve this issue alongside the community and the government?

I'd like to have the association representatives continue answering.

Mrs. Chi first, please.

[Ly Kim Chi]: 51:42

Yes. Firstly, I must say that as industries, businesses in processing and food processing alike are united in aiming for sustainable growth.

Consumers' benefits are always top-of-mind for us. As such, we always comply with policies, circulars, and decrees from the Government to harmonize the benefits of the public and businesses.

We haven't gone into detail about it in our discussion today, but I'd like to take a few moments to do so. Decree No.09 was issued regarding the use of iodized salt, and mandatory salt iodization. This decree was met with intense reactions from food processors. Why did they react that way? After we presented all of the scientific evidence from the Ministry of Health, the Government issued Resolution No. 19 requiring that the Ministry of Health amend Decree 09 to make the introduction of iodized salt into products voluntary rather than mandatory. Why? I'd like to add that for some products, even if iodized salt was used in processing, the final product would contain no iodine. If the iodine is destroyed by processing, why should we insist on adding it and causing losses for businesses?

Backed by scientific proof, we agree that iodized salt should be required for certain products such as spice cubes or seasoning. Because we don't have a lot of time, I'll keep the example contained in the food industry.

We always strive for the good of the community and our own sustainable growth. We always follow the Government in complying with policies and conditions. You have already analyzed different regions in detail. The severity of iodine deficiency varies regionally; we can't supplement the same amount for every region. As such, we need to discuss and illuminate this policy in further detail so that it can align with reality and be thoroughly implemented.

That's my additional contribution for today's panel.

[Phạm Đức Úy]: 54:55

Thank you Mrs. Chi. You highlighted the difficulties and challenges that food processing industry may encounter in fortification, the current situation and also opportunities in different regions for food companies in general and food processing companies in particular.

On this note, I would like to ask Mr. Nguyen Hoai Nam the following question. You have shared about the difficulties, so what are the opportunities, in your opinion, for the industry?

[Nguyễn Hoài Nam]: 55:44

Let me present an opportunity and a challenge from my perspective, which may be limited since this is a big issue. I think [there are] opportunities for improving the current situation as suggested by the reports this morning as well as Mrs. Phuong's opinion just now about that we need to pay more attention, as this is particularly serious in some highland communities.

We have an opportunity, because I see that people, whether in the city, in places with better incomes or in remote communities with lower incomes, are very concerned about their health. This is our opportunity. The question is we need to have impactful and right actions to highlight this matter.

This is just my personal take, but the top priority should be awareness campaign to help people understand and make the choice themselves. Since in the end, they're the end-user. Even though there have been impactful interventions for the last 10-15 years, I still want to stress that this is still our opportunity, even [campaigns] for those living in remote areas. By encouraging them to make the choice themselves, we'll have demand. If there is demand, there will be suppliers. The opportunity is still there to take.

The government has shown great interest in this program, and if they see the impact and interventions of our program, I don't think policy will be a barrier here. Raise the awareness of people and encourage them to make the choice to create demand. So, this is the opportunity.

What about the challenge? The key challenge is the economic aspect – low income in those regions. I think that interventions of the state, and particularly international organizations, should prioritize to address this issue in those regions. As for policy, I'll be honest that I strongly support the mandatory use of products fortified with micronutrients such as iodine. But on the production side, policy makers must fully understand three criteria from both technical and legal perspectives.

First, they need to consider between domestic and export products, as these two are not the same. By treating these two as one product, you'll create burden and fail. Second, you must advise the government on how long and whether iodine will remain in the final product package if iodine is added to products processed at different temperatures. As a technical expert, you have to make this clear for policy makers. If you're able to meet all three criteria, overcoming this challenge will be easy.

This is my take.

[Phạm Đức Úy]: 58:59

Thank you for your opinion, Mr. Nguyen Hoai Nam.

I'd like to ask Mr. Nguyen Hong Uy, Head of the Nutritional Food Group Committee, Eurocharm, the same question.

Do you agree with this or are there any points you'd like to add regarding the opportunities for businesses?

[Nguyễn Hồng Uy]: 59:22

As we clearly see that 19.8% of children in Vietnam are still stunted and Vietnam has about 100 million people. Obviously it's a huge market and a huge opportunity for businesses to develop suitable products.

But the challenges are also huge. So how do we overcome those challenges? I think, we all here have a common goal, which is to improve people's health. However, each of us may have different approaches.

So, the most important thing is how we can all work together to leverage our synergized strengths for the common goal of improving people's health. So I couldn't agree more with Mr. Nam.

If IFC or the National Institute of Nutrition could coordinate all stakeholders including scientists, research institutes, businesses, consumers, and state agencies, to develop the most reasonable approach and solution, then we will achieve success.

If we only listen to one opinion without a thorough scientific assessment, it is very likely that the policy will not be enacted. And thus, we'll fail our goal of improving nutrition for our people. I really hope that after this event, IFC and the National Institute of Nutrition will be able to do so, so that we can reach the best solution.

As I said earlier, our solution needs to be based on very specific scientific criteria and risk management. We should provide the nutrients needed by those living in remote areas like in the Central Highlands or the Northwest, instead of providing general nutrients to all Vietnamese.

Because people living in Red River Delta and the Mekong River Delta have different diets, they may not lack that nutrient, but maybe another one. So, we need to have tailored solutions for each region as well as for each product. We shouldn't fortify all products.

As for children, I'd like to give a very specific example. To address stunting, calcium supplementation is very important, and we know that milk is an excellent source of calcium. However, Vietnam's milk consumption is currently very low compared to the rest of the world, only about 28 liters per person per year. This number is about 130 liters per capita per year in France. That means our consumption is only 1/5 that of France.

Recently, the government has taken many measures to increase milk consumption for children through voluntary programs such as the school milk program, which involved many businesses and were a huge success. We clearly see that in recent years, the height of Vietnamese children has increased significantly.

So, I think we see that, from those successes, the contribution of the whole society is the key to success. Let me get back to one more issue. Why do we have to emphasize scientific criteria and risk management?

For example, let's talk about iron and zinc fortified flour. Wheat flour is the main staple in the United States or in Europe. Iron and zinc fortification should have impactful meaning

But for Vietnam, according to statistics from the Ministry of Agriculture, wheat flour only accounts for 3% of the Vietnamese diet. So, if we want to address the iron and zinc deficiency in Vietnamese people, and we only supplement nutrients for food with only 3% consumption, then without any in-depth scientific research, I can be sure that the policy will fail.

What is our targeted food then? We should target food with 70%, 80% consumption. We would only waste money and yield no benefits if we target food with 3% consumption. So, I really hope we will have in-depth discussions to come up with the most effective and least expensive solution to help increase the body weight of Vietnamese people as quickly as possible.

Thank you very much.

[Phạm Đức Úy]: 1:04:05

Thank you Mr. Nguyen Hong Uy. I'd like to direct this question to the state representative.

What are the government's viewpoints, policies, solutions, and reasons behind existing interventions to address malnutrition challenges in Vietnam? I'd like to direct this question to Mrs. Truong Tuyet Mai, currently Deputy Director of the National Institute of Nutrition, the leading agency in nutrition in Vietnam, as well as consulting unit for the state in policymaking. So, please Mrs. Mai, can you shed some light on the government's viewpoints and policies?

[Trương Tuyết Mai]: 1:04:55

Thank you for your question, Dr. Uy, IFC's representative. From what I've been listening, for almost an hour now, from all the speakers with me in this forum, as well as the sharing from morning until now, I see that eventually, we still need work together to share and find solutions.

The same goes to policymaking. We need to work together to address identified issues and discuss and collect feedbacks, right?

But in reality, there may be pain points along the way and I'm sure that we still need to work together to research, discuss, and find the solutions. This is something that the government, the Ministry of Health, and the National Institute of Nutrition, the leading scientific agency, all agree. Coming up with a solution always requires us to work together to achieve our objectives and address the common issues. This is particularly true as the government's directions, guidances, and objectives encourage the involvement of all stakeholders.

For the government's viewpoint and direction on addressing child malnutrition in Vietnam, and we have heard from many local and international speakers talking about the role of micronutrients and the specific measures to address this issue,

and like I mentioned in previous presentation, the health of Vietnamese people has always been the focus and top priority of the Government and the Party. It's the key focus in every policies and anything we do.

And I couldn't agree more with the speakers present here that we're all aware of this issue and we all agree with the government's direction. Second, we're all part of an ecosystem, which means that we must go together and aim for a win-win situation. So, I think that when the government issues any policy, it must ensure harmony, balance and take into account the long-term sustainability. Because every policy will have an impact that may be indiscernible at first, but as we address each and every issue through policies, particularly nutrition-related ones, and I have to say that the nutrition problem that we address today will only bear fruit in the next generation. Therefore, persistence in nutrition policymaking is one of the most difficult things to do. I think we definitely have to work it out together.

The Government and our Institute, when doing scientific research and advising on policy-related issues, have also had to consider and learn from practical experiences of other countries that are hundreds of years ahead of us and have addressed many problems. And we have organized many experience sharing sessions.

That's why I think the policies that we have discussed in the last period, and particularly the recent Decree 09 that comprises of various provisions that businesses find them unpractical in addressing issues they encounter during implementation, are still open to ongoing discussion.

And I think that government officials in charge of policy management are more than willing to listen and discuss about this. As for the National Institute of Nutrition, we are planning for further research to expand our knowledge and improve measures so that we can both implement state policies and continue to help the government as well as businesses to be able to jointly achieve the set goals.

These are the issues addressed in the national nutrition strategy or the government's latest Decision 300 on the action plan to implement a sustainable, transparent, and responsible food system. I understand that we are all part of this broader system and the government is encouraging us to do it together through these policies.

I think the government has also making a great effort in resource investment. Because, if you're interested, I have never seen the government investing this much resource and special attention to vulnerable areas and disadvantaged people. Of course, these are newly invested resources, so we must work together with the private sector and with the people to put these resources to the best use to achieve better results, to listen and regulate to address prevailing issues.

And I think it will only be effective if businesses listen to the government and share their learnings, then we believe that those policies will definitely definitely address those issues. Because any policy is like a SWOT analysis. There will be threats, opportunities, strengths and weaknesses for us to work out together. I think this is something we already did in this forum,

and something I've heard throughout the years, but I think we'll need to continue to do so in the coming periods. Those are the current viewpoints of the Ministry of Health in preventing child malnutrition and micronutrient fortification as a specific measure to implement in the medium-term. You may already know, but we'd like to emphasize the long-term solution, which is the diverse, balanced diet using our natural foods. This should be our long-term solution, but we should also bear in mind that climate change has drastically impacted our food. Our natural foods have lost the micronutrients and nutrients that our bodies need. Therefore, this long-term solution requires significant changes in the agricultural sector as well as environmental protection.

The medium-term solution, which is what we've been talking about since morning, is a suitable measure, especially with the current situation in Vietnam. Because if we want to reduce the rate of stunting and prevent micronutrient deficiencies, which are still a problem today, we must have medium-term measures combined with long-term ones. As for short-term measures, the government is earmarking budget to supplement micronutrients while international organizations are providing direct micronutrient supplementation for those with micronutrient deficiencies. These are some of the measures currently being implemented.

So, in conclusion, we need to work together, and both the government and our Institute have always wished for collaboration in implementing all of these measures in the coming times.

These are some of my opinions on this matter. This is the end of my part.

[Phạm Đức Úy]: 1:13:01

Thank your for your sharing. So, through the sharing of all panelists here from businesses, association, to international organizations and state agencies, we see that we all have a shared opinion and agree that currently Vietnam is facing challenge of malnutrition, stunting, and micronutrient deficiency that we need to address.

However, the approach to these interventions and how to address malnutrition-related issues in Vietnam also poses various challenges for businesses in implementing state policies and regulations. As the panelists have shared, we will have to work together and discuss to find the best way to harmonize the interests of all parties as well as the optimal way for us to carry out interventions to address malnutrition in Vietnam.

We see the challenges in addressing malnutrition in Vietnam, but we also see the opportunities that go along with them. Businesses can capitalize on these opportunities to create their own niche, to lead the market, and to demonstrate their responsibilities to the community and broader society.

As you may know, there were various opinions and perceptions about the food processing industry that sugar, fat, salt, additives, or flavoring agents should be the selling points to attract consumers, but today, scientific research and micronutrients to improve public health should be the go-to approach.

This is the opportunity for businesses to lead and demonstrate their responsibilities. Through today's discussion, we hope to contribute our voices and create a forum for all parties to share their opinions.

After today's event, we will continue to exchange, listen, and discuss with you to realize our objectives and take actions to contribute to addressing malnutrition, especially stunting and micronutrient deficiencies in Vietnam.

Once again, our greatest gratitude to our guests present for taking the time to listen. I'd like to end today's discussion here.

Phát biểu bế mạc | Closing Remarks:

Kết thúc chương trình, kính mời ông Samuel Dzotefe, Giám đốc vùng cấp cao phụ trách ngành nông nghiệp và sản xuất của IFC, khu vực Châu Á - Thái Bình Dương, chia sẻ một số ý kiến và kết luận chính được rút ra sau buổi hội thảo này. Ông sẽ tham gia dưới hình thức trực tuyến.

Mọi người có nhìn thấy tôi không ạ?

Chúng tôi thấy ông rồi ạ.

Hôm nay là một ngày rất dài. Tôi đã tham dự phiên thảo luận cuối cùng và nhận thấy các cuộc thảo luận diễn ra rất sôi nổi. Sau đây tôi sẽ phát biểu lời kết.

Kính thưa tất cả các quý vị và khách mời tham dự diễn đàn này, tôi muốn bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc nhất tới từng khách mời vì đã dành thời gian tham gia sự kiện và mang đến những đóng góp vô cùng quý báu. Trong suốt những phiên thảo luận chuyên sâu, tôi đã theo dõi đến cuộc thảo luận cuối cùng, không khí khá sôi nổi. Các khách mời đã chia sẻ những quan điểm rất giá trị và nhấn mạnh vai trò quan trọng của việc tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm để nâng cao sức khỏe về mặt dinh dưỡng của cộng đồng trên toàn cầu.

Ưu tiên công tác tăng cường vi chất dinh dưỡng không chỉ giúp cải thiện sức khỏe cá nhân mà còn thúc đẩy một xã hội khỏe mạnh và kiên cường hơn. Để tóm tắt lại một số điểm chính, đại diện WHO đã trình bày tổng quan về tình hình dinh dưỡng và thiếu chất dinh dưỡng trên thế giới và hậu quả đi kèm, đồng thời nhấn mạnh vai trò của việc tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm trong việc giải quyết những vấn đề đó. Để mở rộng quy mô tăng cường vi chất dinh dưỡng, chúng ta cần trả lời câu hỏi tại sao cần mở rộng và có thể mở rộng ở đâu.

Và điều quan trọng và cấp thiết nữa là cách chúng ta theo dõi tiến độ thực hiện trên toàn cầu. Diễn đàn cũng thảo luận về nhiều sáng kiến tăng cường vi chất dinh dưỡng đang được các tổ chức quốc tế triển khai, chẳng hạn như OECD, UNICEF, GAIN, Chương trình Lương thực Thế giới và Ngân hàng Thế giới. Những bài học kinh nghiệm và kiến thức đã chia sẻ là chìa khóa để giải quyết tình trạng suy dinh dưỡng và thiếu hụt chất dinh dưỡng ở Việt Nam.

Ngân hàng Thế giới và IFC cũng đã trình bày quan điểm của mình về dinh dưỡng. Chương trình Thách thức An ninh Lương thực và Dinh dưỡng toàn cầu sẽ sớm được phê duyệt với mục đích mở rộng quy mô và thúc đẩy tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm trên toàn thế giới. Chương trình Tư vấn tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm của IFC mới được phê duyệt cũng sẽ hỗ trợ tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm cho các khách hàng tư nhân tại các thị trường đang phát triển.

Củng cố tương lai:
Thách thức và cơ hội trong Tăng cường, bổ sung vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm

Hướng đến một thế giới lành mạnh, bền vững và bao trùm hơn

Đã có những phiên thảo luận thú vị về tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm và các chương trình bữa ăn học đường, trong đó chia sẻ một số dữ liệu toàn cầu và nhấn mạnh vào các cơ hội cũng như mối lo ngại. Ngoài ra, trong mọi cuộc thảo luận, chúng ta không quên vai trò quan trọng của phụ nữ, là tác nhân thay đổi trong việc thúc đẩy tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm. Các nhóm cũng trình bày những phát hiện chính trong Báo cáo đánh giá tình hình thực hiện tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm ở Việt Nam, được thực hiện bằng công cụ đánh giá rà soát của IFC.

IFC cũng giới thiệu nhanh ví dụ về việc tăng cường vi chất dinh dưỡng vào gạo với kết quả có thể đo lường được. Phiên thảo luận cuối cùng rất quan trọng, diễn ra sôi nổi về chủ đề các hành động của Việt Nam nhằm giải quyết tình trạng suy dinh dưỡng và tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm. Như tôi vừa nói, đây là một ngày dài với nhiều phiên thảo luận rất hữu ích và quan trọng.

Một lần nữa, xin gửi lời cảm ơn tới tất cả khách mời vì đã tham gia sự kiện quan trọng này ngày hôm nay. Trong tương lai, hi vọng các quý vị sẽ ghi nhớ những thách thức và cơ hội mà chúng ta đã thảo luận hôm nay. Để vượt qua các thách thức, chúng ta cần nhiều nỗ lực chung từ nhiều bên liên quan, bao gồm khu vực tư nhân, khu vực công và địa phương, các cộng đồng phát triển quốc tế, các tổ chức quốc tế, các viện nghiên cứu và học thuật, và các chuyên gia.

Thông qua hợp tác, chúng ta có thể biến thách thức thành cơ hội và cùng nhau hướng tới một thế giới khỏe mạnh hơn, bền vững hơn và bao trùm hơn. Thay mặt IFC, tôi xin cảm ơn Quỹ Bill & Melinda Gates và chính phủ Nhật Bản đã tài trợ và hợp tác cùng chúng tôi. Tôi cũng gửi lời cảm ơn tới các tổ chức quốc tế, các công ty thực phẩm và tư nhân, cùng đại diện khu vực tư nhân đã tham gia diễn đàn đầu tiên của chúng tôi về tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm.

Cảm ơn Tổ chức Y tế Thế giới, Chương trình Lương thực Thế giới, Liên minh Toàn cầu về Cải thiện Dinh dưỡng, UNICEF, Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế, Quỹ Dinh dưỡng Trẻ em Toàn cầu, Viện Dinh dưỡng Quốc gia Việt Nam, Hiệp hội Lương thực Thực phẩm Việt Nam, BASF Việt Nam, EUROCHAM, Tập đoàn Tân Long, DSM, BASF Human Nutrition, Hystra, TechnoServe và Millers for Nutrition, Ngân hàng Thế giới và tất cả các bên tham gia diễn đàn này. Cuối cùng, chúng tôi xin cảm ơn các nhóm công tác khu vực và toàn cầu của IFC, văn phòng quốc gia IFC và các thành viên trong ban tổ chức diễn đàn đã làm việc không ngừng trong nhiều tháng để có được sự kiện thành công như ngày hôm nay. Lời cảm ơn cuối cùng xin được gửi đến tất cả mọi người.

Tôi chúc quý vị đạt được thành công trong việc thúc đẩy chương trình này. IFC hy vọng có thể hỗ trợ quý vị hướng tới một thế giới khỏe mạnh hơn, bền vững hơn và bao trùm hơn cho tất cả mọi người. Một lần nữa, xin trân trọng cảm ơn.

Official Use Only

Trân trọng cảm ơn ông Samuel Dzotefe vì đã gửi lời cảm ơn cuối cùng đến tất cả các diễn giả trong hội thảo. Cảm ơn vì đã tham gia cùng chúng tôi trong các buổi thảo luận hôm nay và chia sẻ ý kiến, kinh nghiệm của mình. Sự hiện diện của ông tại sự kiện hôm nay đã nhấn mạnh tầm quan trọng của việc tăng cường vi chất dinh dưỡng vào thực phẩm tại Việt Nam cũng như trên toàn thế giới.

Một lần nữa, trân trọng cảm ơn ông. Sau đây, chúng tôi xin mời tất cả khách mời tham gia tiệc cocktail giao lưu tại tầng 23 của khách sạn này.

Vâng, một lần nữa chúng tôi xin trân trọng cảm ơn tất cả quý vị, các vị diễn giả, tất cả anh chị đã dành thời gian cho chương trình ngày hôm nay. Và bây giờ, chúng tôi xin mời tất cả quý vị, các anh chị sẽ di chuyển lên tầng 23 của khách sạn. Chúng ta sẽ cùng tiếp tục trao đổi, trò chuyện với nhau cũng như networking. Một lần nữa, xin trân trọng cảm ơn các anh chị và rất hy vọng sẽ được gặp lại tất cả quý vị, các anh chị trong các chương trình tiếp theo được tổ chức bởi IFC.